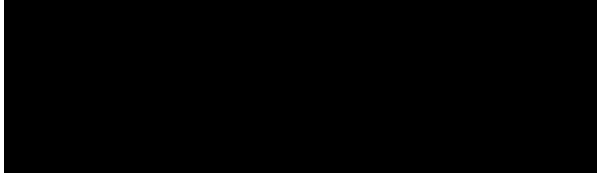


Lm. Carôlô Hồ Bạc Xái

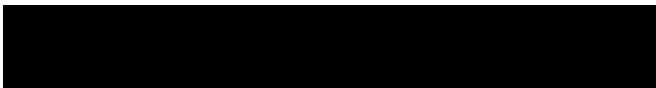
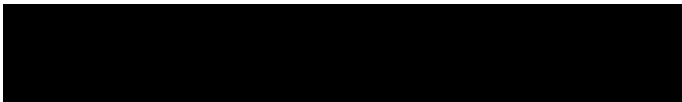


“Có những hạt rơi vào đất tốt.

Chúng mọc và lớn lên, sinh hoa kết quả :

hạt thì được ba mươi, hạt thì được sáu mươi,

hạt thì được một trăm”. (Mc 4,8)



MÙA VỌNG

THỨ HAI TUẦN 1 MV

Mt 8,5-11

*** Hướng chung của các bài đọc mùa Vọng**

: Bài đọc I (Cựu Ước) có tầm quan trọng đáng lưu ý hơn so với các mùa khác. Có thể nói *chủ đề của bài đọc Cựu Ước* là chính chủ đề của ngày hôm đó. Và bài Phúc Âm là “minh họa và ứng nghiệm” cho Lời Chúa hứa trong Cựu Ước và cho những ước vọng của dân Chúa.

A. Hạt giống...

Chúa Giêsu đã đánh giá viên đại đội trưởng như thế này : *“Tôi bảo thật các ông : tôi không thấy một người Israel nào có lòng tin như thế”*. Mỗi khi Chúa Giêsu mở đầu câu nói bằng công thức “Tôi bảo thật” thì câu nói đó có tầm quan trọng đặc biệt. Vậy đức tin của ông này như thế nào ?

- Ông là người “ngoại”.

- Ông là người Rôma, kẻ cai trị, thế mà hạ mình van xin Chúa Giêsu là kẻ bị trị. Ông còn nói “Tôi chẳng đáng được Ngài vào nhà tôi”.

- Ông van xin Chúa Giêsu không phải cho ông mà cho đầy tớ của ông.

- Đại ý lý luận của ông (câu 9) : tuy tôi chỉ có ít quyền nhưng cũng có thể sai khiến thuộc hạ, hướng chỉ Ngài là kẻ có nhiều quyền.

- Ông tin Chúa Giêsu không cần đến nhà ông, chỉ cần nói một lời là đầy tớ ông được khỏi bệnh.

Đáp lại lòng tin của ông, Chúa Giêsu đã làm một phép lạ đặc biệt theo kiểu “từ xa”. (“remote control”)

B. ... nảy mầm.

1. Chủ đề của bài đọc Cựu Ước và đáp ca :

- Câu tóm tắt ở đầu bài đọc Cựu Ước : “Thiên Chúa quy tụ các dân tộc trong nước Người...”. Bài Phúc Âm minh họa cảnh muôn dân vào Nước Chúa.

- Câu đáp của bài đáp ca : “Ôi, tôi vui sướng biết bao khi nghe nói : Chúng ta sẽ về nhà Chúa”.

2. “Từ phương Đông phương Tây, nhiều người sẽ đến dự tiệc cùng các tổ phụ Abraham, Isaac và Giacóp trong Nước Trời. Nhưng con cái Nước Trời sẽ bị quăng ra chỗ tối tăm bên ngoài” (cc 11-12). Chúa Giêsu xuống trần để ban ơn cứu độ cho mọi người.

Nhưng để được cứu độ thì phải có Đức Tin. Chúng ta là “con cái Nước Trời”, tuy thế nếu không có đức tin thì cũng không được cứu độ. Nhưng thế nào là có đức tin ?...

3. “Lạy Chúa con chẳng đáng Chúa ngự vào nhà con...” Đoạn Tin Mừng này chúng ta đọc hằng ngày trước khi lên rước lễ, chúng ta có ý thức đầy đủ không ?

4. Người ngoại trong đoạn Tin Mừng này đến với Chúa Giêsu trong tâm tình : tin tưởng, khiêm tốn, tế nhị và đầy lòng bác ái thương người. Tôi thử rà lại xem “tính chất người ngoại dễ thương đầy tính nhân bản này” có nhiều ở nơi tôi không ?

5. “Một doanh nhân giàu có ở một Tiểu bang nam Hoa Kỳ có sáng kiến ngộ nghĩnh để thử lòng người : ông cho in rất nhiều bích chương và dán khắp nơi trong thành phố nơi ông đang ở. Đại khái nội dung những tấm bích chương loan báo : bất cứ ai mắc nợ, nếu đến văn phòng của ông ngày đó, tháng đó từ 9g-12g đều được ông giúp đỡ để trả nợ. Dĩ nhiên mọi người đều bàn tán về lời mời gọi này, nhưng đa số đã xem đây là một trò đùa. Đúng ngày hẹn, doanh nhân đến ngồi trong văn phòng của mình. Hai giờ đồng hồ trôi qua mà không thấy người nào đến. Mãi tới 11g mới có một người đàn ông rụt rè đến... Doanh nhân ký cho ông một ngân phiếu để trả hết nợ. Gần 12g một vài người nữa cũng đến... và dĩ nhiên họ cũng được

giúp đỡ tận tình. Còn tất cả những người khác khi hiểu được lời mời gọi của doanh nhân thì đã quá muộn. Khi người ta không tin ở lòng tốt của con người, thì làm sao có thể tin tưởng ở lòng tốt của Thiên Chúa?”. (trích “Mỗi ngày một tin vui”)

6. “Thầy viên đại đội trưởng có lòng tin mạnh mẽ, Chúa Giêsu thán phục và nói với những kẻ theo Người rằng “Tôi không thấy một người Israel nào có lòng tin mạnh như thế”. (Mt 8,10)

Nói về lòng tin của tôi hôm nay, có lẽ Chúa Giêsu cũng ngạc nhiên mà bảo rằng “Không có một lòng tin nào như thế!”. Vì khi đời nở hoa, tôi cảm thấy tự tin và yêu thương cuộc sống. Những lúc ấy tôi thấy Chúa nhân hậu, tốt lành... Nhưng cuộc đời lại có những bước trầm, hoàn cảnh thì mờ mịt mà sức người có hạn, tôi buông xuôi tất cả, tôi cũng chẳng tin gì nữa, kể cả Thiên Chúa. Sóng gió rồi cũng qua... Khi quân bình trở lại, tôi thấy cần tìm hiểu sâu hơn về Chân lý. Chúa dạy tôi : phải tin rồi mới thấy. Nhưng tôi cứ bướng bỉnh, nằng nặc “Con phải hiểu, phải hiểu rồi mới tin...” Không biết Chúa có ngạc nhiên vì lòng tin bé hơn một phần tư hạt cải của tôi không ?

Lạy Chúa Giêsu, Chúa thấu suốt mọi tâm can, xin giữ con khỏi tự cao tự mãn, xin tăng cường lòng tin yếu kém của con. (Epphata)

THỨ BA TUẦN 1 MV

Lc 10,21-24

A. Hạt giống...

1. Văn mạch : Sau một thời gian đi truyền giáo trở về, các môn đệ vui mừng kể lại cho Chúa Giêsu nghe những thành công của mình. Nhân dịp này Đức Giêsu nhận xét về kết quả ấy của họ : Ngài chia vui với họ vì những thành công ấy. Nhưng Ngài cho biết họ càng nên vui mừng hơn vì Thiên Chúa đã coi họ là công dân của Nước Trời. (“tên các con được ghi trên trời”) (Lc 10,17-20)

2. Chúa Giêsu lại liên tưởng đến những kẻ không đón nhận Tin Mừng vì lòng trí họ kiêu căng tự mãn. Những người này khác hẳn với những tâm hồn đơn sơ bé mọn đã đón nhận Tin Mừng do các môn đệ rao giảng. Và Ngài cảm tạ Chúa Cha về việc đó.

B. ... nảy mầm.

1. “Con xưng tụng Cha vì đã giấu không cho những người thông thái khôn ngoan biết những điều ấy...” : Tôi cũng xưng tụng cảm tạ Thiên Chúa vì đã ban cho tôi được đức tin, được biết Chúa. Nhiều người thông thái khôn ngoan hơn tôi đã không được những ơn này. Đức tin là một ơn ban chứ không phải là thành quả của công lao con người.

2. “... nhưng đã tỏ ra cho những kẻ đơn sơ” : xin cho con càng ngày càng đơn sơ hơn nữa : đơn sơ với Chúa, đơn sơ với lương tâm con và đơn sơ với mọi người, vì đơn sơ là điều kiện thuận lợi con được Chúa dạy bảo và ban ơn.

3. Ba động từ chủ chốt của đoạn này là “thấy, nghe và biết”. Còn những người được “thấy”, được “nghe” và được “biết” Tin Mừng là ai ? Thừa là những kẻ bé mọn. Nói cụ thể hơn, đó là các môn đệ Chúa và dân ở những nơi mà các môn đệ đến rao giảng. Họ không giống với dân ở những thành mà trong đoạn Tin Mừng phía trước (10,13-15) Chúa Giêsu đã nặng lời khiển trách. Những người đó tự cho mình là thông giỏi nên không đón nhận Tin Mừng. Họ giống như những chiếc thùng đầy nước cho nên có đổ thêm bao nhiêu nước nữa thì cũng tràn hết ra ngoài. Còn các môn đệ Chúa Giêsu và dân ở những nơi này thì khiêm tốn ý thức mình còn ngu dốt yếu kém nên vui vẻ đón nhận Tin Mừng, giống như những chiếc thùng rỗng nên chứa đựng được lượng nước đổ thêm vào. Chúa

Giêsu vui mừng tạ ơn Chúa Cha vì đã cho những người bé mọn ấy được thấy, được nghe và được biết Tin Mừng.

Muốn đón nhận ơn Chúa, cũng như muốn hiểu biết Thiên Chúa hơn thì chúng ta phải trở nên những kẻ bé mọn, phải ý thức mình còn kém. Và bé mọn thực sự, khiêm tốn thực sự là phải biết đón nhận, đón nhận không những từ nơi Chúa, mà còn phải từ anh em của mình nữa.

4. “Quả vậy, Thầy bảo cho anh em biết : nhiều ngôn sứ và nhiều vua chúa đã muốn thấy điều anh em đang thấy, mà không được thấy, muốn nghe điều anh em đang nghe, mà không được nghe”. (Lc 10,24)

Môê, Đavít, Êlia tất cả đều sống trong sự chờ đợi. Chờ đợi Lời Thiên Chúa hứa ban Con của Ngài đến được thực hiện. Họ mong được nhìn thấy Con Thiên Chúa, mong được nghe Ngài giảng dạy về Nước Trời.

Các tông đồ đã sống, đã đồng hành với Ngài trên mọi nẻo đường, được Ngài dạy dỗ, được sai đi rao giảng Nước Trời. Các ông đã được thấy phép lạ Người làm. Được nghe Ngài nói về Chúa Cha và Nước Trời, nhưng các ông vẫn sống trong hoài nghi cho đến khi Ngài chỗi dậy từ cõi chết.

Ngày nay, Ngài cũng nói với tôi mỗi ngày qua Tin Mừng, qua anh em tôi. Tôi vẫn thấy Ngài bị treo

thánh giá, nơi những người cùng khổ, những người bị áp bức bất công, nơi những tâm hồn thống hối trở về. Tôi đã thấy Ngài sống lại vinh quang và những phép lạ Ngài làm trong cuộc sống quanh tôi. Tôi có thấy mình hạnh phúc hơn các ngôn sứ, các vua chúa, các tông đồ không ? Hay tôi cũng là môn đệ của chủ nghĩa hoài nghi ?

Lạy Chúa Giêsu, xin cho con biết vui mừng và tin vào những gì Ngài đã làm cho con cũng như nói với con hằng ngày. (Hosanna)

5. “Lạy Cha là Chúa Tể trời đất. Con xin ngợi khen Cha vì đã mặc khải cho những người bé mọn biết những điều này”. (Lc 10,21)

Bên cạnh tôi là bác nông dân chất phác đang nguyện kinh. Và kia là một người trí thức đang cầu nguyện. Thái độ bề ngoài cho thấy là họ hết lòng tin tưởng. Bác nông dân tin một cách đơn sơ, tin những gì mình nghe biết được. Người trí thức thì nghe, suy nghĩ, phân tích rồi cũng tin. Cả hai đều tin và ý thức mình là những người bé mọn, yếu đuối. Họ chấp nhận những giới hạn của mình và sẵn sàng mở ra cho mặc khải tình yêu Thiên Chúa.

Cũng thế, tôi chỉ có thể đón nhận mặc khải một khi trở nên nhỏ bé và khiêm tốn.

Lạy Cha, xin ban cho con quả tim đơn sơ như trẻ nhỏ, sẵn sàng đón nhận những gì Cha ban tặng cho

con, và can đảm phó thác hoàn toàn cuộc đời con trong tay Cha. (Epphata).

THỨ TƯ TUẦN 1 MV

Mt 15,29-37

A. Hạt giống...

Đoạn Tin Mừng hôm nay cho ta biết thêm hai loại hoạt động cứu thế của Chúa Giêsu : a/ cc 29-31 : cứu những người bệnh ; b/ cc 32-39 : lo cho dân đang đói có của ăn.

Hai hoạt động trên vừa là dấu chỉ cho biết Ngài là Đấng Messia mà Isaia tiên báo Is 61,1-2, vừa là dấu chỉ tiên báo Bí tích Thánh Thể sau này.

B. ... nảy mầm.

1. Chủ đề của bài đọc Cự Ước, và sẽ được ứng nghiệm trong bài Tin Mừng : “Chúa mời đến dự tiệc của người, và lau sạch nước mắt trên mọi khuôn mặt”.

2. Chúa Giêsu như một khối nam châm, một chiếc phao giữa biển đời đau khổ. Ngài “ngồi đó” (câu 29), đông đảo các bệnh nhân kéo đến cùng Ngài. (câu 30)

3. Tấm lòng của Chúa Giêsu : “Thầy chạnh lòng thương đám đông... sợ họ bị xỉu dọc đường” (câu 32). Động từ “chạnh lòng” trong nguyên bản có nghĩa rất mạnh và cụ thể : cảm giác như ruột mình đứt ra từng khúc.

4. Chuyện song song ở Lc 9,10-17 còn cho chúng ta biết thêm hai cách phản ứng trước cùng một hoàn cảnh :

a/ phản ứng của các môn đệ là “Xin Thầy cho đám đông về, để họ... kiếm thức ăn” : phản ứng theo lý (các môn đệ không có trách nhiệm lo cho dân chúng ăn), và mặc kệ (họ đã tự ý đi theo Chúa Giêsu thì họ cũng phải tự lo thức ăn).

b/ phản ứng của Chúa Giêsu là “Chính anh em hãy lo cho họ ăn”, sau đó Chúa Giêsu làm cho bánh ra nhiều : phản ứng phát xuất từ tình thương, từ sự quan tâm tới người khác, từ tấm lòng quảng đại gánh lấy việc chẳng phải là trách nhiệm của mình.

5. Tại văn phòng của một Cố vấn Tâm lý, một thiếu phụ vừa trẻ vừa giàu giải bày tâm sự : “Bất cứ thứ gì tôi muốn thì chồng tôi đều cho cả. Tôi có đủ mọi “sự” nhưng trong lòng trống vắng vô cùng. Xin bà hãy cho tôi một lời khuyên”. Nhà Cố vấn tâm lý không trả lời, nhưng bảo cô thư ký của bà kể chuyện đời cô. Cô này kể : chồng tôi đã chết, cách nay 3 tháng con tôi cũng chết vì xe đụng. Tôi cảm thấy mất tất cả, tôi không

ngủ được, tôi không muốn ăn uống, tôi không bao giờ cười. Một hôm tôi đi làm về hơi khuya. Có một chú mèo con cứ đi theo sau tôi. Trời lạnh, tôi cũng tội nghiệp nó, nên tôi mở cửa cho nó vào nhà. Tôi pha cho nó một ly sữa. Nó kêu meo meo và cọ mình vào chân tôi. Lần đầu tiên tôi cười. Rồi tôi nghĩ : nếu việc giúp cho một chú mèo con có thể làm tôi cười, thì việc giúp cho người nào đó chắc có thể làm tôi hạnh phúc. Thế là hôm sau tôi nướng vài ổ bánh đem cho bà cụ hàng xóm đang bệnh. Mỗi ngày tôi cố làm vài việc gì đó cho những người tôi gặp được vui vẻ. Và quả thực tôi đã thấy hạnh phúc. Tôi nghiệm ra được điều này là ta sẽ không hạnh phúc khi ta chỉ chờ người khác đem lại hạnh phúc cho mình ; ngược lại ta sẽ hạnh phúc thật khi ta làm cho người khác hạnh phúc”. Nghe đến đó, người thiếu phụ trẻ bật khóc. Cô đã có bất cứ thứ gì đồng tiền có thể mua được nhưng cô đã đánh mất những thứ mà đồng tiền không mua nổi. Và cô quyết định noi gương cô thư ký nọ. (Charlene Johnson)

6. Đức Giêsu hỏi : “Anh em có mấy chiếc bánh ?”
Các ông nói : “Thưa có 7 chiếc bánh và một ít cá nhỏ”. (Mt 15,34)

Hằng ngày tôi vẫn thấy nào là trẻ em bụi đời, những kẻ bán máu, nào là những kẻ bệnh hoạn, tật nguyền... Tất cả những điều ấy làm tôi nhức nhối, và càng nhức nhối hơn khi nghĩ đến khả năng nhỏ bé của mình. Tôi như thế hoàn toàn bất lực trước những nhu

cầu lớn lao ấy. Với 7 chiếc bánh và một ít cá nhỏ của ai đó dâng tặng, Chúa Giêsu đã làm cho hàng ngàn người được no nê. Chúa chỉ cần một đóng góp nhỏ của tôi để làm nên những việc lớn lao. Chẳng lẽ tôi nghèo đến nỗi không có gì để chia sẻ. Chẳng lẽ tôi không có được một lời chào, một nụ cười, một lời hỏi thăm, một lời khuyên... Nếu tôi sẵn sàng trao tặng thì tất cả những khả năng bé nhỏ này, nhờ ơn Chúa, chắc chắn sẽ đem lại niềm vui, tình thương, và thậm chí cả niềm tin cho những người bất hạnh nghèo khổ.

Lạy Chúa, xin cho con nhận ra những tiềm năng Chúa ban, và biết sử dụng để đem lại niềm vui, tình thương và niềm tin cho mọi người. (Epphata)

THỨ NĂM TUẦN 1 MV

Mt 7,21.24-27

A. Hạt giống...

Câu chủ yếu của đoạn này là câu 21 : “Không phải bất cứ ai thưa “Lạy Chúa, lạy Chúa” là được vào Nước Trời cả đâu ! Nhưng chỉ ai thi hành ý muốn của Cha Thầy là Đấng ngự trên trời mới được vào mà thôi”.

Các câu 24-27 là những hình ảnh minh họa cho câu trên : người nghe Lời Chúa rồi thi hành giống như người “khôn” xây nhà trên đá ; kẻ nghe Lời Chúa nhưng không thi hành giống như người “ngu” xây nhà trước cát.

B. ... nảy mầm.

1. Chủ đề của bài đọc Cự Uớc, và sẽ được bài Tin Mừng nhắc lại : “Dân công chính biết **giữ** sự trung tín, hãy tiến vào”.

2. **Tri** phải đi đôi với **hành**. - Ta biết là thuốc tốt nhưng không chịu uống thì cũng chẳng ích lợi gì. “Hỏa ngục được lát toàn bằng những thiện chí” : mai tôi sẽ nên thánh, một tôi sẽ giữ đạo.... Nhưng chẳng bao giờ thực hành.

3. Chúng ta thường xây nhà trên cát, vì chúng ta xây dựng cuộc sống đạo của mình trên những luật lệ, những nghi lễ, trên những câu kinh “Lạy Chúa, lạy Chúa”. Chúng ta ít quan tâm xây dựng cuộc sống trên việc tìm và thi hành ý Chúa, trên việc lắng nghe và thực thi Lời Chúa.

4. Muốn biết ngôi nhà đức tin của ta được xây trên cát hay trên đá, hãy coi những lúc “mưa sa, nước cuốn, bão táp” đập vùi xem đức tin ta có còn đứng vững hay không.

5. “Một ông vua nọ có thói quen mỗi ngày nghe một đoạn trong kinh Bagayad Gita. Người phụ trách việc đọc kinh này là một nhà sư đạo đức, thông thái. Cứ mỗi lần đọc xong một đoạn kinh, ông lại dùng đến kiến thức uyên bác của mình để giải thích cho vua nghe. Và ngày nào ông cũng đặt câu hỏi “Bệ hạ có hiểu những gì thần vừa dẫn giải không?”. Nhưng lần nào nhà vua cũng chỉ trả lời “Khanh nên hỏi điều đó với khanh trước đã”... Ngày nọ, giữa lúc đọc kinh, ông bỗng được giác ngộ và nhận ra tất cả mọi sự đều là hão huyền. Thế là nhà sư quyết từ bỏ mọi sự và lên

đường bắt đầu cuộc sống của một người hành khất. Trước khi ra đi, ông nói với nhà vua “Tâu bệ hạ, thế là cuối cùng hạ thần đã hiểu được”... Giác ngộ đích thực, hiểu biết chân lý chính là thực thi chân lý”. (Trích “Mỗi ngày một tin vui”)

6. “Chỉ những ai thi hành ý muốn của Cha Thầy là Đấng ngự trên trời thì mới được vào Nước Trời mà thôi”. (Mt 7,21)

Có lần tôi xem được một chương trình trên tivi về những người cùng khổ trong xã hội. Họ không có lấy một chỗ dựa, một ai nâng đỡ để hòa nhập cuộc sống của mọi người. Họ đang cần sự giúp đỡ của bạn, và của chính tôi. Đã bao nhiêu lần, tôi khước từ lời kêu cứu của họ. Tôi đứng dưng trước lời họ mời gọi. Và như thế, tôi cũng khước từ ý muốn của Cha. Ý muốn của Cha là “anh em hãy yêu mến nhau như Thầy đã yêu anh em”, nghĩa là sẵn sàng hiến mạng sống vì anh em. Vậy, tôi phải cứu lấy những anh em tôi, phải thi hành ý muốn của Cha.

Lạy Chúa, xin cho con biết yêu thương anh em như Chúa đã yêu con, để người ta nhận biết chúng con là môn đệ của Ngài. (Epphata)

THỨ SÁU TUẦN 1 MV

Mt 9,27-31

A. Hạt giống...

Chuyện này có hai vai :

a. Chúa Giêsu :

- Ngài không muốn cho đám đông dân chúng biết phép lạ Ngài làm. Bởi đó khi hai người mù xin Ngài cứu giúp ở chỗ đông người thì Ngài không đáp lại gì cả. Khi về tới nhà, Ngài mới cứu chữa họ. Cứu chữa họ xong, Ngài “ngghiêm giọng” bảo họ “đừng cho ai biết”. Lý do : Chúa Giêsu không muốn người ta tin theo Ngài chỉ vì phép lạ.

- Ngài nhấn mạnh tới lòng tin : trước khi làm phép lạ, Ngài hỏi “Các anh có tin là tôi làm được điều ấy không ?”. Sau khi làm phép lạ, Ngài nói “Các anh tin thế nào thì được như vậy”.

b. Hai người mù : đức tin họ rất mạnh.

- Họ gọi Chúa Giêsu là “Con Vua Đavít”, tức là tước hiệu người ta gọi Đấng Messia.

- Ban đầu Chúa Giêsu không đáp ứng, nhưng họ cứ theo Ngài cho tới nhà.

- Khi Ngài hỏi, họ tuyên xưng đức tin “Thưa Ngài, chúng tôi tin”.

- Chính Chúa Giêsu nói phép lạ họ được là kết quả của lòng họ tin : “Các anh tin thế nào thì được như vậy”.

* Riêng chi tiết câu 31 (Chúa Giêsu bảo họ đừng cho ai biết, “nhưng vừa ra khỏi đó, họ đã nói về Ngài trong khắp cả vùng”) : xem ra họ không vâng lời Chúa Giêsu. Nhưng các nhà chú giải nghĩ rằng Mátthêu viết câu này cho tín hữu trong Giáo hội thời kỳ sau khi Chúa Giêsu sống lại. Trước khi Chúa Giêsu sống lại thì Ngài muốn giữ “bí mật Messia” kéo người ta theo Ngài chỉ vì phép lạ. Nhưng sau khi Ngài đã sống lại rồi thì không cần giữ bí mật ấy nữa, trái lại càng phải “bật mí” để cho nhiều người biết Ngài.

B. ... nảy mầm.

1. Chủ đề bài đọc Cự Ước, và sẽ được ứng nghiệm rõ ràng trong đoạn Tin Mừng : “Ngày đó mắt người mù sẽ được xem thấy”.

2. “Chúa Giêsu chính là ánh sáng. Chỉ trong Ngài chúng ta mới thực sự là người được sáng mắt ; chỉ trong Ngài chúng ta mới biết chúng ta là ai ? sẽ đi về đâu ? và đâu là ý nghĩa cuộc sống ? Nhưng dĩ nhiên, để có thể tiếp nhận ánh sáng của Chúa Kitô, điều kiện tiên quyết là chúng ta phải ý thức được sự mù lòa của mình và quyết tâm ra khỏi sự mù lòa ấy”. (Trích “Mỗi ngày một tin vui”)

3. Có nhiều loại mù : mù lòa, mù chữ, mù vi tính... nhưng mù không nhận ra Chúa là ánh sáng đời mình có lẽ là tai hại hơn cả. Người mù đã dùng đức tin mà đi tới Ánh Sáng thật. Hay nói cách khác, có một cách lần tới được ánh sáng một cách thần diệu, đó là đức tin.

4. Trong đời sống đạo, khi nhận ra mình đang mù và mong tìm về ánh sáng đó là những bước khởi đầu rất tốt cho sự hoán cải và sẽ được biến đổi.

5. Tự phụ đến mù quáng : Con sư tử đến hỏi con tê giác “Ai là chúa tể khu rừng này ?”. Con tê giác đáp “Là sư tử chứ ai”. Sung sướng quá, sư tử đến hỏi con hà mã “Ai là chúa tể khu rừng này ?”. Và hà mã cũng trả lời “Là sư tử chứ ai”. Sư tử lại đến hỏi con voi “Ai là chúa tể khu rừng này ?”. Voi chẳng nói chẳng rằng,

dùng vôi túm lấy sư tử, quăng nó lên trời. Khi rơi xuống đất, con sư tử choáng váng mặt mày, mình mẩy ê ẩm, nhưng cũng rần nói vớt vát : “Vì mi ngu quá chẳng trả lời nổi câu hỏi của ta nên ta không thèm ăn thua với mi”. (Lon Jacobe)

THỨ BẢY TUẦN 1 MV

Mt 9,35--10,1.6-8

A. Hạt giống...

Đoạn Tin Mừng hôm Thứ Tư (Mt 15,29-37) đã cho ta biết 2 hoạt động của Chúa Giêsu vì “chạnh lòng thương” dân chúng, đó là cứu chữa những người bệnh và nuôi những người đói. Đoạn Tin Mừng hôm nay cho biết thêm một hoạt động nữa của sự “chạnh lòng thương” ấy, đó là sai các tông đồ của mình đi truyền giáo cho dân chúng.

B. ... nảy mầm.

1. Chủ đề bài đọc Cự Ước, và sẽ được ứng nghiệm rõ ràng trong đoạn Tin Mừng : “Người động lòng thương người, lắng nghe lời người kêu xin”.

2. Khi thấy dân chúng lâm than như bầy chiên không người chăn dắt, Chúa Giêsu “chạnh lòng thương” nên sai các tông đồ đi loan Tin Mừng cho họ. Chỉ khi nào chúng ta “chạnh lòng thương” trước những người lương thì chúng ta mới hăng say loan Tin Mừng cho họ.

3. “Chúa Giêsu phác họa ra một mẫu người truyền giáo đích thực : ra đi và tìm đến với người khác. Ra đi dĩ nhiên không chỉ có nghĩa là rời bỏ nơi này đến nơi khác, mà thiết yếu là thái độ ra khỏi chính mình, ra khỏi vỏ ốc của mình để đến với tha nhân”. (Trích “Mỗi ngày một tin vui”).

4. “**Thấy** đoàn lũ bơ vơ” : **Cái thấy, cái nhìn** của Chúa Giêsu đáng chúng ta chiêm ngắm. Một cái nhìn bao la bát ngát, “mình vì mọi người”, khác hẳn cái nhìn thiên cận, bo bo ích kỷ chỉ lo thu vén cho bản thân của chúng ta.

5. “Thấy dân chúng đông đảo, Đức Giêsu chạnh lòng thương vì họ lâm than vất vưởng như bầy chiên không người chăn dắt”. (Mt 9,36)

“Trước đây tôi không phải là một Kitô hữu. Tôi sống trong tuyệt vọng vì số phận đã bị kết án bởi sida. Thế rồi, nhờ một người bạn, tôi đã gặp Chúa. Bắt đầu

từ một ánh mắt nhìn tôi, và tôi đã tin vào Chúa. Tôi đã tìm ra ý nghĩa của cuộc sống, và nhận thức được giá trị đời mình ngay trong quãng đời vắn vỏi còn lại”.
(*Thư của một bạn trẻ bị bệnh sida*)

Chính sự cảm thông đã bùng lên niềm hy vọng và làm sống lại một cuộc đời tưởng như đã bế tắc.

Lạy Chúa, xin cho con một con tim rộng mở, luôn biết cảm thông và trân trọng anh em đồng loại, để thế giới tràn đầy niềm hy vọng. (Epaphata)

THỨ HAI TUẦN 2 MV

Lc 5,17-26

A. Hạt giống...

Đoạn Tin Mừng này tường thuật phép lạ của Chúa Giêsu chữa một người bại liệt :

- Người bại liệt này gặp rất nhiều cản trở khiến khó mà tới gần được Chúa Giêsu : liệt không đi được, thân nhân khiêng thì bị đám đông dầy quá không vào nhà được. Nhưng thân nhân anh đã giúp anh vượt qua

tất cả những cản trở đó : khiêng anh trên chõng, leo lên dỡ mái nhà, thông anh xuống. Chúa Giêsu đánh giá những cố gắng ấy là những thể hiện của lòng tin.

- Trước khi chữa bệnh, Chúa Giêsu tha tội : vì theo Chúa Giêsu, tội còn nguy hại hơn bệnh tật phần xác nữa.

- Mà vì tha tội là độc quyền của Thiên Chúa, cho nên việc này cũng chứng minh Đức Giêsu là Thiên Chúa.

B. ... nảy mầm.

1. Một buổi sáng tháng 7/1971, tại một thành phố bên Hoa Kỳ, một người đàn ông đến nộp mình tại một trạm cảnh sát gần nhà. Ông thú nhận đã giết một người đàn bà cách đó 21 năm. Ông cho biết trong 21 năm qua, ông không bao giờ chớp mắt được mỗi khi màn đêm phủ xuống. Ông nói : “Chỉ vì một phút say sưa, tôi đã biến 21 năm qua thành một cơn ác mộng. Giờ đây sau khi thú nhận tội lỗi, tôi cảm thấy thanh thản trong lương tâm. Tôi cảm thấy như được tái sinh”.

Những câu chuyện nộp mình và thú nhận tội lỗi như trên đây không phải là chuyện hiếm có trong lịch sử nhân loại. Riêng với người Kitô hữu, đó là một phần của cuộc sống đức tin. Trong những cao điểm của năm phụng vụ, lời nhắc nhở của Giáo hội về ý nghĩa này lại càng tha thiết hơn. Đặc biệt mỗi khi Mùa

Vọng về, Giáo hội kêu mời chúng ta chuẩn bị tâm hồn đón Chúa giáng sinh, Chúa của hòa bình. Làm sao chúng ta cảm nhận được bình an tâm hồn ! nếu tội lỗi vẫn còn đè nặng lương tâm của chúng ta ? (“Mỗi ngày một tin vui”)

2. Tội lỗi làm hại con người hơn bệnh tật phần xác. Thế mà khi mắc bệnh, tôi rất lo lắng và tìm đủ cách để chữa trị ; còn khi có tội, tôi không mấy quan tâm sám hối để được tha.

3. Có lẽ câu chuyện này cũng muốn nói rằng tội lỗi làm cho người ta bị bại liệt. Mà thật vậy, chẳng hạn tội ích kỷ khiến người ta bại liệt không đến được với tha nhân, tội ham mê vật chất khiến người ta bị bại liệt phần tinh thần, tội xác thịt làm bại liệt phần thần khí v.v.

4. “Thấy họ có lòng tin như vậy, Đức Giêsu bảo “Này anh, anh đã được tha tội rồi”. (Lc 5,20)

Trên đường về nhà, tôi đã nhìn thấy những người không nhà, không cửa, không cơm ăn áo mặc, nhưng vẫn vui tươi, lạc quan và hy vọng. Còn tôi, có đủ mọi thứ cho một cuộc sống hạnh phúc, vậy mà cứ trách mình, cứ như một kẻ bất đắc chí. Gặp khó khăn là chán nản buông xuôi, và lòng tin cũng chẳng còn. Tôi ngày càng xa Chúa.

Lạy Chúa, xin thêm đức tin cho con, để con có thể đến với Chúa với niềm hân hoan và vượt mọi thử thách với lòng dũng cảm. (Epphata)

THỨ BA TUẦN 2 MV

Mt 18,12-14

A. Hạt giống...

Ta cần lưu ý tới văn mạch của đoạn Tin Mừng này là Mátthêu chương 18 trong đó Mátthêu gom chung những lời Chúa Giêsu dạy về nếp sống trong cộng đoàn Giáo hội : phải phục vụ nhau (cc 1-4), đừng làm cớ cho anh chị em mình vấp ngã (cc 5-11), tìm cứu những anh chị em lầm lạc (đoạn này), sửa lỗi cho nhau (cc 15-18) v.v.

Trong một tập thể nhiều người, dĩ nhiên có người lầm lạc. Nếu không thương nhau thì tập thể sẽ bỏ mặc kẻ lầm lạc đó. Còn nếu thương nhau thực thì phải tiếc vì một người anh chị em mình bị lạc và do đó cố gắng tìm về.

Do đó, có thể nói rằng tập thể nào không tiếc xót một thành viên trong tập thể bị lầm lạc và không tận tình tìm cứu thành viên đó thì không phải là một tập thể yêu thương, không phải là tập thể có tính Giáo hội.

B. ... nẩy mầm.

1. Người ta chỉ cố sức tìm lại cái bị mất khi người ta thấy cái đó có giá trị. Người mục tử mới lặn lội đi tìm con chiên lạc vì vẫn coi con chiên đó là quý mặc dù nó đi lạc. Đối với Thiên Chúa, người nào cũng có giá trị, cho dù người đó là tội nhân. Bởi thế Ngài vẫn yêu thương, vẫn quý chuộng và lặn lội tìm cứu : “Con người đến để tìm cứu những gì hư mất” (Lc 19,10). Khi tôi không tìm cứu người lầm lạc trong cộng đoàn

của tôi là tôi không còn coi người đó là anh chị em mình nữa, nhưng coi đó là đồ bỏ.

2. “Để 99 con trên núi mà đi tìm con chiên lạc”... “Vui mừng vì con chiên đó hơn là vì 99 con không bị lạc”. Ta sẽ không thể hiểu được những câu này nếu ta chỉ suy nghĩ theo luận lý tính toán vụ lợi. Trái lại ta sẽ hiểu rất dễ nếu suy nghĩ theo lý lẽ của con tim. Như một người mẹ lạc con, phải chăng bà để các đứa con khác ở nhà và tất tả đi tìm đứa bị lạc !

3. Việc để 99 con chiên kia trên núi để đi tìm con chiên lạc chứng tỏ trong tình cảnh đó trong đầu người mục tử không còn nghĩ gì khác, và trong lòng ông cũng không còn tâm tình gì khác ngoài nỗi lo lắng cho con chiên lạc : nó rất khổ, nó đói khát, nó phải gặp biết bao nguy hiểm... Càng thương nó, người mục tử càng thấy lòng mình như bị kim châm, lửa đốt...

4. Một trong những ý của bài đọc Cựu Ước : “Ngài chăn dắt đoàn chiên Ngài như một mục tử. Ngài ôm những con chiên trên cánh tay, ôm ấp chúng vào lòng, và nhẹ tay dẫn dắt những chiên mẹ”.

Nhiều khi tôi quen sống trái ngược với tâm tình của Chúa. Tôi vô tâm, bám vào khẩu hiệu “thiểu số phục tùng đa số”. Do đó có những cá nhân bơ vơ lạc lõng giữa cộng đoàn, họ trở thành vô danh giữa đám đông vô tình, chẳng ai ngó ngang diu họ về với nếp sống cộng đoàn.

Lạy Chúa, về một khía cạnh nào đó, con cũng lại là một con chiên lạc. Vì ham vui, vì đại dột, vì cố ý... con đã tách rời khỏi bầu khí của cộng đoàn. Con trở nên lạc lõng bơ vơ giữa cộng đoàn đông người. Nhưng Chúa hằng lưu tâm tới mỗi cá nhân. Xin Chúa thương dắt con về với cộng đoàn.

5. “Người chăn chiên để 99 con kia trên núi mà đi tìm con chiên lạc”. (Mt 18,12)

Đã có lần tôi cảm thấy ngao ngán khi phải đến thánh đường. Tất cả những sinh hoạt tôn giáo đối với tôi chỉ mất thời gian và vô nghĩa. Chúa ở đâu ? Tôi chẳng cần biết nữa. Và tôi tự giải thoát bằng đam mê học tập, lo toan kiếm sống và chạy theo những thú vui... Cuộc sống vẫn trôi, vẫn vui.

Rồi một ngày, trên đường đến trường, tôi gặp đám tang của một bạn trẻ. Sau quan tài, bà mẹ được hai người dìu bước, khóc nức nở...Cảnh tượng ấy làm tôi hết sức xúc động. Nhìn gương mặt tươi trẻ của anh trong khuôn ảnh, tôi tự hỏi : Cuộc sống chỉ có thể thôi sao ? Bạn ấy sẽ đi về đâu ? Còn tôi ? Chẳng lẽ cuộc sống lại kết liễu dễ dàng như vậy sao ? Tôi cảm thấy bất khoan, trống rỗng. Chẳng biết phải làm gì nữa, tôi lại tìm đến Chúa...Nhìn lên thập giá, Chúa Giêsu đang giang tay, đầu gục xuống, như mong mỏi, chờ đợi tôi từ lâu. Trong thinh lặng, tôi đã nhận ra chính Ngài đã kiếm tìm tôi qua sự kiện bất ngờ ấy.

Lạy Chúa, xin cho con luôn cảm nhận được tình Ngài luôn dõi bước theo con, kiếm tìm con, chờ đợi con, dẫu có những lúc con đã quên Ngài. (Epphata)

THỨ TƯ TUẦN 2 MV

Mt 11,28-30

A. Hạt giống...

1. Trong ngôn ngữ Do thái, “gánh” và “ách” vừa có nghĩa là luật lệ vừa có nghĩa là giáo huấn. “Mang lấy ách” hoặc “Mang lấy gánh” của ai nghĩa là làm đệ tử người đó, chịu sự giáo huấn của người đó, sống theo luật lệ của người đó.

2. Văn mạch : trước đoạn này, Chúa Giêsu vừa nói về “những bậc khôn ngoan thông thái” Do thái tức là các rabbi, các người Biệt phái (câu 25). Dân chúng đã cảm thấy quá nặng nề và mệt mỏi khi học với họ và sống theo cách giải thích lề luật khắt khe của họ.

3. Chúa Giêsu mời người ta học với Ngài và sống theo luật Ngài. Giáo huấn và lề luật của Ngài đặt nền tảng trên lòng yêu thương (Ga 13,34). Cách đối xử của Ngài đầy lòng hiền hậu và khiêm tốn (câu 29). Bởi đó ai học với Ngài và sống theo luật Ngài thì sẽ được nghỉ ngơi bồi dưỡng và cảm thấy êm ái, nhẹ nhàng. (câu 30)

B. ... nảy mầm.

1. Nhiều kẻ xưng mình là “đệ tử” của Chúa Giêsu. Tuy nhiên chỉ những ai “hiền lành và khiêm tốn”, chỉ những ai khi người khác đến gần họ mà cảm thấy “tâm hồn được nghỉ ngơi, bồi dưỡng”, có cảm giác

“êm ái nhẹ nhàng” mới là đệ tử thật, đệ tử đã lãnh hội đúng chân truyền của sư phụ.

2. Trong Tân Ước có lẽ đây là lần duy nhất Chúa Giêsu tự mô tả, “tự khoe” mình. Dĩ nhiên Ngài nói rất ít và rất súc tích. Hai đức tính được Ngài chọn làm tiêu biểu cho Ngài là gì ? Là Hiền lành và Khiêm tốn.

3. Một trong những ý của bài đọc Cựu Ước : “Ngài ban sức mạnh cho kẻ rã rời và thêm sức cho người mệt mỏi”. Ý này được Chúa Giêsu làm ứng nghiệm trong bài Tin Mừng hôm nay.

4. “Ách êm ái, gánh nhẹ nhàng” : Có một người cha đi dạo với cậu con trai cùng. Sau khi vui đùa thỏa thích giữa cánh đồng cỏ đầy hoa, hai cha con tung tăng rảo bước ra về. Dọc đường bỗng cậu con trai cùng 6 tuổi này nói với bố “Ba ơi con buồn ngủ”, rồi chẳng mấy chốc chân tay bủn rủn, cha cậu phải bồng lên. Cậu quay ra ngủ thoải mái bình an. Người cha bồng đứa con về và ông đã ghi lại trong nhật ký rằng “thế là tôi đã cống cái *ách êm ái* đó suốt quãng đường dài trở về nhà”. Khi chúng ta yêu, những khó khăn do người yêu mang lại, ta dễ cảm nhận nó nhẹ nhàng êm ái.

5. “Đức Giêsu cất tiếng nói : Hãy học gương tôi, vì tôi có lòng hiền hậu và khiêm nhường”. (Mt 11,29)

Một buổi chiều nọ, ngồi trong tiệm sửa xe đạp, tôi có dịp quan sát khung cảnh náo nhiệt của một đoạn

đường trong thành phố. Bỗng một chiếc Honda của một thanh niên từ trong hẻm lao thẳng ra và tông vào xe của một thiếu nữ. Rất may, cả hai người đều không bị thương tích ; nhưng chiếc quai giỏ bên tay xe của chị bị đứt. Trước mặt họ, những trái hồng văng tung tóe. Hối hận vì hành động của mình, anh thanh niên vội bước đến xin lỗi và nhặt những trái hồng lên cho chị. Với thái độ điềm tĩnh, chị mỉm cười nói : “Xin lỗi anh, tôi thắng không kịp”.

Quả là điều thật dễ thương trong cuộc sống, khi con người biết biểu lộ tình thương, sự hiền lành và khiêm nhường của chính Chúa Giêsu, vị Thầy của chúng ta. Thật dễ thương nhưng chẳng dễ thực hiện, bởi dư luận vẫn cho rằng hiền lành là ngu xuẩn và khiêm nhường là nhu nhược.

Lạy Chúa, xin giúp con can đảm sống tinh thần của Chúa, dù có phải đi ngược lại những quan điểm của thế gian, hay bị người đời xử tệ. (Epphata)

THỨ NĂM TUẦN 2 MV

Mt 11,11-15

A. Hạt giống...

Đoạn này nói về Gioan Tẩy Giả :

- Ông là người cao trọng hơn tất cả mọi người phàm từ trước tới nay (nghĩa là tới lúc Chúa Giêsu đến khai mở thời Tân Ước, thiết lập Nước Trời), vì ông được vinh dự dọn đường cho Đấng Messia, và khi Ngài đến, ông còn được vinh dự giới thiệu Ngài cho người ta biết.

- Nhưng từ nay trở đi, kẻ nhỏ nhất trong Nước Trời vẫn còn cao trọng hơn Gioan, bởi vì dù sao Gioan cũng thuộc thời Cựu Ước và phải dừng lại ở ngưỡng cửa Nước Trời, không hạnh phúc bằng kẻ ở trong thời Tân Ước và ở trong Nước Trời.

- “Từ thời Gioan Tẩy Giả đến bây giờ, Nước Trời phải đương đầu với sức mạnh, ai mạnh sức thì chiếm được”. Câu này có thể hiểu 2 cách : a/ muốn vào Nước Trời thì phải dũng cảm chiến đấu với bản thân ; b/ có nhiều điều cản trở người ta vào Nước Trời, cho nên muốn vào đó thì phải cố gắng rất nhiều.

- “Ông Gioan chính là Êlia” : xưa kia ngôn sứ Êlia kêu gọi người ta sám hối để quay về thờ phượng một Thiên Chúa duy nhất. Việc đó Gioan Tẩy Giả cũng đã làm để chuẩn bị người ta đón Đấng Messia.

B. ... nầy mầm.

1. Chúa Giêsu nói chúng ta hạnh phúc hơn cả Gioan Tẩy Giả, vì chúng ta sinh ra vào thời Tân Ước, sinh ra là con của Giáo hội. Hai hạnh phúc lớn đó lại phát sinh nhiều hạnh phúc khác nữa...

2. Nhưng ta đừng ỷ lại. Muốn được cứu độ thì vẫn phải cố gắng, phải luôn sám hối quay về đường chính.

3. “Nước Trời phải đương đầu với sức mạnh, ai mạnh sức thì chiếm được”. Trong đời sống đạo, cái quý là làm sao sống trọn vẹn được cả hai khía cạnh sau đây :

- Vừa êm ái dịu dàng, bình an, thoải mái...

- Vừa hăng say, quyết liệt, chiến đấu...

Một người ươn lười, ẻo lả, xười xính, ngại phần đầu... chẳng có hy vọng chiếm được Nước Trời. Cần phải “khó với mình, và dễ với người”.

Một người lúc nào cũng hung hăng, quyết liệt chiến đấu, duy ý chí...sẽ có nguy cơ chẳng bao giờ hưởng được sự bình an. Dễ sống bất mãn với người, với mình. Dễ biến thành kiểu sống đạo ***của mình***, hơn là kiểu sống đạo ***Chúa muốn***.

4. “Từ thời ông Gioan Tẩy Giả cho đến bây giờ, Nước Trời phải đương đầu với sức mạnh, ai mạnh sức thì chiếm được”. (Mt 11,12)

Nhà giam chìm ngập trong khói lửa. Gió xô rạp những cành cây khẳng khiu, ngập ngựa trong khói đen dày đặc. Bọn quan, lính chạy lằng xằng canh giữ mọi cửa nhà giam. Làng xóm lịm đi trước cuộc tàn sát dã man. Ba trăm giáo dân xứ Thơm tỉnh Bà Rịa bị thiêu đốt trong lửa đỏ. Họ đã chiến thắng và chiếm lĩnh Nước Trời bằng chính mạng sống mình.

Có những lúc tôi đã không dám làm dấu Thánh giá một cách nghiêm túc trước bữa ăn ở nơi có đông người. Tôi vẫn thường yếu đuối như thế khi phải tuyên xưng lòng tin, lòng cậy trông nơi Chúa của mình.

Lạy Chúa, con là kẻ yếu đuối. Xin nâng đỡ con bằng cánh tay mạnh mẽ của Người. Xin cho con biết vươn mình lên cao mãi, mặc cho mọi cơn gió tung hoành, để đáng được ở bên Người và được Người chia sẻ vinh quang. (Epphata)

THỨ SÁU TUẦN 2 MV

Mt 11,16-19

A. Hạt giống...

Chúa Giêsu so sánh thế hệ của Ngài với lũ trẻ trái tính trái nết : khi chúng chơi trò đám cưới (có “thổi sáo”) thì đòi người ta cũng chơi theo trò đó (“sao các anh không nhảy múa”) ; khi chúng chơi trò đám ma (có “bài hát đưa đám”) thì cũng thế. Nghĩa là chúng chỉ muốn bắt người ta theo ý riêng của chúng, ai không theo thì chúng phê phán, trách móc.

Cả Gioan Tẩy Giả và Chúa Giêsu đều đến để dạy dân Do thái con đường cứu độ. Nhưng vì điều đó không hợp với sở thích của họ nên họ luôn khước từ và còn phê phán, hai ngài làm gì cũng bị họ chê : Gioan sống khắc khổ thì họ chê là “bị quỷ ám” ; Chúa Giêsu sống hòa mình ăn uống với mọi người thì họ chê là “tay ăn nhậu”.

“Nhưng đức Khôn ngoan được biện minh bằng hành động” : giá trị thật của một người không tùy vào

lời phê phán của người khác về người đó, nhưng tùy vào chính hành động, vào lối sống của người đó. Người ta nói Gioan Tẩy Giả “bị quỷ ám”, nói Chúa Giêsu là “tay ăn nhậu”. Không sao, hành động và lối sống của hai Ngài sẽ biện minh cho hai Ngài. Dân Do thái tự xưng là khôn ngoan ư ? Chưa chắc, hãy coi họ sống và hành động ra sao.

B. ... nảy mầm.

1. Ý hướng của bài đọc Cựu Ước : “Đấng dẫn dắt ngươi trong *con đường* phải đi”. Câu đáp trong bài Đáp ca “Lạy Chúa, ai *theo Chúa* sẽ được ánh sáng sự sống”.

Sang bài Tin Mừng, dân Chúa đã thực hiện những ý hướng đó ra sao ? Lời than phiền của Chúa Giêsu (được ghi thành câu tóm tắt ở đầu đoạn Tin Mừng) nói lên tình trạng thật đáng buồn : “Họ không nghe lời Gioan và lời Con Người”.

2. Nhiều người có lối sống đạo ngược đường : chỉ muốn Chúa theo ý họ chứ không bao giờ để ý tìm hiểu ý Chúa để mà theo.

3. Cách sống đạo càng ngày càng thịnh hành trong thời đại văn minh hưởng thụ này là : chuyện gì trái với ý thích của mình thì đòi Giáo hội phải xét lại. Thí dụ hôn nhân bất khả phân ly, phá thai, luật ăn chay kiêng thịt v.v. Có lẽ ta cần nhớ Lời Chúa : “Ai muốn

vào Nước Trời hãy qua cửa hẹp mà vào... Con đường rộng thênh thang dẫn đến hư mất”. (Mt 7,13)

4. Nhiều khi trong đời sống đạo tôi quen đi theo con đường của ý riêng khi đánh giá con người và sự việc. Tôi cứ cầm sẵn một cái khung tiền chế sắc bén, như cầm cái khuôn để nhấn xuống cắt bánh lễ. Tôi sẵn sàng nhấn xuống để cắt thật gọn trên mọi người anh chị em. Bất cứ ai sống ra ngoài cái khuôn lập trường của tôi, tôi sẵn sàng cắt bỏ họ. Dầu là sở thích, dầu là tay chân đầu cẳng của họ... tôi đều sẵn sàng cắt bỏ cho vừa đúng cái khuôn của tôi. (Lời trong Kinh Hòa Bình cảnh tỉnh chúng ta : “Lạy Chúa xin hãy dạy con, tìm hiểu biết người...”).

5. “Ông Gioan đến, không ăn không uống thì thiên hạ bảo : Ông ấy bị quỷ ám. Con Người đến, cũng ăn cũng uống thì thiên hạ nói : Đây là kẻ mê ăn, chè chén”. (Mt 11,18-19)

Tôi thường tự ái, và tự ái thường làm cho tôi xa cách mọi người. Những lần như thế, tôi rất sợ đối diện với sự thật, đặc biệt khi sự thật chống lại với mình. Biết mình sai, tôi vẫn cố chấp, vẫn quyết hơn thua, thay vì khiêm tốn đón nhận sự thật. Tôi đã cư xử y hệt như cách thiên hạ đối xử với Gioan và Đức Giêsu, để rồi xa dần Đấng “là Đường, là Sự Thật và là Sự Sống”.

Lạy Chúa, xin cho con biết khiêm tốn lắng nghe và đáp lại Lời Chân Lý của Ngài, để luôn sống trung thực trước mặt Chúa và mọi người. (Epphata)

THỨ BẢY TUẦN 2 MV

Mt 17,10-13

A. Hạt giống...

Văn mạch : đoạn trước là chuyện Chúa Giêsu biến hình. Khi ấy người trở nên vinh quang, có Môsê và Êlia hiện đến đàm đạo với Ngài. (17,1-8)

Vì đã thấy Êlia cho nên khi thầy trò từ núi đi xuống, các môn đệ thắc mắc : tại sao Êlia chỉ xuất hiện trong chớp lát rồi biến mất, trong khi các Kinh sư lại nói Êlia phải đến trước Chúa Giêsu để dọn đường cho Ngài. Người Do thái tin rằng xưa kia Êlia được đưa lên trời, để rồi sẽ trở xuống trần thế dọn đường trước khi Đấng Messia tới. Sở dĩ người ta nghĩ như

vậy vì người ta đã hiểu quá sát nghĩa đen câu tiên tri của Malakhi 3,23-24.

Đáp lại, Chúa Giêsu ngầm nói phải hiểu câu tiên tri ấy theo nghĩa bóng chỉ về kẻ tiền hô cho Đấng Messia. Đấng Messia ấy chính là Chúa Giêsu, còn người tiền hô chính là Gioan Tẩy Giả.

Vì dân Do thái đã không hiểu như thế cho nên khi Gioan đến thì họ bách hại, và khi Chúa Giêsu đến, họ cũng bách hại.

B. ... nầy mầm.

1. “Êlia đã đến rồi mà họ không nhận ra, lại còn xử tệ với ông theo ý họ muốn” (câu 12). Ngày xưa dân Do thái không nhận ra Gioan Tiền Hô là kẻ dọn đường cho Đấng Messia, lại còn giết hại ông. Ngày nay cũng có nhiều kẻ đang dọn đường cho Chúa nhưng người ta cũng không nhận ra, có khi còn thù ghét. Những Êlia ấy của thời nay là ai ? Là gì ?

2. “Êlia đã đến rồi mà họ không nhận ra, lại còn xử tệ với ông theo ý họ muốn”. (câu 12)

Lời của Chúa Giêsu trên đây mở ra cho chúng ta một cách nhìn và đánh giá các biến cố. Nên nhìn theo tinh thần hơn là quá cứng rắn theo chữ nghĩa.

Gioan Tiền Hô không mang tên là Êlia, thậm chí ông đã từng tuyên bố mình không phải là Êlia (Ga

1,21), nhưng ông lại là hiện thân của Êlia, ông đóng vai trò của Êlia, ông nói lên tinh thần của Êlia.

3. Gioan Tiền Hô là Êlia mới. Nếu Êlia đã xuất hiện, thì Đấng Thiên Sai và “Ngày của Giavê” mà dân Chúa hằng mong đợi đã bắt đầu. Chính bản thân của Gioan Tiền Hô đã là một dấu chỉ, là một thời điểm.

- Tôi có là một dấu chỉ, một thời điểm để đưa anh chị em tôi tới với Chúa ?

- Tôi có nhận ra Chúa nơi anh chị em tôi không ?
(Gặp Chúa : qua Lời Chúa, qua *nơi con người*, qua biến cố).

4. “Thầy nói cho anh em biết : Ông Êlia đã đến rồi mà họ không nhận ra, lại còn đối xử với ông theo ý họ muốn”. (Mt 17,12)

Ngôn sứ Êlia đã đến, nhưng dân Israel không nhận ra ngài. Đức Giêsu cũng đã đến, tệ hơn, họ đã đóng đinh Người vào Thập giá. Còn tôi, tôi đã đón nhận Chúa thế nào trong cuộc sống ? Có lần, một cậu bé khẩn khoản xin tôi giúp đỡ. Tôi lạnh lùng quan sát cậu từ đầu đến chân. Vì nghi ngờ, tôi đã đuổi cậu. Cậu bé đi rồi, nhưng hình ảnh cậu cứ lớn vồn mãi trong tâm trí tôi. Và tôi bắt đầu cảm thấy ray rứt vì đã nhẫn tâm khước từ.

Lạy Chúa, con đã không nhận ra Người khi thân nhiên khước từ một người bé mọn, vì đã quên : mỗi lần như thế là con đã làm cho chính Chúa. (Epphata)

THỨ HAI TUẦN 3 MV

Mt 21,23-27

A. Hạt giống...

1. Chúa Giêsu bị chất vấn :

- Ai chất vấn ? “Các thượng tế và kỳ mục” (câu 23). Mc 11,27 còn kể thêm các Kinh sư. Như thế, những người chất vấn Chúa Giêsu gồm đủ 3 thành phần của Thượng Hội Đồng Do thái giáo, tức là những lãnh tụ cao cấp nhất của Đạo.

- Chất vấn về điều gì ? Về quyền của Chúa Giêsu. Chúa Giêsu đã đuổi những người buôn bán (phía trước, câu 12-13), đã chữa bệnh (câu 14) và nay đang giảng dạy (câu 23). Và tất cả những việc đó Ngài lại làm ngay trong Đền thờ, tức là ở một nơi chính thức nhất, nơi mà người ta coi là lãnh địa riêng của những lãnh tụ tôn giáo Do thái. Ngài không phải là tư tế, không phải là kỳ mục và cũng không phải là Kinh sư. Tại sao Ngài làm những việc đó, và làm ngay trong Đền thờ ?

- Động cơ của việc chất vấn : không phải chất vấn để tìm cho biết sự thật, mà chất vấn để bắt lỗi.

2. Phản ứng của Chúa Giêsu :

- Chúa Giêsu không trả lời mà hỏi ngược lại những kẻ chất vấn Ngài. Làm như thế, không phải là Ngài muốn tránh né vấn đề, mà là Ngài muốn họ suy nghĩ về một vấn đề căn bản hơn : chỉ vì ganh ghét nên họ đã không đón nhận lời rao giảng của Gioan và Chúa Giêsu. Nay họ phải suy nghĩ kỹ xem sứ mạng của Gioan và Ngài là do đâu : có phải do tham vọng cá nhân hay do chính Thiên Chúa ?

3. Kết cuộc : Họ không chịu suy nghĩ (vì không thích suy nghĩ vấn đề đó) nên đáp là không biết. Chúa Giêsu thấy họ không có thiện chí nên cũng không trả lời câu hỏi của họ.

B. ... nảy mầm.

1. Câu hỏi của Chúa Giêsu khiến các thượng tế và kỳ mục phải bối rối. Sự bối rối đó vạch trần lòng dạ cố chấp của họ không muốn tìm hiểu sự thật. Sự thật về phép rửa của Gioan chỉ thuộc một trong hai trường hợp : hoặc do Thiên Chúa hoặc do loài người. Nhưng họ không muốn tìm hiểu và không muốn trả lời. Nếu họ chịu tìm hiểu thì họ đã có câu trả lời và đã dám trả lời. Nhiều khi vì không muốn bỏ đi một thành kiến, chúng ta cũng không chịu khó tìm hiểu nên cũng rơi vào thái độ cố chấp tới nỗi mù quáng như vậy.

2. Có một số điều ta không thích nghĩ tới và không muốn đặt lại vấn đề, vì nếu làm thế thì ta phải sắp xếp lại cuộc sống, có thể phải từ bỏ những thói quen đã thành nếp, có thể phải khởi sự lại từ đầu. Thí dụ : cuộc sống hiện nay của tôi với những tương giao, những tham vọng, những thói quen...có gì không ổn không ? Có gì phải sửa đổi ? Có gì phải từ bỏ ? Phải cố gắng thêm gì ?... Ta không muốn nghĩ tới để ta có thể tiếp tục an phận. Nhưng Lời Chúa hôm nay mời ta can đảm đặt lại vấn đề. Có như thế ta mới đi đúng hướng và đời ta mới tốt đẹp hơn.

3. Bài đọc I là một câu chuyện rất hay nhắc nhở chúng ta nên thoát khỏi thành kiến cố chấp, thoát khỏi danh lợi thú đang bịt mắt ta, và hãy nhìn ra sự thật : Balaam là một thầy bói ngoại giáo rất nổi tiếng. Ông được kẻ thù của dân Do thái ba lần thuê mướn với lễ vật hậu hĩnh để ông đi trừ eo người Do thái. Cả ba lần

ông đi đều bị con lừa của ông phá đám không cho thực hiện. Ông đánh nó, Chúa cho nó biết nói mắng lại ý đồ đen tối và sự tham lam của ông. Cuối cùng ông nhận ra sự thật và đi đến doanh trại người Do thái để tuyên sấm ca tụng họ như nội dung của bài đọc một. Ông tiên báo một vì sao sáng sẽ mọc lên, một Phũ việt của nhà vua sẽ xuất hiện : Đức Giêsu Kitô.

THỨ BA TUẦN 3 MV

Mt 21,28-32

A. Hạt giống...

Dụ ngôn hai người con :

- Người con thứ nhất : Cha nó bảo nó đi làm vườn nho. Nó đáp không. Nhưng sau đó nó hối hận và đi làm. Đây là hình ảnh của lương dân : ban đầu

không đáp lời mời gọi của Thiên Chúa, nhưng sau đó hối hận và làm theo Lời Chúa dạy.

- Người con thứ hai : Khi cha nó bảo nó đi làm vườn nho, nó nhanh nhẹn thừa vâng, nhưng thực tế là không đi làm. Đây là hình ảnh của dân Do thái, chỉ đáp ứng với Chúa bằng miệng chứ không thi hành.

Sau khi kể dụ ngôn, Đức Giêsu đánh giá :

- Đứa con thứ nhất (lương dân) mới là đứa thi hành đúng ý Thiên Chúa.

- Điểm đặc biệt là Đức Giêsu đã coi lương dân là đứa con thứ nhất, hơn cả dân Do thái dù được Thiên Chúa kêu gọi trước nhưng chỉ được coi là đứa con thứ hai.

B. ... nẩy mầm.

1. Thừa vâng với Chúa là việc rất dễ. Biết bao lần tôi đã thừa vâng với Ngài, thừa rất nhanh nhẹn, rất sốt sắng. Nhưng chỉ là thừa thể thôi, chứ thực sự là tôi đã không làm như tôi thừa. Đó là bởi vì hình như tôi chỉ sống đạo khi cầu nguyện, khi tĩnh tâm. Sau đó trở lại cuộc sống thì tôi quên hết những gì đã thừa và đã hứa với Chúa. Tôi giống như những nhà ngoại giao, những con buôn, và thậm chí hầu như tôi coi rẻ Chúa, tôi xí gạt Ngài.

2. Khi phân tích sâu hơn về thái độ của hai người con này, Đức Giêsu cho thấy vấn đề then chốt là hối

hận và hoán cải : người con thứ nhất “sau đó hối hận” (câu 29) ; người con thứ hai “vẫn không chịu hối hận” (câu 32). Hoán cải là điều mà ai ai cũng phải thường xuyên làm. Mỗi Lời Chúa mà chúng ta nghe đều chỉ cho ta thấy phải làm gì ; so lại với cách sống thì ta thấy mình đã không làm như thế ; từ đó ta quyết tâm hoán cải để làm lại cho đúng ý Chúa. Đây chính là điều ta phải thường xuyên làm.

3. “Những người thu thuế và những cô gái điếm vào Nước Thiên Chúa trước các ông” : Tại vì họ biết mình tội lỗi. Biết mình tội lỗi thì dễ hoán cải hơn. Và vì hoán cải nên được vào Nước Thiên Chúa. Xin cho con biết thân con là kẻ tội lỗi.

4. Mùa đông năm 1982, một phản lực cơ Hoa kỳ bị chết máy đã đâm nhào xuống một dòng sông. Nhiều hành khách sống sót chơi vui giữa dòng sông giá lạnh. Giữa những người bộ hành chứng kiến, một thanh niên bất chấp dòng nước lạnh đã phóng người xuống sông cứu vớt một thiếu phụ đang chơi với trên sóng nước. Hành động này khiến Tổng Thống Reagan tuyên dương anh là anh hùng dân tộc. Khi được hỏi lý do việc liều mạng sống, anh trả lời : “Tôi đã làm điều tôi phải làm”.

“Tôi đã làm điều tôi phải làm”, lời giải thích trên cũng có thể là lời tuyên tín sống động của những người không hề mang danh hiệu Kitô nhưng có lẽ lại sống tinh thần Kitô một cách sâu xa hơn những người

vỗ ngực xưng mình là môn đệ Đức Kitô nhưng cuộc sống lại hoàn toàn là một phản chứng. (“Mỗi ngày một tin vui”)

THỨ TƯ TUẦN 3 MV

Lc 7,19-23

A. Hạt giống...

Gioan Tẩy Giả là người dọn đường cho Đấng Messia nhưng đang bị Hêrôđê giam trong ngục tù. Ở

trong tù, Gioan nghe biết hoạt động của Đức Giêsu. Một mặt ông nghĩ Ngài chính là Đấng Messia mà ông loan báo là sắp đến. Nhưng mặt khác, ông hơi nghi ngờ, bởi vì theo ông thì Đấng Messia là một quan tòa xét xử, trừng trị kẻ ác, thế mà ông chưa thấy Đức Giêsu xét xử và trừng trị ai cả. Vì thế ông sai môn đệ đến hỏi, xin Đức Giêsu nói rõ Ngài có phải là Đấng Messia phải đến hay không.

Đức Giêsu không trả lời thẳng, mà báo các môn đệ Gioan về kể lại cho Thầy họ những điều họ đã thấy Đức Giêsu làm : cho kẻ mù được thấy, kẻ què được đi, người cùi được sạch, kẻ điếc được nghe, người chết sống lại, và kẻ nghèo được nghe Tin Mừng. Đây chính là hình ảnh Messia mà tiên tri Isaia đã mô tả. Nhưng không phải là một Messia thẩm phán, mà là một Messia Tôi Tớ phục vụ.

Đức Giêsu cũng biết rằng hình ảnh Messia Tôi tớ quá ngược với hình ảnh Messia Thẩm phán mà Gioan vẫn có trong đầu. Cho nên Ngài nhấn thêm với Gioan : “Phúc cho người nào không vấp ngã vì tôi”.

B. ... nảy mầm.

1. Chính Gioan Tẩy Giả mà còn nuôi một hình ảnh một Đấng Messia uy quyền xét xử và trừng trị kẻ gian ác, hướng chỉ chúng ta. Chúng ta cũng nuôi một hình ảnh Thiên Chúa uy quyền, một hình ảnh Giáo hội hiển hách. Vì thế chúng ta thường khoe với người khác về

cách tổ chức, về những hoạt động, những thành tích v.v. của đạo. Chúng ta tưởng rằng như thế thì người ta sẽ mến và trọng Thiên Chúa và Giáo hội của chúng ta.

Nhưng Đức Giêsu thì không muốn thế : Thiên Chúa mà Ngài trình bày là một Thiên Chúa nhân từ, yêu thương, tha thứ ; về bản thân thì Ngài muốn cho người ta thấy Ngài là Đấng Cứu Nhân Độ thế. Mà quả thật, những hình ảnh loại này mới có sức cảm hóa và thuyết phục người ta.

Nói cụ thể, thay vì phô trương cho người ta thấy những nét huy hoàng của đạo, thay vì cãi nhau với người ta để tôn cao Giáo hội chúng ta, qua cách sống và hành động của mình, hãy cho người ta thấy rằng chúng ta và Giáo hội chúng ta tha thiết muốn làm cho kẻ điếc được nghe, kẻ mù được thấy, kẻ què được đi, người bệnh được khỏe, kẻ nghèo được ấm no, người khổ được an ủi v.v.

2. Mẹ Têrêxa Calcutta là người cho thế giới thấy rõ nhất hình ảnh Đấng Messia quan tâm cứu giúp những kẻ khốn khổ. Nhưng tiếc thay Mẹ Têrêxa không còn nữa ! Mà thế giới thì vẫn luôn cần có những người như Mẹ. Ước gì trong Giáo hội nổi lên những Têrêxa Calcutta khác. Ước gì tôi cũng là một Têrêxa Calcutta khác.

3. “Hay là chúng tôi phải đợi một Đấng Messia khác” : nếu Giáo hội không là một Messia cứu nhân độ thế, thì người ta sẽ đi tìm Đấng cứu nhân độ thế ở

chỗ khác. Nếu cộng đoàn của tôi không phải là một nơi cứu nhân độ thế, thì người ta sẽ tìm đến những chỗ khác. Nếu tôi không phải là một người cứu nhân độ thế, thì dù tôi là Linh mục, Tu sĩ hay Kitô hữu, tôi cũng chẳng có giá trị gì cho người tôi mong đợi, người ta sẽ đi tìm một người khác.

4. Mùa Vọng là thời gian mong chờ Đấng Messia, và Giáo hội muốn nói cho những người thời nay biết rằng họ có thể tìm thấy nơi chính Giáo hội Đấng Messia mà lòng họ mong chờ. Nhưng liệu Giáo hội có thuyết phục được họ không ?

5. Trong tác phẩm “Ngày của Đức Kitô chết” của Jim Bishop, có một đoạn mô tả những gì người Do thái cảm thấy về việc Đấng Cứu Thế đến :

“Việc Đấng Cứu Thế đến là nỗi ám ảnh của cả một quốc gia, là niềm vui ngoài mức tưởng tượng, là hạnh phúc vượt khỏi niềm tin, là niềm an ủi cho những vất vả của con người, là hy vọng của dân đang bị xiềng xích tủi nhục. Đấng Cứu Thế luôn là sự hứa hẹn cho buổi sáng ngày mai”. (“Mỗi ngày một tin vui”)

THỨ NĂM TUẦN 3 MV

Lc 7,24-30

A. Hạt giống...

Đoạn Tin Mừng này nối tiếp đoạn hôm qua. Khi các môn đệ của Gioan Tẩy Giả ra đi rồi, Đức Giêsu nhận xét về ông này :

- Gioan không là một người nhu nhược như cây sậy phát phơ trước gió, trái lại ông rất can đảm dám vạch tội vua Hêrôđê.

- Gioan không phải là một người tìm sống một cuộc sống tiện nghi ăn sung mặc sướng, trái lại ông sống rất thanh đạm và kham khổ.

- Gioan chính là một ngôn sứ, và còn hơn ngôn sứ, Gioan là dọn đường cho Đấng Messia.

B. ... nảy mầm.

1. Nếu Gioan chịu làm một cây sậy gió thổi chiều nào uốn theo chiều đó thì cuộc đời Gioan đã không bị gãy đổ, Hêrôđê sẽ ủng hộ Gioan, mọi người quý trọng Gioan và coi Gioan là chính Đấng Messia. Tóm lại Gioan sẽ được tất cả. Nhưng sứ mạng Gioan không hoàn thành.

Nhưng vì Gioan can đảm thi hành sứ mạng bất chấp những phong ba bão táp, nên ngài đã bị cầm tù, bị chém đầu và kết thúc đời mình trong ngục tù tăm tối, dưới tay một đứa con gái. Tuy nhiên chính vì thế mà Gioan trở thành “người cao trọng nhất trong số phàm nhân đã lọt lòng mẹ”.

Xin cho con can đảm trung thành với sứ mạng của con.

2. Để thi hành sứ mạng ngôn sứ của mình, Gioan chỉ cần giảng cho dân nghe thôi là đủ, tội gì phải vào sống trong hoang địa, tội gì phải ăn uống kham khổ bằng châu chấu và mật ong rừng, tội gì phải mặc áo bằng da thú thô sơ nhám nhúa ? Thừa vì Gioan không muốn giảng chỉ bằng lời mà còn bằng cách sống. Gioan giảng về sự sám hối, hoán cải, cho nên Gioan cần phải sống kham khổ như thế.

3. “Kẻ nhỏ nhất trong Nước Thiên Chúa còn cao trọng hơn Gioan” : một vị ngôn sứ cực nhọc dọn đường cho Đấng Cứu Thế, chịu sống kham khổ trong sa mạc, và chịu chết thê thảm vì sứ mạng của mình, thế mà còn không có phúc bằng tôi, một người sống thời Tân Ước !

Xin cảm ơn Thánh Gioan Tẩy Giả. Ngài đã chuẩn bị sẵn tất cả để cho con hưởng dùng.

Xin cảm ơn Chúa đã đặc biệt ưu đãi con dù con không có công gì.

Xin cho con thực sự trở thành kẻ bé nhỏ trong Nước Chúa.

THỨ SÁU TUẦN 3 MV

Ga 5,33-36

A. Hạt giống...

Đoạn Tin Mừng này là một phần của bài diễn từ Chúa Giêsu nói với những người Do thái sau khi Ngài làm phép lạ chữa một người bất toại ở hồ Bétdatha.

Những người Do thái ấy chống đối Đức Giêsu vì Ngài làm việc này trong ngày Sabbat. Đức Giêsu nói một bài diễn từ dài, đại ý là : sở dĩ Ngài làm việc trong ngày sabát là vì Ngài noi gương Thiên Chúa là Cha của Ngài (đoạn phía trước, các câu 19-20). Họ không tin và ngầm muốn Ngài có người làm chứng. Biết thế, Đức Giêsu đưa ra một người chứng, đó chính là Gioan Tẩy Giả. Ngoài ra còn có một người chứng đáng tin hơn nữa, đó là chính Chúa Cha. Chính Chúa Cha đã sai Ngài và bảo Ngài làm những việc đó.

B. ... nảy mầm.

1. “Trong khi toàn bộ Thánh Kinh Cựu Ước đều loan báo về sự xuất hiện của Đấng Cứu Thế, nhưng vì thiếu đức tin và lòng đạo đức chân thành, các người Do thái đã không thực sự nhìn thấy Thiên Chúa và lắng nghe Lời Ngài qua khuôn mặt và lời nói của Chúa Giêsu, và do đó không đón nhận Ngài như Đấng được Thiên Chúa sai đến” (“Mỗi ngày một tin vui”). Tại sao có thảm kịch này ? Vì người Do thái nuôi sẵn

một hình ảnh về Đấng Messia, hợp với sở thích của họ. Cái hình ảnh ấy che mất hình ảnh đích thực của Đấng Messia. Ta thấy đó, người ta có thể đọc Sách Thánh mà không tìm thấy Thiên Chúa nhưng chỉ thấy chính mình.

2. Một thợ săn lạc trong rừng nhiều lần. Một người bạn mua cho anh một la bàn. Dù vậy, anh thợ săn trẻ vẫn bị lạc. Khi tìm thấy, người bạn hỏi xem anh có mang theo la bàn. Anh bảo có.

- Tại sao anh không dùng nó ?

- Tôi không dám. Tôi muốn đi về hướng Nam và cố giữ cho kim chỉ hướng Nam, nhưng không được. Nó luôn lắc quanh và chỉ hướng Bắc.

Nhiều người mong Thánh Kinh chỉ hướng *họ muốn đi*, hơn là hướng Thánh Kinh *muốn họ đi*. (Góp nhặt)

3. Có lần, nhà văn Mark Twain nói : “Nhiều người lấy làm buồn phiền vì không hiểu một đoạn Thánh Kinh nào đó. Phần tôi, tôi thấy rằng những đoạn Thánh Kinh làm tôi bối rối nhất là những đoạn mà tôi cho là mình đã hiểu”.

4. Muốn đọc Sách Thánh mà thấy được Chúa, ta phải bỏ đi hết mọi thành kiến có sẵn, phải khiêm tốn để cho Lời Chúa tra vấn mình, phải can đảm từ bỏ những gì Chúa đòi hỏi, và phải kiên trì thực hiện những điều Chúa dạy.

TUẦN BÁT NHẬT
TRƯỚC GIÁNG SINH
NGÀY 17/12

Mt 1,1-17

** Từ ngày 17/12 đến 24/12, các bài đọc Thánh lễ được chọn đặc biệt thành một kiểu “tuần bát nhật” chuẩn bị lễ Giáng Sinh.*

A. Hạt giống...

Bảng gia phả của Chúa Giêsu tuy chỉ là một lô những tên tuổi, nhưng cho thấy ý nghĩa việc Chúa Giêsu nhập thế :

- Ngài đã thực sự đi vào lịch sử loài người với những thăng trầm của nó.

- Ngài chấp nhận làm con cháu của những người phạm, trong đó có cả những người tội lỗi.

- Nhưng chính nhờ việc nhập thế đó, Ngài mới cứu chuộc được lịch sử và loài người.

B. ... nảy mầm.

1. Bắt đầu từ hôm nay 17/12 cho đến 24/12, Giáo hội dành ra tuần bát nhật trong đó : các bài đọc trong Thánh lễ được tuyển chọn cách đặc biệt để chuẩn bị

gần cho Lễ Giáng sinh và giới thiệu những nhân vật có liên hệ trực tiếp tới cuộc giáng sinh này. Bài Tin Mừng hôm nay trình bày Đấng sắp sinh ra là Con Thiên Chúa nhập thể đi vào lịch sử loài người để cứu loài người.

2. Cứu một người sắp chết đuối bằng cách từ trên bờ thả cho người đó một chiếc phao dĩ nhiên không có ý nghĩa cho bằng chính mình nhảy xuống nước kéo người đó lên.

3. Trong số các tổ tiên của Chúa Giêsu có những người tội lỗi, như “Ông Giuđa ăn ở với bà Tama” (câu 3), “vua Đavít lấy vợ ông Uria sinh ra vua Salômôn” (câu 5b) v.v. Như thế kẻ lỗi phạm tội không hẳn là hoàn toàn mất đi, kẻ tội lỗi vẫn có chỗ đứng trong kế hoạch cứu độ của Thiên Chúa.

NGÀY 18/12

Mt 1,18-24

A. Hạt giống...

Bài Tin Mừng hôm nay giới thiệu nét thứ hai của Chúa Cứu Thế sắp sinh ra : Ngài là Emmanuel, Thiên Chúa ở với loài người (Câu 23). Bài Tin Mừng cũng giới thiệu một người đóng vai trò tích cực cho việc Ngài sinh ra : Thánh Giuse.

1. Phần đóng góp của Thánh Giuse vào công trình nhập thể của Chúa Giêsu là : a/ Cho Chúa Giêsu một tư cách pháp lý là con cháu Đavít, nhờ thế thực hiện đúng lời Thiên Chúa đã hứa xưa từ thời Cựu Ước (Câu 20b : “Này ông Giuse, là con cháu Đavít” ; Câu 21 “Ông sẽ đặt tên cho con trẻ” : Thánh Giuse đặt tên cho Chúa Giêsu nghĩa là nhận Chúa Giêsu là con mình theo pháp lý) ; b/ Bảo bọc Đức Maria và Chúa Giêsu (câu 20c “Đừng ngại đón Maria về ; câu 24 “Khi tỉnh giấc, Giuse làm như lời sứ thần Chúa dạy và đón vợ về nhà” ; câu 25 “Và ông đặt tên cho con trẻ là Giêsu”).

2. Về ý định ban đầu của Thánh Giuse muốn bỏ đi cách âm thầm kín đáo, các chuyên viên Thánh Kinh còn chưa nhất trí nhau ở một số chi tiết. Nhưng mọi người đều nhất trí về động cơ hướng dẫn mọi hành động của thánh Giuse (ý định ban đầu, và quyết định

ở lại sau đó), đó là vì “Giuse là người công chính”. Một giải thích rất đáng lưu ý là : Ban đầu, Giuse biết mình không phải là cha của đứa bé nên vì công chính mà không dám nhận quyền làm cha, bởi đó định âm thầm ra đi (Công chính = không xâm phạm quyền lợi của người khác) ; sau đó khi biết ý Thiên Chúa muốn mình bảo bọc Đức Maria và Chúa Giêsu thì, cũng vì công chính nên Ngài đã ở lại (Công chính = thi hành ý Thiên Chúa).

3. Chúa Giêsu là Đấng Emmanuel, nghĩa là “Thiên Chúa ở cùng chúng ta”. Tuy là Thiên Chúa, nhưng vì yêu thương loài người, Ngài đã nhập thể sống chung với loài người, bất chấp mọi nghèo nàn, túng thiếu, hèn hạ, khổ sở... Yêu thương là chia vui sẻ buồn, chia sẻ thân phận...

B. ... nảy mầm.

1. Emmanuel “Thiên Chúa ở cùng chúng ta” : Chúng ta chiêm ngắm mầm nhiệm nhập thể và nhập thể của Đức Giêsu Kitô. Muốn cứu người, không phải chỉ đứng xa chỉ tay năm ngón, hoặc vẽ kế hoạch rồi cho người khác thực hiện. Nhưng là chia sẻ thân phận, đồng hành, và cuối cùng là chịu thiệt vào thân, leo lên cây thập giá. Thập giá là bước cuối cùng của nhập thể và nhập thể của Chúa Giêsu Kitô. Lạy Chúa, xin dạy con biết dần thân phục vụ như Chúa.

2. Giuse đã thay đổi kế hoạch của mình để theo được ý Chúa. Những nhận định và tính toán của ta, dù đầy thiện chí, nhiều khi lại không hợp với chương trình và ý định của Thiên Chúa. Người công chính là người biết bỏ ý riêng, biết thi hành ý Chúa, biết sống lời Fiat như Mẹ Maria, biết sống câu “Xin đừng theo ý con, nhưng theo ý Cha” như Chúa Giêsu.

3. Với con mắt người đời, tình yêu của đôi nam nữ Giuse và Maria xem ra chỉ là chuyện bình thường. Nhưng với kế hoạch của Thiên Chúa, với sự quảng đại đáp trả ơn Chúa gọi, Mẹ Maria và Thánh Giuse đã góp phần cộng tác vào chương trình cứu độ của Chúa. Lạy Chúa, xin cho con biết dùng tình cảm và tình yêu của con để phục vụ nước Chúa.

4. “Khi tỉnh giấc, ông Giuse làm như thiên thần Chúa dạy và đón vợ về nhà”. (Mt 1,24)

Tên thánh của tôi là Giuse. Tôi rất tự hào về điều đó và thường tự hỏi “Mình phải làm thế nào để trở nên giống thánh bốn mạng?”. Thánh Giuse đã làm như thiên thần dạy là đón nhận Đức Maria. Ngài chấp nhận cuộc sống âm thầm để phục vụ Mẹ Maria và Chúa Giêsu. Còn tôi thì sao? Một lần, tôi nhờ mẹ giặt hộ một bộ quần áo để đi dự tiệc. Vì bận việc, mẹ tôi đã quên. Tôi cần nhẫn và bỏ luôn buổi tiệc... Ngay cả chuyện nhỏ như vậy mà tôi chưa sẵn sàng vui vẻ đón nhận thì kể gì đến những chuyện lớn lao.

Xin Thánh Giuse dạy con biết khiêm tốn đón nhận và thực thi ý Chúa cách trọn vẹn như Ngài.
(Epphata)

NGÀY 19/12

Lc 1,5-25

A. Hạt giống...

Bài Tin Mừng hôm nay giới thiệu hoàn cảnh sinh ra nhân vật thứ hai sẽ dọn đường cho Chúa Cứu Thế : Gioan Tiền Hô.

1. Ông Dacaria và bà Êlisabét được trình bày theo hình ảnh của những tổ phụ thời Cựu Ước : công chính, tuân giữ mọi điều răn và mệnh lệnh Thiên Chúa, nhưng son sẻ và cao niên (cũng như Abraham, Sara ; cha mẹ của Samson ; cha mẹ của Samuel v.v.). Do đó có thể nói hai ông bà là đại biểu của Cựu Ước.

2. Đứa con mà họ sẽ sinh ra cũng là đại biểu của Cựu Ước : Gioan được mô tả như các ngôn sứ (được Thiên Chúa gọi ngay từ lòng mẹ, chính Thiên Chúa đặt tên cho, rượu lạt rượu nồng đều không uống, đầy thần khí và uy quyền của ngôn sứ). Gioan sẽ thay mặt Cựu Ước để giới thiệu Đức Giêsu của Tân Ước.

3. Việc sinh con trong hoàn cảnh son sẻ tuổi già của các nhân vật Cựu Ước và của vợ chồng Dacaria chuẩn bị cho cuộc sinh ra đặc biệt của Chúa Giêsu, bởi vì

“Đối với Thiên Chúa, không có gì là không thể làm được”. (Lc 1,37)

B. ... nảy mầm.

1. Theo cái nhìn đức tin, và trong chương trình cứu độ của Chúa, mỗi người sinh ra đều có một ơn gọi, một sứ mệnh. Xin Chúa cho con nhìn ra và xác tín ơn gọi, sứ mệnh của con hôm nay. Xin Chúa cho con cũng nhìn ra và quý trọng ơn gọi, sứ mệnh của anh chị em đang sống bên con, nhất là sứ mệnh dọn đường cho Chúa đến.

2. Việt Nam ta có một truyện cổ nói lên niềm tin dân gian vào sứ mệnh, vào số mệnh của từng con người trên đời. Nhà kia có ba cậu con trai. Một cậu nổi tiếng là ‘phá gia chi tử’, tiêu xài phung phí, phá của. Cậu khác quanh năm làm ăn quần quật, không dám tiêu xài một xu nào. Cậu thứ ba tuy không phá của nhưng cũng chẳng chịu làm gì hết. Một ngày nợ ba cậu đều hấp hối. Trước khi chết ba cậu lần lượt nói rõ lý do tại sao mình sắp chết. Cậu ‘phá của’ nói rằng nhà này (ý nói cha mẹ cậu) kiếp trước nợ nần tôi nên kiếp này tôi đầu thai vô để đòi nợ. Nay đòi xong, tôi ra đi. Cậu ‘làm quần quật’ nói rằng kiếp trước tôi mắc nợ nhà này, nay đầu thai để trả nợ, đã trả xong nay tôi ra đi. Còn cậu cuối cùng nói rằng tôi chẳng dính dáng nợ nần gì với nhà này. Tôi đầu thai vô đây để làm nhân chứng. Nay chứng kiến hai đứa kia đã đòi xong nợ, đã trả hết nợ, vậy tôi ra đi. Chúng ta không tin vào

quan niệm đầu thai để đi vào một **định mệnh** nghiệt ngã, nhưng chúng ta tin vào một **sứ mệnh** riêng, có tính cách mời gọi và thôi thúc, mà Chúa gửi gắm cho mỗi người chúng ta.

3. Giacaria bị câm nín một thời gian sau đó hát lên bài ca nổi tiếng Benedictus. Đời sống đạo của ta cũng có thể có nét gì tương tự như vậy. Sau những thử thách, sau những gian khổ nghiền ngẫm, sau mùa đông...Sẽ là niềm hân hoan an bình, sẽ là bài ca chúc tụng, sẽ là những bông hoa tươi đẹp...nếu ta biết vững niềm tin cậy phó thác vào tình thương của Chúa.

4. “Một sứ thần hiện ra với Dacaria và bảo : “Bà Êlisabét vợ ông sẽ sinh cho ông một đứa con trai và ông phải đặt tên cho con là Gioan”. Dacaria thưa rằng : “Dựa vào đâu mà tôi biết được điều ấy ? Vì tôi đã già mà nhà tôi cũng đã lớn tuổi”. (Lc 1,13.18)

Cô Isabelle 19 tuổi, nữ sinh viên người Pháp, đã cảm thấy “Thiên Chúa không còn là Thiên Chúa nữa”, vì sau những đau khổ, mất mát xảy đến với cô, Thiên Chúa đã “ngoảnh mặt làm ngo”. Cô không còn thiết sống nữa. Nhưng chính trong bước đường cùng ấy, theo lời khuyên của một người bạn, cô đã “đến và ở lại với Chúa”, và cô đã cảm nghiệm được lòng nhân từ của Người, đến nỗi có thể thốt lên như thánh Phaolô : “Không gì có thể tách tôi ra khỏi Tình yêu của Thiên Chúa trong Đức Kitô”.

Cuộc sống đã hơn một lần khiến tôi cảm thấy không biết phải dựa vào đâu để tin vào Thiên Chúa và chấp nhận những gì xảy đến cho tôi. Cũng như ông Dacaria và cô Isabelle, trước những thách đố của cuộc sống, tôi cũng cảm thấy bối rối, lo âu, không biết nương nhờ ai để có thể đứng vững.

Lạy Chúa, xin cho con biết đến và ở lại với Chúa, tìm và gặp nơi Ngài chỗ nương thân. (Epphata)

NGÀY 20/12

Lc 1,26-38

A. Hạt giống...

Bài Tin Mừng hôm nay giới thiệu nhân vật quan trọng nhất trong việc Chúa Cứu Thế sinh ra : Đức Maria.

1. Thánh Luca trình bày Đức Maria là “Thiếu nữ Sion” (Câu “mừng vui lên” là âm hưởng của lời ngôn sứ Xôphônia nói với thiếu nữ Sion : x. Xp 8,14). Ngày xưa qua miệng ngôn sứ, Thiên Chúa hứa sẽ đến ở nhà “thiếu nữ Sion” (tức là dân Chúa). Lời hứa này hôm nay được thực hiện nơi Đức Mẹ.

2. So sánh Đức Maria với ông Dacaria : khi được báo tin sẽ có con, cả Dacaria và Đức Maria đều thắc mắc hỏi lại. Nhưng câu hỏi của Dacaria biểu lộ sự không tin (câu 20 : Lời thiên sứ nói “Bởi vì ông không tin”). Còn câu hỏi của Đức Maria là để xin soi sáng

thêm (“việc ấy xảy đến thế nào ?”), và sau đó Người đã mau mắn thưa Fiat.

B. ... nảy mầm.

1. Đức Maria hỏi “Việc ấy xảy ra cách nào được, vì...”. Thiên sứ đáp “Đối với Thiên Chúa, không có gì là không thể làm được” (câu 37). Rất nhiều điều con người tưởng không thể nào làm được thế mà Thiên Chúa vẫn làm được : Ngài đã làm cho Êlisabét son sẻ được có con, đã làm cho Đức Maria đồng trinh sinh ra Đấng Cứu Thế. Thiên Chúa cũng có thể làm nơi mỗi người chúng ta những việc trọng đại, miễn là chúng ta sẵn sàng để Ngài hoạt động trong chúng ta.

2. Mặc dù “Đối với Thiên Chúa, không có gì là không thể làm được”, nhưng thường Thiên Chúa không làm một mình, Ngài thích có sự hợp tác của con người. Để cho Đấng Cứu Thế nhập thể, Thiên Chúa đã nhờ Đức Maria hợp tác. Và Đức Maria đã hợp tác bằng cách ngoan ngoãn để cho ơn Chúa hành động trong mình và qua mình : “Xin cứ làm cho tôi...”.

3. Một thanh niên kia có thói quen ngủ rất say, luôn cần có mẹ gọi mới thức dậy được. Sau khi tốt nghiệp, anh đi làm ở một chỗ xa nhà. Mẹ anh mua cho anh một chiếc đồng hồ báo thức. Ngày đầu tiên anh quên vặn đồng hồ trước khi ngủ nên đến sở làm trễ. Ngày thứ hai, anh nhớ vặn đồng hồ, nhưng sáng sớm khi nó reo thì anh đưa tay tắt bỏ, nên lại đi làm trễ. Và anh bị

đuổi việc. Khi anh trở về gia đình, mẹ anh hỏi về chiếc đồng hồ. Anh đáp :

- Chiếc đồng hồ đó hoàn toàn vô dụng đối với con.

- Nó vô dụng là vì con không chịu dùng nó. Mẹ anh đáp.

Bao nhiêu ơn Chúa ban cho ta cũng đều vô dụng nếu ta không sử dụng đến.

4. Lịch sử cứu độ thời Cựu Ước bắt đầu bằng một hành vi đức tin của Abraham. Ông được gọi là “cha của những kẻ tin”. Lịch sử cứu độ thời Tân Ước cũng bắt đầu bằng hành vi đức tin của Đức Mẹ. Đức Maria được gọi là “mẹ của những kẻ tin”. Lịch sử cứu độ của mỗi người cũng phải bắt đầu bằng hành vi đức tin của người đó.

5. “Sứ thần nói với cô Maria : Này Bà sẽ thụ thai, sinh hạ một con trai và đặt tên là Giêsu”. Cô Maria thưa với sứ thần : “Này tôi là nữ tỳ của Chúa, tôi xin vâng như lời sứ thần truyền”. (Lc 1,31.38)

Một biến cố như cuồng phong chợt đến trong tâm tư người thôn nữ Nagiarét, làm đảo lộn mọi dự tính, mọi ước mơ. Và có nguy cơ bị hiểu lầm, ruồng rẫy... Nhưng Mẹ Maria đã dám “Xin Vâng”, tin tưởng phó thác vào tình thương và sự tin trung của Thiên Chúa. Mẹ đã dám “Xin Vâng” và nhận mình là bé nhỏ, là thuộc về. Mẹ đã dám “Xin Vâng”, và nhận được sự bình an.

Tuổi trẻ luôn có nhiều ước mơ, hoài bão, tự xây cho mình nhiều kế hoạch để khẳng định chính mình, nên rất sợ những biến cố, những tai họa, vì chúng tạo ra những thay đổi, gây nên những thất bại và làm đổ bể mọi kế hoạch. Tôi lo lắng, sợ hãi vì chưa biết chấp nhận sự nhỏ bé của mình, chưa tin tưởng phó thác vào Tình yêu của Thiên Chúa, và chưa dám Xin Vâng như Mẹ Maria.

Lạy Mẹ Maria, xin dạy con biết Xin Vâng như Mẹ. Xin Vâng mỗi ngày trong suốt cuộc sống của con, để dù cuộc sống có như thác đổ, lòng con vẫn cứ bình an vì biết rằng Chúa luôn đồng hành với con. (Epiphata)

NGÀY 21/12

Lc 1,39-45

A. Hạt giống...

Bài Tin Mừng hôm nay cho biết thêm về Mẹ Đấng Cứu Thế sắp sinh ra.

Thánh Luca cố ý viết câu chuyện này giống với chuyện Đavít mang Hòm Bia về Giêrusalem (2.Sm 6), để nói rằng Đức Maria chính là Hòm Bia Tân Ước. Sau đây là các chi tiết :

a. Hòm Bia tiến về hướng Giêrusalem, ghé nhà của ông Ôbed Êdom. Maria đi từ Nagiarét theo hướng Giêrusalem, ghé nhà Êlisabét.

b. Đavít đã “kêu lên” rằng : làm sao Hòm Bia của Chúa đến nhà tôi được. Êlisabét cũng “kêu lên” : làm sao mà mẹ của Chúa tôi đến nhà tôi.

c. Nhờ Hòm Bia ghé ở nhà Ôbed Êdom mà ông này được Thiên Chúa ban phúc. Đức Maria ghé nhà Êlisabét khiến gia đình bà (kể cả thai nhi) được phúc.

d. Hòm Bia ở nhà Obed Êdom 3 tháng ; Đức Maria cũng ở nhà Êlisabét 3 tháng. (xem câu 56)

B. ... nảy mầm.

1. Sau khi đã đón nhận Chúa vào lòng, sau khi đầy tràn Chúa, giờ đây mẹ Maria đem Chúa đến cho tha nhân : Một người quen sống quảng đại với Chúa thì cũng dễ sống bác ái quảng đại với tha nhân.

2. Khi lần chuỗi, chúng ta thường đọc “thứ hai, Đức Bà đi viếng bà thánh Isave, ta hãy xin cho được lòng yêu người”. Ta không xin cho được lòng ‘yêu mình’, hoặc cho được lòng ‘ghét người’, nhưng ta vẫn dễ có khuynh hướng sống như vậy. Noi gương Mẹ Maria ta đem niềm vui cho người khác. “Niềm vui nếu biết đem chia sẻ sẽ tăng gấp đôi, nỗi buồn nếu được chia sẻ sẽ vơi một nửa”.

3. Chiêm ngưỡng cuộc gặp gỡ giữa Mẹ Maria và bà Êlisabét, khung cảnh thật cảm động. Chúa Giêsu và thánh Gioan Tẩy Giả đang được hưởng những ngày êm ấm nhất, trong lòng mẹ, phủ đầy yêu thương. Và tai các ngài được nghe hai người mẹ trao đổi những

lời thánh thiện, thân ái thấm đầy những lời Thánh Kinh đã thuộc nằm lòng.

4. “Bà Maria vội vã lên đường đến miền núi... vào nhà ông Dacaria và chào hỏi vợ ông là bà Êlisabét”. (Lc 1,39-40)

Trời nắng như thiêu đốt, ngồi trong căn gác nóng nực của nhà trọ, tôi nghe rõ nỗi cô đơn của tiếng gậy khua lóc cóc, nghe rõ sự mệt nhọc của tiếng hát ê a khi bà cụ mù lòa ăn xin đi ngang nhà. Đặt tờ giấy bạc vào bàn tay run rẩy của bà, lòng tôi dịu bớt đi, nhưng vẫn nghe hoài tiếng gậy khua lóc cóc... như đòi hỏi tôi điều khó khăn hơn lòng thương hại bình thường, là phải sống nhiệt tình hơn, quảng đại hơn...

Lạy Mẹ Maria, Mẹ đã vội vã lên đường đến giúp bà Êlisabét trong những ngày bà mang thai và chuẩn bị sinh nở. Xin giúp con mở rộng vòng tay và tấm lòng cho những người đang cần con giúp đỡ. (Epphata)

NGÀY 22/12

Lc 1,46-56

A. Hạt giống...

Đây là bài ca Magnificat mà Giáo hội vẫn thường hát và thích hát.

- Hoàn cảnh : Đức Maria vừa được Thiên Chúa chọn làm Mẹ Đấng Cứu Thế mà muôn dân trông đợi

hàng bao nhiêu thế kỷ nay. Người hay tin bà chị họ là Êlisabét cũng đã mang thai trong lúc tuổi già, nên Người vội vã lên đường đến thăm và giúp đỡ người chị họ ấy. Khi hai người gặp nhau, Bà Êlisabét chúc mừng Đức Maria “Em có phúc hơn mọi người phụ nữ” ; còn bà Êlisabét thì tràn ngập vui mừng “Bởi đâu tôi được Mẹ Thiên Chúa đến thăm tôi” ; ngay cả bào thai trong bụng bà Êlisabét cũng vui mừng đến nỗi nhảy lên ! Trong bầu khí tràn ngập vui mừng ấy, Đức Maria đã hát lên bài ca này để tán dương và tạ ơn Thiên Chúa vì đã thương đến những người hèn mọn khiêm nhu.

- Bối cảnh : Thực ra bài ca này không phải do Đức Mẹ đã một mình sáng tác. Nó là cô đọng cả một trào lưu suy tư của những người hèn mọn trải suốt lịch sử cứu độ. Từ xưa đến nay và mãi tới muôn đời, hễ ai hèn mọn nhưng biết khiêm tốn nương nhờ nơi Thiên Chúa thì Ngài sẽ bênh vực che chở. Còn những người “lớn” và “mạnh” mà kiêu căng ỷ sức mình hay cậy vào những thứ mình đang có thì Thiên Chúa sẽ hạ bệ. Đức Maria chỉ làm công việc đúc kết tất cả những cảm nghiệm ấy trong bài ca Magnificat này.

B. ... nảy mầm.

1. “Đấng toàn năng đã làm cho tôi biết bao điều cao cả” : không phải chỉ một mình Đức Mẹ có thể thốt lên lời ca này, không phải chỉ có các thánh mới có thể hát như Đức Mẹ, mà bất cứ ai cũng đều có thể như thế,

miễn là phải chịu khó nhìn lại đời mình và nhận ra những ơn lành Thiên Chúa đã tuôn đổ xuống trên mình.

Tôi hãy nhìn lại dòng đời của mình, xin Chúa và Đức Mẹ mở trí mở lòng để tôi nhận ra những ơn của Ngài, và tôi hãy cùng Đức Mẹ hát lên những lời tạ ơn tán tụng.

2. “Chúa hạ bệ những ai quyền thế, Người nâng cao những kẻ khiêm nhu” : Đây là một chân lý, chân lý đã được chứng minh qua hàng bao nhiêu ngàn năm. Thế thì tại sao tôi lại cứ mãi ngu dại sống kiêu căng tự phụ. Người kiêu căng tự phụ không những sẽ bị mọi người ghét bỏ, mà ngay cả chính Thiên Chúa cũng hạ bệ nó.

3. Mỗi Kitô hữu cũng được mời gọi để không ngừng hát lên và sống bài ca Magnificat : “Linh hồn tôi ngợi khen Chúa, thần trí tôi hớn hở trong Đấng cứu độ tôi”. Đó phải là bài ca trong từng phút giây cuộc đời chúng ta. Không vui sao được khi biết rằng mình được Thiên Chúa yêu thương và cứu chuộc bằng chính máu của Con Một Ngài ; không vui sao được khi biết rằng trong Người Con Một ấy chúng ta tìm được ánh sáng chân lý, bình an và hy vọng ; không vui sao được khi biết rằng trong hành trình về nhà Cha, có biết bao người cùng tiến bước với ta. (“Mỗi ngày một tin vui”)

4. “Đức Maria nói : Linh hồn tôi ngợi khen Đức Chúa, thần trí tôi hớn hở vui mừng vì Thiên Chúa Đấng Cứu Độ tôi”. (Lc 1,46-47)

Thuở còn bé, khi tôi xòe bàn tay nhỏ xíu hứng những giọt nước mưa, những hạt nước chảy tràn ra ngoài. Tôi cảm thấy thiên nhiên thật kỳ diệu ! Lớn lên, cũng với bàn tay ấy, tôi mở ra để đón nhận hồng ân của Cha, những ân huệ của Người và của Đời. Không biết vì tay tôi lớn hay vì ân huệ kia quá ít mà chưa bao giờ tôi cảm thấy đủ, để nói lên lời tạ ơn. Tôi đã không nhận ra những ân huệ đang tuôn đổ trên tôi mỗi ngày.

Đức Maria đã nhận ra tình thương của Thiên Chúa và đón nhận với tâm tình ngợi khen, cảm tạ. Vì khiêm nhu nhỏ bé, Mẹ đã nhận ra ơn Người thật lớn lao.

Lạy Cha, xin ban cho con quả tim đơn sơ, luôn biết ngỡ ngàng trước tình yêu Cha dành cho con, để có thể cất lên lời tạ ơn Cha mỗi ngày trong đời con. (Epphata)

NGÀY 23/12

Lc 1,57-66

A. Hạt giống...

1. Trọng tâm của bài tường thuật là việc đặt tên cho con trẻ, một cái tên đặc biệt : a/ Không theo tên người cha (việc lấy tên cha đặt cho con không phải là tục lệ, nhưng cũng có xảy ra khi người cha đã cao tuổi) ; b/ Lấy một cái tên hoàn toàn không có trong họ hàng ; c/ Cả người cha (dù câm) và người mẹ đều nhất trí với tên này ; d/ Đó là tên chính Thiên Chúa đã chọn (x. Lc 1,13).

2. Tên Gioan nghĩa là “Chúa thương”. “Chúa thương” cũng là một ý mà Luca muốn nhấn mạnh trong bài tường thuật này. Bởi thế trong phần nhập đề ngài đã viết “Nghe biết Chúa quá thương bà như vậy...” (câu 57). Việc Gioan sinh ra là dấu Thiên Chúa tỏ tình thương : tình thương đối với dân Ngài, đối với vợ chồng Dacaria và đối với bản thân Gioan.

3. Tất cả những chi tiết đặc biệt ấy cho thấy Gioan là một người đặc biệt do Thiên Chúa chọn để trao cho một sứ mạng đặc biệt.

B. ... nảy mầm.

1. Con người không phải là một con số vô danh giữa đám đông loài người. Khi sinh ra, mỗi người đều được Chúa trao cho một sứ mạng, một ơn gọi, một ý nghĩa cho cuộc đời người đó sẽ sống. Ơn gọi, sứ mạng và ý nghĩa cuộc đời của Gioan là làm tiền hô cho Chúa Cứu thế. Còn ơn gọi, sứ mạng và ý nghĩa đời tôi là gì ?

2. Mặc dù có thể tự mình đến với loài người, nhưng Chúa muốn có người làm tiền hô. Ngày xưa Thiên Chúa dùng Gioan làm tiền hô. Ngày nay Ngài cũng muốn chúng ta làm tiền hô, để Chúa Giêsu đến với tâm hồn từng người trong thế giới hôm nay.

3. Mỗi người chúng ta đều có thể mang tên *Gioan* (nghĩa là “Chúa thương”) bởi vì mỗi người đều là một tác phẩm của tình thương Chúa. Kinh “Cám ơn” chúng ta thường đọc nhắc ta nhớ đến tình thương đó : Chúa đã chẳng để chúng ta là “không đời đời” (rất nhiều người đọc sai là “sống đời đời”) mà đã sinh dựng nên ta ; lại cho ta sinh ra làm người chứ không là gỗ đá hay súc vật ; lại cho ta được làm Kitô hữu ; có người còn được làm Tu sĩ và Linh mục của Ngài...

4. “Ngay lúc ấy, miệng Dacaria lại mở ra, ông nói được và chúc tụng Thiên Chúa”. (Lc 1,64)

Tôi có thói quen : trước khi làm một điều gì tôi luôn cầu nguyện. Tôi cầu xin Chúa cho mình vượt qua mọi chướng ngại và không bao giờ biết đến thất bại. Thành công, tôi hớn hờ vui mừng và không ngớt lời tạ ơn Chúa. Lúc ấy, tôi rất hãnh diện với bạn bè. Nhưng khi thất bại, tôi cảm thấy buồn và cô đơn, vì nghĩ rằng Chúa bỏ rơi tôi, và bạn bè cũng xa lánh tôi. Tôi oán trách Chúa và mọi người. Sau này tôi mới hiểu ra đó là con đường tốt Chúa dẫn tôi đi ra khỏi những ảo

tưởng về chính mình, về Thiên Chúa cũng như về mọi người.

Lạy Chúa, xin chỉ cho con biết đường lối của Chúa và cho con theo đúng đường lối Người truyền dạy, để không ngừng chúc tụng Chúa Đáng Cứu Chuộc con. (Epphata)

NGÀY 24/12

Lc 1,67-79

A. Hạt giống...

Những ý lớn trong bài ca của Dacaria :

1. Thiên Chúa đã thực hiện Lời hứa cứu độ mà Ngài đã hứa từ ngàn xưa với các tổ phụ và qua miệng các ngôn sứ.

2. Hôm nay Con Thiên Chúa là “Vàng Đông” đã xuất hiện, mở màn một kỷ nguyên mới.

3. Gioan sẽ là Tiền hô cho Ngài : mở lối cho Ngài đi, và báo tin vui cứu độ cho nhân loại.

B. ... nảy mầm.

1. Bài ca này được Phụng vụ chọn cho chúng ta đọc buổi sáng lúc bắt đầu một ngày mới, nhằm nhắc chúng ta : a/ Hãy sống một ngày trong ánh sáng của “Vàng đông” Chúa Cứu Thế ; b/ Hãy sống như Gioan : mở lối cho Chúa đến thăm anh chị em mình ; loan báo tin vui cứu độ cho họ.

2. Ánh sáng là một tác phẩm quan trọng đến nỗi Chúa đã làm ra nó trước cả trời và đất. Khi đã có ánh sáng thì mọi sự khác xuất hiện theo. Hãy nhìn quanh ta, ta sẽ thấy ánh sáng giúp ta rất nhiều cách : ánh sáng mặt trời làm cho sinh vật lớn lên, sưởi ấm con người và hong khô quần áo. Nhờ có ánh sáng, ta mới

thấy được sự vật quanh ta. Ánh sáng còn là thuốc chữa trị nhiều chứng bệnh và tiêu diệt nhiều thứ độc hại ; Hãy nghĩ tới ánh sáng của các ngọn đèn : ta dùng chúng để trang hoàng nhà cửa, nhờ chúng ta mới thấy đường mà đi trong đêm tối ; Nếu không có ánh sáng, sinh vật không lớn lên được và sẽ chết dần mòn... Bởi thế người ta sợ bóng tối và vui mừng vì ánh sáng (Frank Mihalic).

Chúng ta hãy bắt đầu mỗi ngày mới với tâm tình của Dacaria trong bài ca Benedictus “Chúc tụng Thiên Chúa... cho Vàng đồng từ chốn cao vời viếng thăm ta”.

GIÁNG SINH

LỄ ĐÊM GIÁNG SINH

Lc 2,1-14

A. Hạt giống...

Những điều thánh sử Luca muốn nói :

1. Đức Giêsu là một nhân vật có thật trong lịch sử : Ngài sinh ra vào thời hoàng đế Augustô ra chiếu chỉ truyền kiểm tra dân số.

2. Ngài sinh ra trong cảnh nghèo nàn túng thiếu : trong hang súc vật, nằm trong máng cỏ, chung quanh Ngài ngoài Đức Maria và thánh Giuse chỉ có súc vật và một số người chăn chiên.

3. Nhưng Ngài chính là Con Thiên Chúa vinh quang, là Đức Kitô, là Đấng Cứu Tinh. (lời các thiên sứ)

B. ... nảy mầm.

1. “Anh em cứ dấu này mà nhận ra Ngài : anh em sẽ gặp thấy một trẻ sơ sinh bọc tã, nằm trong máng cỏ” (câu 12) : Văn thể truyền tin luôn cho một dấu chỉ. Thông thường những dấu chỉ đều là những sự việc phi thường (x.1,18-20.36 : cho Dacaria và cho Maria). Ở đây dấu chỉ rất tầm thường : một đứa bé

quần trong khăn nằm trong máng cỏ. Có lẽ giá trị của nó chỉ là chứng minh cho những người chần chừ biết rằng đó là điều có thật chứ không phải là mơ. Thực ra Luca sâu sắc hơn nhiều : sự nghèo nàn chính là đặc tính của Đức Giêsu. Ngày nay cũng vậy, Chúa mời gọi chúng ta nhận ra Ngài qua dáng vẻ rất tầm thường của những người nghèo hèn.

2. Một vị quan lớn mở tiệc mời nhiều người đến dự. Tất cả các người được mời đều ăn mặc sang trọng và dùng xe đi đến. Trong số ấy có một người khách già. Rủi thay vì già yếu nên ông cụ này khi xuống xe đã trượt chân té vào vũng nước bùn. Những khách khác thấy vậy cười nhạo ông. Xấu hổ và cảm thấy mình không xứng đáng, ông quyết định quay về. Gia nhân nài nỉ cách mấy ông cũng không chịu ở lại dự tiệc. Khi đó vị quan chủ tiệc bước ra sân, đi tới chỗ vũng nước đó, rồi cũng cố tình té ngã vào vũng nước. Thế là quần áo của ông quan cũng dơ dáy y như cụ già kia. Mọi người chung quanh chẳng ai dám cười nhạo nữa. Sau đó vị quan lớn cầm tay ông cụ đưa vào phòng tiệc. Ông cụ chẳng còn lý do nào để chối từ nữa. (Góp nhặt)

Việc làm của vị quan lớn ấy thật không ai ngờ, nó giúp ta hiểu được phần nào sự bất ngờ đến kinh ngạc của việc Con Thiên Chúa nhập thể làm người.

3. Nào ai tưởng tượng nổi mức độ nhập thể của Con Thiên Chúa :

- Ngài không chỉ nhập thể bằng cách nhập vào một thể xác con người. (như các vị thần trong những chuyện thần thoại)

- Mà còn mang thân phận người nghèo, hạng người thấp kém trong xã hội.

- lại còn mang thân phận tội nhân, hạng rốt cùng trong xã hội.

- Và thân phận một tử tội, hạng bị xã hội loài người muốn tiêu trừ.

Tóm lại, Ngài đã xuống tới mức zero (kenose = trở thành hư không), để từ đó mang loài người vươn lên : “Thiên Chúa xuống làm người để nâng loài người lên làm Thiên Chúa”.

CHÚA NHẬT

LỄ THÁNH GIA THẤT

Lc 2,22-40

A. Hạt giống...

Đoạn này gồm 3 chuyện :

1. Thánh Giuse, Đức Maria và Chúa Giêsu lên Đền thờ Giêrusalem để chu toàn 2 bổn phận của lề luật : Thanh tẩy cho Đức Maria sau khi sinh con ; dâng Chúa Giêsu là con trai đầu lòng cho Thiên Chúa câu chuyện cho thấy Thánh gia tuân giữ lề luật rất chu đáo ; đồng thời những lễ vật các Ngài dâng chứng tỏ Thánh gia nghèo.

2. Trong dịp này Thánh Gia đã gặp được cụ Simêon. Cụ được Thánh Thần soi sáng cho biết trẻ Giêsu chính là Đấng Messia cho nên toại nguyện vì gặp được Ngài. Cụ nói Chúa Giêsu là “ánh sáng soi đường cho dân ngoại”.

3. Trong dịp này các Ngài cũng gặp nữ ngôn sứ Anna và bà cũng nói tiên tri về tương lai Chúa Giêsu.

B. ... nảy mầm.

1. Gia đình Nagiarét được gọi là Thánh Gia, là gương mẫu cho mọi gia đình tín hữu. Qua đoạn Tin Mừng này, ta có thể thấy những nét của một gia đình tín hữu tốt :

- Một gia đình tốt không chỉ co rút trong ngôi nhà của mình, nhưng còn thích cùng nhau lên Nhà Chúa : theo luật, việc dâng con cho Thiên Chúa có thể thực hiện tại nhà ; cũng theo luật, việc thanh tẩy người mẹ không buộc người cha phải đi theo lên Đền thờ. Nhưng cả ba đã cùng nhau lên Đền thờ.

- Một gia đình tốt là gia đình tuân giữ luật Chúa : “Cha mẹ hài nhi đem con lên Đền thờ để chu toàn Lễ luật...”.

- Một gia đình tốt là gia đình biết dâng cho Chúa những gì tốt nhất của mình : “Mọi con trai đầu lòng phải được gọi là của thánh dành cho Chúa”.

- Gia đình tốt có thể nghèo (lễ vật của Thánh Gia chứng tỏ các Ngài nghèo), và không tránh khỏi đau khổ (“Một lưỡi gươm sẽ đâm thấu tâm hồn bà”), nhưng vẫn hạnh phúc vì có Chúa Giêsu ở giữa, có Chúa Giêsu là thành viên.

2. Một thanh niên Scótlen tìm được một chân làm vườn trong một gia đình giàu có. Nhưng chỉ hai tuần sau, anh xin thôi việc. Một người bạn hỏi :

- Có phải công việc quá cực nhọc không ?

- Không, công việc rất nhàn.
- Có phải lương quá ít không ?
- Không, lương khá lắm.
- Hay anh không thích đồ ăn ở đó ?
- Cũng không phải. Đồ ăn rất ngon.
- Vậy tại sao anh thôi việc ?
- Vì nhà đó không có mái che.

Đối với người Scotlen, thành ngữ “nhà không có mái che” nghĩa là gia đình không biết cầu nguyện. (Tonne).

3. Một nhóm người thiện chí bàn nhau cách phổ biến Tin Mừng. Có người đề nghị quảng cáo trên tivi, người khác đề nghị dùng báo chí. Một thiếu nữ Châu phi chia sẻ : Ở xứ tôi, khi muốn loan Tin Mừng cho một vùng nào đó thì chúng tôi gọi đến đây một gia đình công giáo tốt để gia đình này sống giữa những người khác trong vùng. (Barclay)

4. Trong khi người Ấn độ được đánh giá là giỏi triết lý, người Trung hoa được đánh giá là giàu lễ nghĩa, thì người Do thái được đánh giá là tinh thần tín ngưỡng cao. Nhờ đâu? Nhờ người cha Do thái biết quan tâm đến việc đạo trong gia đình. Trong gia đình Do thái, người cha chủ sự những buổi cầu nguyện, người cha lãnh trách nhiệm khai tâm tôn giáo cho con, người cha

hãnh diện truyền lại cho con truyền thống đạo đức của ông bà tổ tiên.

26/12
LỄ THÁNH TÊPHANÔ
Mt 10,17-22

A. Hạt giống...

Chúa Giêsu tiên báo những cuộc bách hại đối với các môn đệ Ngài :

- Bách hại do những nhà cầm quyền thù nghịch với Chúa. Nhưng đó là dịp để ta làm chứng cho Chúa.

- Bách hại do chính những người thân của mình (cha mẹ, anh em, con cái) vì họ không đồng quan điểm đức tin với mình. Nhưng hãy kiên trì, vì “ai bền chí đến cùng thì sẽ được cứu thoát”.

B. ... nảy mầm.

1. Hai chữ Tử đạo chúng ta quen dùng ngày nay có nguyên ngữ Hy Lạp là Martus nghĩa là làm chứng. Người tử đạo là người làm chứng cho Chúa bằng chính những đau khổ và cái chết của mình. Bởi đó

trong đoạn Tin Mừng này, khi báo trước những sự bách hại, Chúa Giêsu nói “Chúng con sẽ bị điệu ra trước mặt vua chúa quan quyền vì Thầy, để làm chứng...”

2. Thánh là ai ? Ngày kia một em bé theo mẹ đi chợ. Từ nhà đến chợ, hai mẹ con đi qua một thánh đường nguy nga. Em bé ngược nhìn thánh đường rồi đưa tay chỉ mẹ và nói : “Mẹ xem kia, những cửa kính màu bám đầy bụi, trông chả đẹp tí nào”.

Bà mẹ không nói gì, nhưng lại nắm tay con dẫn vào bên trong thánh đường. Từ bên trong thánh đường nhìn ra, những cửa kính dơ bẩn xấu xí lại trở nên sáng chói và rực rỡ nhiều màu sắc tuyệt đẹp. Em bé ngạc nhiên mở to mắt nhìn. Em thích thú đặc biệt khi ngắm nhìn 4 vị thánh trên cửa kính sau bàn thờ đang rực rỡ chói lòa nhờ ánh mặt trời chiếu thẳng qua.

Vài ngày sau, trong một lớp giáo lý, tình cờ cô giáo hỏi : “Các em có biết vị thánh là ai không ?” Trước câu hỏi bất ngờ, cả lớp đều thình lặn, chỉ có em bé được mẹ dẫn vào nhà thờ hôm trước giơ tay xin trả lời. Em nói : “Thưa cô, vị thánh là người được ánh sáng mặt trời chiếu qua”. (Trích “Món quà giáng sinh”)

Têphanô là một vị thánh vì ngài đã phản ánh Chúa Giêsu, nhất là qua cái chết của ngài. Bài đọc I (Cv 6,8-10 ; 7,54-60) tường thuật ngài chết giống

Chúa Giêsu : cũng phó linh hồn trong tay Chúa (câu 59) và cũng cầu xin ơn tha thứ cho những kẻ hại mình (câu 60).

3. “Vì danh Thầy các con sẽ bị mọi người thù ghét. Nhưng kẻ nào bền đỗ đến cùng thì sẽ được cứu thoát”. (Mt 10,22)

Một người bạn hỏi tôi : “Bạn có thấy anh ấy đã làm điều xấu xa đó không ?” Dù thấy nhưng tôi đã trả lời không, vì anh ấy là con của thầy hiệu phó, và vì tôi không muốn bị liên lụy. Điều này làm tôi ray rứt. Tôi cảm thấy xấu hổ vì đã nhất đảm không dám nói lên sự thật.

Thánh Têphanô đã hy sinh mạng sống để làm chứng cho sự thật. Còn tôi hôm nay chưa phải hy sinh đến mạng sống mà đã chối quanh, thì thử hỏi làm sao dám bênh vực và đấu tranh cho sự thật ?

Lạy Chúa, có những lúc con đã sống hèn yếu như vậy. Xin cho con cảm nghiệm được sự bình an và niềm hạnh phúc của người biết làm chứng cho sự thật. (Epphata)

27/12

LỄ THÁNH GIOAN TÔNG ĐỒ

Ga 20,2-8

A. Hạt giống...

Đoạn Tin Mừng này cho chúng ta biết đôi nét về thánh Gioan :

- Ngài tự xưng mình là “người môn đệ Đức Giêsu thương mến”. Điều này đúng một cách khách quan (vì Chúa Giêsu thương mến ngài thật), và cũng đúng cách chủ quan (ngài biết Chúa Giêsu thương mình). Khía cạnh chủ quan này rất quan trọng.

- Dù biết mình được Chúa Giêsu thương mến, nhưng ngài vẫn tôn trọng Phêrô là trưởng nhóm 12, cho nên tuy vì trẻ nên chạy tới mồ trước, ngài vẫn nhường cho Phêrô vào trước.

- Lòng yêu mến Chúa đã giúp ngài sớm nhận ra ý nghĩa dấu chỉ ngôi mộ trống : “Ông đã thấy và đã tin”. Nói cách khác, đức mến hỗ trợ cho đức tin.

B. ... nảy mầm.

1. “Tin Mừng hôm nay nói đến một sự trống rỗng. Được Maria Mađalêna thông tin, Phêrô và Gioan đã đã vội vã chạy ra mồ. Hai người không còn thấy xác Chúa Giêsu trong ngôi mộ nữa. Nhưng nhìn thấy cảnh tượng đó, Gioan đã tuyên bố “Ông đã thấy và đã tin”. Niềm tin đã bùng dậy từ một sự trống rỗng. Đó là sứ điệp Gioan muốn gửi đến chúng ta, nhất là trong những ngày này khi chúng ta chiêm ngắm Hài nhi Giêsu nằm trong máng cỏ. Bên kia những hoa đèn và trưng bày long lầy của mùa Giáng sinh, có lẽ chúng ta phải nhìn thấy cái thiết yếu trong những biểu tượng của lễ Giáng sinh. Cái thiết yếu ấy là gì nếu không phải là một Hài nhi nằm trong máng cỏ ? Cái thiết yếu ấy là gì nếu không phải là cảnh tro bụi nghèo nàn trống rỗng trong đó Hài nhi Giêsu đã giáng sinh ? Ngôi mộ trống mà Gioan đã nhìn thấy hay máng cỏ tro bụi nghèo nàn của Hài nhi Giêsu, cả hai cảnh tượng đều có chung một ý nghĩa : Thiên Chúa đến với con người qua những cái nhỏ bé tầm thường và ngay cả những mất mát của cuộc sống. Đức tin luôn là một bước nhảy vượt qua cái trống rỗng ấy, hay đúng hơn đức tin là một cái nhìn xuyên suốt qua cái trống rỗng ấy”. (Trích “Mỗi ngày một tin vui”)

2. Một cuộc đối thoại giữa hai người yêu nhau :

- Em có bằng lòng lấy anh không ?

- Bằng lòng.

- Chúng ta chỉ mới quen nhau mấy tháng. Em chỉ nghe anh nói thôi chứ chưa có dịp “kiểm tra” lý lịch và quá khứ của anh. Sao em tin anh thế ?

- Vì em yêu anh !

Tình yêu hỗ trợ cho niềm tin.

3. “Bà Maria Magđala chạy về tìm và báo tin cho hai ông Phêrô và Gioan : Người ta đã lấy mất Chúa rồi. Người không còn trong mộ nữa, chẳng biết họ để Người ở đâu”. Cả hai liền chạy ra mộ”. (Ga 20,2-3)

Hồi tôi còn học ở Cao đẳng Sư phạm Đồng nai, có người bạn hỏi tôi : “Bạn là người công giáo phải không ?” Tôi tự hào trả lời : “Đúng vậy”. Nhưng khi bạn ấy yêu cầu tôi cho biết đôi điều về đạo thì tôi đã bối rối và chỉ trả lời cách chiếu lệ. Từ ấy tôi đã nhận ra rằng mình là người công giáo nhưng rất hời hợt ; đối với Chúa còn lạnh nhạt hơn... Tôi đã tìm học hỏi về Chúa, nhất là dành nhiều thời gian để cầu nguyện và sống với Chúa. Như Maria Magđala và như hai môn đệ Phêrô và Gioan, tôi muốn tin và yêu Chúa hết lòng.

Lạy Chúa, Chúa biết rõ mọi sự, Chúa biết con yêu mến Chúa. Xin nâng đỡ tình yêu của con.
(Epphata)

28/12
LỄ CÁC THÁNH ANH HÀI
Mt 2,13-18

A. Hạt giống...

Đoạn này viết theo văn thể Midrash nhằm cho thấy Chúa Giêsu là Môsê mới :

Ngày xưa ở Ai cập, một bạo vương đã tàn sát các trẻ sơ sinh Do thái, nhưng trẻ Môsê đã được Thiên Chúa che chở, sau này chính Môsê đã đưa dân Chúa “ra khỏi Ai cập” (câu 15) và tiến vào Đất hứa. Ngày nay, Hêrôđê cũng tàn sát các hài nhi, nhưng Chúa

Giêsu đã thoát chết. Ngài sẽ dẫn Dân mới (Giáo hội) thoát ách nô lệ tội lỗi và tiến vào Đất Hứa thực sự.

B. ... nảy mầm.

1. Trong thư gửi các thiếu nhi thế giới ngày 3/12/1994 Đức Gioan Phaolô II viết : “Những ngày tiếp theo ngày sinh của Chúa Giêsu cũng là những ngày lễ (...) Ngay từ những ngày đầu sau khi sinh hạ, Hài nhi Giêsu đã phải đương đầu với một đe dọa trầm trọng : bạo vương Hêrôđê ra lệnh tàn sát các trẻ thơ dưới hai tuổi, và vì lý do này Chúa Giêsu bị bắt buộc cùng với cha mẹ trốn sang Ai cập...” Mầu nhiệm giáng sinh gắn liền với mầu nhiệm tử nạn. Trong hài nhi nằm trong máng cỏ nghèo hèn, cuộc tử nạn đã được báo trước... Trong ánh sáng của mầu nhiệm giáng sinh, phải chăng chúng ta không được mời gọi nhận ra bóng đêm của mầu nhiệm tử nạn ? Bóng thập giá phải chăng đã không phủ trên máng cỏ của Hài nhi Giêsu ? (Trích “Mỗi ngày một tin vui”).

2. Vấn đề đau khổ, nhất là đau khổ của kẻ vô tội, đặc biệt là đau khổ của những trẻ thơ, đã là một thắc mắc khó hiểu đối với nhiều người. Chuyện các thánh anh hài chịu chết giúp ta bớt thắc mắc thấy được giá trị cái chết của các em. Cái chết ấy góp phần vào việc thực hiện kế hoạch Thiên Chúa cứu độ muôn người. Tấm gương này mời ta hãy nhìn đau khổ theo con mắt của Chúa.

3. Con sâu trong tảng đá : Một hôm Đức Ala gọi một Thiên sứ đến và truyền lệnh : “Người hãy xuống trần gian để đưa về đây người đàn bà góa có 4 đứa con thơ”. Thiên sứ ra đi, gặp ngay người đàn bà góa đang cho đứa con nhỏ nhất bú. Ngài nhìn người đàn bà với 4 đứa con dại, rồi lại lên Đức Ala để tha thiết nài xin rút lại lệnh truyền. Làm sao có thể nhẫn tâm tách lìa người mẹ khỏi những đứa con thơ ấy ? Nhưng lời van xin của Sứ thần chẳng mấy may đánh động được Đức Ala. Cuối cùng Sứ thần đành phải vâng lệnh Đức Ala mà cướp người mẹ góa khỏi bầy con thơ và đưa về trời.

Hoàn thành công tác, nhưng xem chừng vị thiên sứ lại có vẻ buồn. Phải, làm sao vui được trước cảnh chia ly giữa mẹ và con ? Thấy sứ thần buồn, Đức Ala gọi đến và đưa vào sa mạc. Ngài chỉ cho sứ thần thấy một tảng đá lớn và bảo đập nó ra. Tảng đá vừa vỡ đôi, sứ thần ngạc nhiên vô cùng, vì từ trong tảng đá một con sâu nhỏ từ từ bò ra. Chợt hiểu được ý nghĩa của sự kiện ấy, sứ thần bỗng thốt lên : “Ôi lạy Đáng tôi cao, mầu nhiệm thay công cuộc sáng tạo của Ngài. Với sự khôn ngoan thượng trí và tình yêu vô biên, Ngài đã không bỏ mặc một tạo vật bé nhỏ như con sâu kia, thì hẳn Ngài cũng sẽ không quên được 4 đứa trẻ mồ côi là con cái của Ngài”. (Trích “Món quà giáng sinh”)

4. Bạn xét đoán Chúa chỉ vì không thể thấy kế hoạch của Ngài vì những đau khổ của bạn, giống như con chuột chui vào cây đàn piano găm nhăm dây đàn làm nhạc sĩ rối loạn khi biểu diễn bản nhạc của Chopin hoặc Beethoven. Với trí óc nhỏ bé, chuột nghĩ rằng nó đâu làm gì, nhưng cả vũ trụ bị đảo lộn. Khi xét đoán kế hoạch của Chúa theo quan điểm của ta, phải chăng sự thể cũng như vậy ?

Tương tự, con nhện cuốn tơ trên một xà sắt, sẽ bất mãn khi cây xà được chuyển đi xây một cây cầu. Nó chẳng bao giờ nghĩ rằng kế hoạch của một kỹ sư có giá trị hơn tơ của nó (Góp nhặt).

5. “Vua Hêrôđê thấy mình bị các nhà chiêm tinh đánh lừa thì đùng đùng nổi giận, nên sai người đi giết tất cả các con trẻ ở Bêlem và toàn vùng lân cận từ hai tuổi trở xuống”. (Mt 2,16)

Chẳng bao lâu sau tiếng đàn ca xướng hát của các thiên thần trong đêm Chúa Giáng sinh là tiếng khóc than rên rỉ của những bà mẹ mất con trong cuộc sát hại con trẻ ở Bêlem của Hêrôđê. Chẳng lẽ việc Chúa ra đời lại là nguyên nhân gây ra cái chết của trẻ thơ vô tội ? Không, Thiên Chúa đã tạo dựng con người và ban cho con người tự do. Hêrôđê có tự do, và ông đã lạm dụng tự do để sát hại trẻ thơ, hầu trút cơn giận dữ và thỏa lòng ghen tị. Tôi cũng có tự do,

và tự do của tôi đã được sử dụng để vun đắp sự sống hay để hủy diệt ?

Lạy Chúa, thế giới con đang sống còn đầy những thảm họa do con người đã lạm dụng tự do của mình. Xin cho con biết sử dụng tự do để làm vinh danh Chúa hơn và mang lại niềm vui hạnh phúc cho mọi người. (Epiphata)

NGÀY 29/12

Lc 2,28-35

A. Hạt giống...

Trong dịp đêm Đức Giêsu dâng trong Đền thờ, Thánh Gia đã gặp được cụ Simêon. Cụ được Thánh

Thần soi sáng cho biết trẻ Giêsu chính là Đấng Messia cho nên toại nguyện vì gặp được Ngài. Cụ nói Chúa Giêsu là “ánh sáng soi đường cho dân ngoại”.

B. ... nảy mầm.

1. Sau cả một đời chờ mong, cụ già Simêon sung sướng thỏa mãn đến nỗi sẵn sàng chết cũng được, bởi vì cụ đã được thấy Đấng Cứu Thế và biết rằng thời đại cứu thế đã khai mở.

Phần tôi, tôi đang sống trong thời đại cứu thế, thời Tân Ước. Thế nhưng sao tôi không cảm thấy sung sướng và thỏa mãn. Có lẽ vì tôi chưa hiểu được những hồng ân của Thiên Chúa.

Xin cho con hiểu được diễm phúc được sống thời Tân Ước. Xin ban cho con niềm vui và tâm tình tri ân cảm tạ.

2. Theo lời tiên tri của cụ già Simêon, Đức Giêsu là một dấu gậy chia rẽ : kẻ thì theo, người thì chống đối ; kẻ theo thì đứng lên, người chống thì té ngã.

Cụ đã nói rất đúng. Ngay trong chính bản thân tôi, có khi tôi theo Chúa và có khi tôi chống Ngài. Lúc theo Ngài tôi được vững vàng, tôi đứng lên ; khi chống Ngài, tôi ngã lên ngã xuống.

Xin giúp con, trong cuộc chiến đấu nội tâm, biết chọn theo phía Chúa.

3. Bài ca Nunc dimittis này được Giáo hội chọn đọc trong giờ kinh tối mỗi ngày. Ước gì tôi sống làm sao để tới đến, trước lúc lên giường nằm ngủ, tâm hồn tôi

luôn cảm thấy an bình thanh thản, đến nỗi có thể giả từ cõi thể mà ra đi ngay trong đêm đó cũng được.

4. “Ông Simêon nói với bà Maria : “Thiên Chúa đã đặt cháu bé này làm duyên có cho nhiều người Israel phải vấp ngã hay được chỗi dậy. Cháu còn là dấu hiệu bị người đời chống báng”. (Lc 2,34)

Những cư dân của ngôi nhà tập thể số 5 đã đánh mất một điều quý giá của cuộc sống là lòng tốt và người tốt. Họ đã mất Hiệp, một người thẳng thắn, trung thực, hết lòng yêu thương giúp đỡ mọi người, kiên quyết chống lại gian trá, xu nịnh, bất công, luôn mời gọi mọi người trở nên tốt hơn, hoàn thiện hơn. Thế mà họ đã chế giễu, chối từ, bỏ mặc anh vất vưởng giữa những khó khăn, thất bại, đẩy anh đến chỗ phải ra đi trong cô đơn, tuyệt vọng.

Đức Giêsu cũng đã đến để yêu thương, cứu giúp mọi người. Ngài vốn là Thiên Chúa cao sang nhưng đã trở nên thấp hèn để nâng đỡ con người lên. Nhưng cuối cùng Ngài đã bị con người đóng đinh thập giá, bỏ mặc trong cái chết đau đớn và tủi nhục.

Xin cho con luôn tiếp bước theo Chúa trên con đường yêu thương, dẫu có bị người đời chống báng hay chối từ. (Epphata)

NGÀY 30/12

Lc 2,36-40

A. Hạt giống...

Đoạn này gồm 2 chuyện nhỏ :

a/ Bà Anna (cc 36-38)

- Bà sống đúng mẫu mực của một người phụ nữ lý tưởng : năng lên Đền thờ, ăn chay cầu nguyện (câu 37).

- Vì là một ngôn sứ (câu 36), bà được soi sáng cho biết Hài nhi Giêsu chính là Đấng Messia, cho nên khi gặp Hài nhi bà đã cảm tạ Thiên Chúa và loan báo tin mừng đó cho mọi người hiện diện (câu 38).

b/ Toát yếu về nếp sống của Hài nhi Giêsu (câu 39-40) : ngày càng tăng thêm sức khỏe, sự vững mạnh, sự khôn ngoan và ân nghĩa với Chúa.

Như thế là sau những biến cố đặc biệt quanh cuộc Giáng sinh, Chúa Giêsu đi vào cuộc sống bình thường, ngày ngày thu tích những điều cần thiết cho sứ vụ tương lai.

B. ... nảy mầm.

1. Bà Anna đã đến tuổi “tri thiên mệnh” nên biết và theo đuổi những gì là quan trọng cho cuộc sống : cầu nguyện, tu thân tích đức và mong chờ ơn cứu độ.

2. Gương của trẻ Giêsu chỉ cho chúng ta thấy những gì cần thiết cho quá trình thành nhân : a/ Nuôi dưỡng sức khỏe thể lý ; b/ củng cố sự vững mạnh tâm lý ; c/ Phát triển trí khôn ; d/ Lớn lên trong ơn Chúa.

3. Trên tường một nhà thờ cổ ở Đức có một bức tranh được vẽ cách nay khoảng 500 năm, diễn cảnh trẻ Giêsu đang đi học. Họa sĩ vẽ Ngài là một cậu bé 6 tuổi đang một tay nắm tay bà ngoại Anna và tay kia cầm cặp.

Trẻ Giêsu cũng giống như những bé trai, bé gái cùng thời đến trường để thêm kinh nghiệm, như Thánh Kinh nói : *“Con trẻ ngày càng khôn lớn”*. Điểm đặc biệt của Ngài là *“hằng được nghĩa cùng Thiên Chúa”*. (Góp nhặt)

4. “Bà Anna cảm tạ Thiên Chúa và nói về Hải nhi, cho hết những ai đang mong chờ ngày giải phóng Giêrusalem”. (Lc 2,38)

Tôi tình cờ nghe được mẫu đối thoại giữa hai người không một trong hai vừa làm dấu thánh giá ở một chỗ đông người. Một người hỏi : “Sao anh làm dấu thánh giá chỗ này ?”. Người kia tỏ vẻ ngạc nhiên và điềm tĩnh trả lời : “Mình là người công giáo kia mà !” Câu trả lời ấy cứ vang mãi trong tâm trí tôi. Và tôi hiểu ra rằng : phải luôn tự hào được làm con cái Chúa ; và sẵn sàng giới thiệu Chúa cho mọi người. Vâng, tôi vẫn thường giới thiệu Chúa không chỉ bằng dấu thánh giá nhưng còn bằng cả cuộc sống, lao động và cầu nguyện, công bình và bác ái, yêu thương và phục vụ. Chẳng biết tôi đã thực hiện được đến đâu, nhưng nhờ ơn Chúa, tôi sẽ cố gắng.

Lạy Chúa, xin cho con luôn sống thân mật với Chúa, để có thể nói về Chúa cho mọi người với cả tấm lòng thành. (Epphata)

NGÀY 31/12

Ga 1,1-18

A. Hạt giống...

Các chuyên viên Thánh Kinh đã gọi đoạn này là quyển Tin Mừng Thứ Tư tóm lược vì chứa đựng dưới dạng súc tích tất cả những chủ đề chính của tác phẩm như : Chúa Giêsu là Lời, Sự Sống, Sự Sáng, Làm chứng, Sự thật...

1. Đức Giêsu là “Lời” của Thiên Chúa, tiền hữu và hằng hữu. (cc 1-2)
2. Ngài là Đấng Tạo Hóa. (c 3a)
3. Ngài là Sự sống và Sự sáng. (cc 3b-5)
4. Gioan Tiễn Hô là người làm chứng cho Chúa Giêsu. (cc 6-8)
5. Chúa Giêsu là Sự thật. (c 9)
6. Ngài đến ở giữa thế gian và thế gian đã nhờ Ngài mà có. Nhưng thế gian đã không nhận Ngài. (c 10-18)

B. ... nảy mầm.

1. “Lời đã trở thành nhục thể”. Trong những thế kỷ đầu, có những lạc thuyết không chấp nhận việc Thiên Chúa nhập thể vì cho rằng thể xác là xấu xa không đáng cho Thiên Chúa nhập vào. Nhưng Con Thiên Chúa đã thực sự nhập thể, chứng tỏ thân xác chúng ta

không xấu xa, chúng tỏ lòng Ngài quá thương chúng ta, và còn cho biết từ nay Thiên Chúa muốn gặp gỡ chúng ta qua thực tại nhân tính với tất cả những yêu cầu hèn hạ của nó. Hệ luận của mầu nhiệm nhập thể này là từ nay ta có thể gặp gỡ Thiên Chúa khi gặp gỡ con người, ta có thể yêu mến Thiên Chúa khi yêu mến con người...

2. “Ánh sáng chiếu trong bóng tối và bóng tối đã không tiêu diệt được ánh sáng” : Nói một cách triết lý, Tối chỉ là thiếu Sáng, cho nên khi nào Sáng đến thì Tối phải tan. Chỉ một ngọn nến nhỏ được đưa vào một gian phòng mênh mông cũng đủ đuổi bóng tối ra khỏi gian phòng. Suy rộng ra, Ác chỉ là thiếu Thiện, cho nên Ác không thể nào thắng Thiện, ngược lại Thiện thắng Ác là điều tất yếu. Ngôi Hai đã nhập thể và nhập thể, ai đón nhận Ngài vào lòng mình thì chắc chắn sẽ đẩy lùi bóng tối và sự ác khỏi lòng mình. Bởi thế, trong quyền sách “Bước qua ngưỡng cửa hy vọng”, Đức Gioan Phaolô II luôn lặp đi lặp lại lời kêu gọi đầy lạc quan : “Đừng sợ. Hãy mở rộng cửa cho Chúa Kitô”.

3. Một đêm kia, trên một đường phố vắng vẻ, Bóng Tối ngồi co ro, buồn bã. Từ một xó nọ lóe lên một Tia Sáng, rất nhỏ và rất yếu, nhưng là một tia sáng, phát ra từ một cây nến nhỏ mà ai đó đã cắm ở đấy. Một người khách đi qua nhìn thấy cây nến nhỏ và nói :

- Sao mi lại chiếu sáng trong cái xó kẹt này ?
Thiếu gì chỗ khác, mi đến đó mà chiếu sáng thì sẽ hữu ích hơn nhiều.

- Tại sao hả, cây nến trả lời. Tôi chiếu sáng bởi vì tôi là cây nến. Tôi có chiếu sáng thì tôi mới là cây nến. Vả lại tôi chiếu sáng đâu phải chỉ để cho người ta thấy mà còn để cho tôi vui, vui vì được làm Tia sáng, vui vì được chiếu sáng.

Bóng Tối nghe thế rất bức bối. Nó nhào tới phủ lên Tia sáng mong làm cho Tia sáng bị tắt. Nhưng chẳng những Tia sáng không tắt, trái lại Bóng Tối còn bị rách nát ra. (Willi Hoffsuemmer).

NGÀY 1/1
LỄ ĐỨC MARIA
MẸ THIÊN CHÚA
Lc 2,16-21

A. Hạt giống...

Bài Tin Mừng này trình bày 2 thái độ khác hẳn nhau : a/ Thái độ của những người chần chừ là tíu tít kể chuyện ; b/ Thái độ của Đức Maria là ghi nhớ mọi sự và suy niệm trong lòng.

B. ... nảy mầm.

1. “Đức Maria đã tỉnh lặng không chỉ lúc này, nhưng trong suốt cuộc đời Người. Được làm Mẹ Thiên Chúa nhưng chung quanh Người chẳng có mấy ai biết đến tước hiệu này... Tại Cana, Người đã nhẹ nhàng báo cho Chúa Giêsu biết bữa tiệc không còn rượu nữa. Trong cuộc đời công khai của Chúa, Người đã âm thầm theo bước chân Con. Và bên Thánh giá, trong nỗi đau đớn tột cùng, Người đã chứng kiến những giờ phút cuối cùng của Con. Có thể nói Người đã sống tâm tình của một nữ tỳ khiêm tốn. Người chỉ muốn phục vụ trong âm thầm, còn vinh quang danh dự thì Người xin dành cho người khác. Trong một thế giới có quá nhiều tiếng động : tiếng động của bom

đạn, của tranh chấp, của bạo lực, chúng ta hãy bắt chước thái độ thỉnh lặng và lắng nghe của Đức Maria, nhờ đó chúng ta sẽ tìm được bình an trong tâm hồn và tạo được hòa khí trong tương quan với tha nhân”.
(Trích “Mỗi ngày một tin vui”)

2. Thánh Luca khám phá đặc điểm của Mẹ Thiên Chúa là “ghi nhớ những kỷ niệm đó và suy đi nghĩ lại trong lòng”. Tuy là mẹ của Chúa Giêsu nhưng ban đầu Đức Mẹ không hiểu hết về con mình. Tuy không hiểu nhưng nhờ “ghi nhớ và suy đi nghĩ lại” nên sau cùng Mẹ đã rất hiểu Ngài. Huống chi chúng ta : chúng ta là môn đệ Chúa, là con Chúa, chúng ta càng cần phải ghi nhớ và suy đi nghĩ lại những kỷ niệm về Chúa thì mới hiểu được Ngài.

3. Một bài hát kia có một tựa đề rất gợi ý, là “The sound of silent”, tiếng của thỉnh lặng. Phải, thỉnh lặng nói với ta rất nhiều điều. Ta thử thỉnh lặng để “suy đi nghĩ lại” về những sự việc chung quanh việc Chúa Giáng sinh, để coi xem ta nghe được gì.

4. Một người da đỏ cùng đi với một người da trắng trên đường. Người da đỏ bỗng vỗ vai người da trắng, hỏi :

- Anh có nghe gì không ?

Người da trắng hết sức lóng tai nghe, rồi đáp. Tôi chẳng nghe gì cả.

- Có mà, tôi nghe tiếng một con dế gáy.

- Làm gì mà có con dế nào giữa đường phố nhộn nhịp như thế này ? Mà cho dù có đi nữa thì làm sao anh nghe được tiếng nó giữa bao tiếng ồn ào của xe cộ và người qua kẻ lại ?

Người da đỏ không thềm trả lời. Anh đi đến một bức tường bên vệ đường. Bức tường đã cũ. Nhiều dây leo chằng chịt trên đó. Anh vạch đám dây leo sang một bên. Một lỗ trống hiện ra, trong đó rõ ràng có một con dế đang gáy.

Người da trắng thán phục :

- Dân da đỏ các anh có lỗ tai thính hơn dân da trắng chúng tôi nhiều.

- Không phải thế đâu. Để tôi thử cái này cho anh xem.

Người da đỏ lấy trong túi ra một đồng tiền kẽm, thả xuống mặt đường. Tiếng đồng tiền lăn leng keng khiến mọi người đi đường ngoái đầu nhìn lại. Liền đó người da đỏ giải thích :

- Tiếng của đồng tiền kẽm nhỏ hơn tiếng dế kêu rất nhiều. Thế mà mọi người da trắng đều nghe được. Còn tiếng con dế lớn hơn nhưng chỉ có tôi nghe được. Không phải ai thính tai hơn ai cả. Sự thực chính là chúng ta chỉ nghe được tiếng của những thứ chúng ta thường quan tâm đến ý. (Willi Hoffsemmer)

5. “Họ liền hối hả ra đi. Đến nơi, họ gặp bà Maria, ông Giuse cùng với Hài nhi đặt nằm trong máng cỏ”. (Lc 2,16)

Một buổi sáng chúa nhật, ngày đẹp nhất trong tuần, tôi đến nhà thờ dự lễ và ngao ngán với một bài giảng quá dài, lại chẳng có gì hấp dẫn... Chúa nhật sau, anh hẹn đưa tôi đi chơi. Tôi náo nức chờ đợi, đợi chờ từng phút giây, mong tới giờ hẹn. Và chúng tôi đã lên đường... bỏ lại đằng sau không buồn luyến tiếc : ngôi thánh đường và cả Chúa Giêsu nữa !

Tôi là thế đó, chỉ muốn làm những gì mình thích và thích làm những điều thật vĩ đại. Còn Mẹ Maria thì chọn những gì Chúa muốn và để cho Ngài làm nên những điều cao cả. Nếu như Thiên Chúa cần một người mẹ cho Ngôi Lời nhập thể thì Mẹ đã cất tiếng xin vâng để trần gian được cứu độ. Và trong nữ giới, Mẹ thành người diễm phúc nhất.

Lạy Mẹ Maria, Mẹ đã chọn phần tuyệt hảo là lắng nghe và tuân giữ lời Chúa. Xin cho con hằng noi gương Mẹ mà gắn bó cùng Chúa trọn đời. (Epiphata)

NGÀY 2/1

Ga 1,19-28

A. Hạt giống...

Gioan Tẩy Giả có một lối sống đặc biệt (x.Mt 3,4), một lời rao giảng đặc biệt (x.Mt 3,2) và một cách thanh tẩy đặc biệt (x.Mt 3,6-12 : thời đó cũng có nhiều nhóm làm thanh tẩy, nhưng thanh tẩy của Gioan có những điểm khác là : a/ không chỉ thanh tẩy cho 1 số người muốn gia nhập nhóm mình nhưng cho mọi người ; b/ không cần làm đi làm lại nhiều lần như những nhóm kia. Như thế thanh tẩy của Gioan có nghĩa là bày tỏ lòng sám hối để dọn lòng lãnh nhận thanh tẩy của Đấng Messia trong Thánh Linh và lửa). Do đó nhiều người thắc mắc không hiểu ông là ai. Họ đến hỏi ông. Nhân dịp này Gioan làm chứng về bản thân mình. Ta có thể tóm tắt lời chứng này trong công thức 3 không 2 phải.

- Ông không phải là Messia : Nhiều người tưởng Gioan là Messia. Ông đoán được ý nghĩ đó nên phủ nhận trước.

- không phải là Êlia : Theo Ml 3,1.23-24 thì Êlia là kẻ dọn đường cho Messia. Nếu Gioan không phải là Messia thì ít ra ông cũng là Êlia chứ, vì cách ăn mặc của Gioan rất giống với Êlia (x.2V 1,8 ss Mt 3,4). Gioan khẳng định ông cũng không phải là Êlia.

- cũng không phải là Vị Ngôn Sứ : Theo Đnl 18,18, Thiên Chúa hứa sẽ cho xuất hiện Vị Ngôn Sứ giống như Môsê. Đó không phải là bất kỳ ngôn sứ nào mà là Vị Ngôn Sứ tiêu biểu (Le Prophète). Dựa vào câu Đnl trên, dân Do thái vào thế kỷ I trước công nguyên rất khao khát mong chờ Vị Ngôn Sứ ấy đến sau một thời gian dài đã im tiếng ngôn sứ. Gioan cũng bảo rằng ông không phải là Vị ngôn sứ.

* mà là tiếng hô của Lời và là kẻ dọn đường cho Đấng Messia : Gioan trích Is 40,3 để nói rằng ông chỉ là *“Tiếng người hô trong sa mạc”*, nghĩa là người dọn đường cho Đấng Messia thôi.

Những người Biệt phái mới thắc mắc : Nếu Gioan không phải là Messia, Êlia hay Vị Ngôn Sứ thì tại sao ông làm phép rửa ? Sở dĩ họ hỏi vậy là vì phép rửa của Gioan có những điểm đặc biệt hơn của những nhóm thanh tẩy thời đó (đã giải thích ở c 19 trên). Gioan đáp ông chỉ thanh tẩy bằng nước. Theo một tài liệu tìm thấy ở Qumrân, gọi là *“Manuel de discipline”* thì khi Đấng Messia đến, Ngài sẽ thanh tẩy bằng Thánh Linh. Gioan cũng ám chỉ điều đó ở phía sau (c

33) “*Hễ thấy Thánh Linh ngự xuống và đậu lại trên ai thì đó là người thanh tẩy bằng Thánh Linh*”. Vì thế, câu trả lời của Gioan chắc ai cũng hiểu : ông chỉ làm một lễ nghi thanh tẩy có tính chuẩn bị và tạm thời thôi chứ không phải là sự thanh tẩy cánh chung và messia. Nói cách khác, ông không phải là Messia.

B. ... nảy mầm.

1. Vào một đêm trăng, Thích Ca ngồi giữa các đệ tử. Ngài lấy ngón tay chỉ mặt trăng và nói : “Kia là mặt trăng. Cứ ngó theo ngón tay ta thì thấy, nhưng đừng tưởng ngón tay của Ta là mặt trăng”. Tin Mừng hôm nay cũng đề cập đến một cuộc đối thoại tương tự giữa Gioan Tẩy Giả và những Biệt phái... Họ đặt ra 3 hình ảnh về Gioan : Ông có phải là Đức Kitô không ? Ông có phải là Êlia không ? Ông có phải là tiên tri không ? Gioan cho mình chỉ là tiếng kêu trong sa mạc “Hãy dọn đường Chúa”. Gioan đã làm chứng cho Chúa trong sự khiêm tốn. Người Kitô hữu cũng phải làm chứng cho Chúa về nhiều phương diện : không những giờ ngón tay chỉ Chúa Giêsu cho người khác mà còn phải là chứng nhân bằng chính cuộc sống nữa”. (Trích “Mỗi ngày một tin vui”)

2. Gioan Tẩy Giả có một lối sống thu hút nên nhiều người đến với ngài. Nhưng ngài không giữ họ lại cho mình mà dẫn họ tới Chúa. Vậy mà nhiều người làm ngược hẳn lại: đã không dẫn người ta đến với Chúa mà còn ngăn cản hoặc giữ lại cho riêng mình. Người

làm chứng cho Chúa đúng nghĩa phải có thể nói như Gioan “Ngài phải lớn lên còn tôi phải nhỏ đi”.

3. Gioan Tẩy Giả đã ‘nói tiếng không’ về bản thân mình, để ‘nói tiếng có’ về Chúa Giêsu. “**Tôi không** phải là...” “**Có Đấng**... đến sau tôi...”. Xin Chúa cứ lớn dần trong con để con ngày càng nhỏ bé trong tay Chúa.

4. Ông Gioan trả lời : Có một vị ở giữa các ông mà các ông không hay biết. Người sẽ đến sau tôi và tôi không đáng cởi quai dép cho Người”. (Ga 1,27)

Đậu đại học, tôi chuẩn bị vào thành phố. Bạn bè kéo đến chúc mừng, tôi chỉ mỉm cười nghĩ thầm : “Một lời chúc muộn màng, vì mình đã biết chắc trước khi thi kìa !”

Tôi là thế đó : kiêu căng và tự phụ. Tôi chưa bao giờ chịu khuất phục một ai trong lớp, suốt 12 năm học. Và bây giờ cũng thế, thành công như đốt thêm lửa kiêu ngạo trong tôi. Tôi tự cho phép mình bỏ qua mọi ý kiến và suy nghĩ của bạn bè, thậm chí cả những lời Chúa dạy nữa. Tôi quyết định lấy mọi việc và tự hào vì luôn có thể giải quyết mọi vấn đề bằng chính suy tư của mình.

Dần dà tôi trở thành kẻ cô đơn vì bị bạn bè xa lánh, đúng hơn chính tôi đã xa lánh họ. Lòng tự mãn khiến tôi nên thiên cận, hẹp hòi, chỉ nghĩ đến mình mà không biết đến ai, kể cả Thiên Chúa nữa.

Lạy Chúa, xin giúp con hiểu rằng mình chỉ là hạt cát giữa sa mạc mênh mông, là giọt nước góp nên biển cả, một con người nhỏ bé trong vũ trụ bao la, để thấy Chúa muôn trùng cao cả. (Epphata)

NGÀY 3/1

Ga 1,29-34

A. Hạt giống...

Trong đoạn Tin Mừng hôm qua, Gioan Tẩy Giả đã làm chứng về bản thân mình (3 không 2 phải). Trong đoạn Tin Mừng hôm nay, Gioan làm chứng về Đức Giêsu. Ta cũng có thể tóm tắt lời chứng của Gioan về Đức Giêsu thành 2 điểm :

1. Đức Giêsu là Con Chiên của Thiên Chúa : Kiểu nói “Chiên của Thiên Chúa” có thể mang 3 nghĩa quy chiếu về 3 nơi trong Cựu Ước :

. Con chiên trong Is 53,7 (*“như con chiên bị lôi đến lò sát sinh”*) : Đức Giêsu chính là Người Tội Tớ mà Is tiên báo bằng hình ảnh con chiên hiền lành chịu chết vì tội muôn dân.

. Con chiên trong Khải huyền 5,6 ; 14,10 ; 17,14 đã từng bị sát tế và được nâng lên : Đức Giêsu đã chịu chết nhưng đã sống lại và chiến thắng tội lỗi.

. Con chiên vượt qua trong Ga 19,14 (Đức Giêsu bị giết vào đúng lúc người ta giết chiên để ăn tiệc vượt qua) : Đức Giêsu chính là Con chiên vượt qua dùng cái chết của mình để thực hiện cuộc giải phóng nhân loại.

2. Đức Giêsu là Đấng Thiên Chúa tuyển chọn : Kiêu nói “Đấng mà Thiên Chúa đã tuyển chọn” cũng mang âm hưởng Is 42,1 nói về Người Tôi Tớ.

B. ... nầy lắm.

1. Có người so sánh một cách thi vị rằng Linh mục và Tu sĩ là những chiếc đò đưa khách sang sông. Con thuyền phải đưa khách sang sông chứ không giữ khách lại mãi trong thuyền, vì nếu thế thì nó không phải là chiếc đò nữa.

2. Trong đạo Do thái người ta cần có những con chiên gánh tội. Khi người ta có tội, người ta đem một con chiên đến Đền thờ, đặt tay trên đầu nó, tỏ ý trút hết tội của mình xuống nó, rồi giết chết nó hoặc đuổi nó vào sa mạc. Kể như nó đã mang hết tội của người ta và chịu phạt tội thay cho người ta. Chúa Giêsu đã tình nguyện làm con chiên gánh tội trần gian. Ngài cũng muốn các Kitô hữu làm con chiên gánh tội thay cho những người của thời đại mình.

3. Chúa Giêsu là Đấng Cứu Độ. Để gánh tội tôi, Người đã bước lên cây thập giá đầm máu. Cuộc chiến chống tội lỗi luôn cam go. Cuộc chiến đấu chống tội

lỗi trong con người tôi hẳn cũng phải theo con đường của Chúa : nhiều lần vác thập giá, nhiều lần chịu đồ mồ hôi sôi nước mắt, chịu chết lên chết xuống với con người cũ... Lạy Chúa xin cho con được cộng tác với Chúa trong chương trình cứu độ ngay bản thân con.

4. “Gioan làm chứng về Đức Giêsu : Tôi đã thấy nên xin chứng thực Ngài là Đấng Thiên Chúa tuyển chọn”. (Ga 1,34)

Nhiều người hỏi tôi : “Chúa có thật không ? Nếu có thì Người ở đâu ? Có gì minh chứng cho sự hiện hữu ấy ?” Tôi chẳng thuyết phục được ai, nhưng luôn tin rằng có Thiên Chúa. Quả thực tôi chưa hề thấy Chúa bằng con mắt xác thịt, nhưng được Người cho thấy bằng con mắt đức tin. Gioan đã được nhìn tận mắt, nhưng để khám phá Đức Giêsu là Đấng phải đến và để làm chứng cho Người, ông phải được Thánh Thần soi dẫn. Cũng thế, tôi chẳng bao giờ có thể thấy và làm chứng cho Chúa nếu như Người không trợ giúp.

Lạy Chúa, xin mở mắt cho con được thấy xa hơn những dòng chữ viết về Ngài trong Thánh Kinh, để con gặp được một Thiên Chúa sống động. Xin mở mắt cho con được thấy những hành vi âm thầm nhưng kỳ diệu của Chúa trên đời con, để con biết rằng có một Thiên Chúa hiện hữu. (Epphata)

NGÀY 4/1

Ga 1,35-42

A. Hạt giống...

Tin Mừng thứ tư trình bày ơn gọi như một cuộc hành trình qua nhiều giai đoạn :

1- Trước hết được giới thiệu cho biết Chúa. (câu 36)

2- Tiếp đó là “đi theo” Chúa. (câu 37)

3- Tìm đến tận “địa chỉ” của Chúa. (câu 38)

4- “Lưu lại” với Chúa. (câu 39)

5- Rồi tới phiên mình, giới thiệu cho người khác nữa được biết Chúa. (các câu 40-42)

B. ... nảy mầm.

1. Hình như cuộc hành trình của chúng ta chỉ mới đi được 2 giai đoạn đầu.

2. Để thuyết phục các môn đệ, Chúa Giêsu không nói nhiều, Ngài mời họ “Đến mà xem”. Phải đến tận

nơi Chúa ở, phải xem thật rõ con người của Ngài thì mới có thể trung thành đi theo Ngài.

3. “Hai ông lưu lại với Ngài ngày hôm ấy” : Có những việc diễn ra một lần nhưng ảnh hưởng đến suốt đời, chẳng hạn như một cuộc tỉnh tâm sốt sắng, một cuộc linh thao nghiêm túc, hoặc một giờ cầu nguyện thực sự kết hợp với Chúa.

4. “Đức Giêsu quay lại thấy hai môn đệ của Gioan đi theo mình thì hỏi : “Các anh tìm gì thế ?” Họ đáp : “Thưa Thầy, Thầy ở đâu ?” Người bảo họ : “Đến mà xem”. (Ga 1,38-39)

Sáng thứ hai vừa qua, một đoàn tiếp thị đã đến xưởng tôi làm việc để quảng cáo cho dầu gội đầu Pantene, với những kiểu cách hết sức sinh động hấp dẫn. Đặc biệt, còn tặng cho mỗi người một món quà lưu niệm. Nhờ quảng cáo, tôi được biết nhiều cái mới, cái hay, cái lạ. Nhưng quảng cáo cũng chỉ phối khi tôi phải lựa chọn.

Chúa Giêsu của tôi thì khác. Ngài mời gọi tôi theo Ngài, nhưng chỉ bảo “Đến mà xem”. Ngài không quảng cáo ồn ào, cũng không phô trương để mê hoặc tôi, vì Ngài muốn tôi theo Ngài với chọn lựa tự do.

Lạy Chúa, xin ban cho con, như hai người môn đệ hôm nào, biết “đến và ở lại với Ngài”, vì chỉ nơi Chúa con mới tìm được hạnh phúc đích thực. (Epaphata)

NGÀY 5/1

Ga 1,43-51

A. Hạt giống...

Bài tường thuật ơn gọi của Philip và Nathanael :

- Philip là người môn đệ thứ tư (3 ông trước là Gioan, Anrê và Phêrô). Ông “là người Bétsaida, cùng quê với Anrê và Phêrô”. Đức Giêsu gọi ông trực tiếp.

- Sau khi được Chúa gọi, Philip đã đến gặp Nathanael với giới thiệu Chúa cho ông này. Nathanael là người thường “ngồi dưới gốc cây vả”. Kiểu nói “ngồi dưới gốc cây vả” có nghĩa là người thích tìm hiểu Thánh Kinh. Nathanael tìm hiểu Thánh Kinh, nhưng bị giam hãm trong những thành kiến cũ nên không tin rằng từ Nagiarét có thể xuất hiện một thứ gì hay được. Nhưng rất may là Đức Giêsu đã trực tiếp đến với ông, tỏ cho ông thấy Ngài đúng là một ngôn

sứ, nên cuối cùng Nathanael cũng đi theo làm môn đệ Ngài.

B. ... nảy mầm.

1. “Ông Philip đến gặp ông Nathanael và nói : Đáng mà sách Luật và các ngôn sứ nói tới, chúng tôi đã gặp” : Tường thuật của Gioan về ơn gọi những môn đệ đầu tiên cho thấy Chúa thường gọi qua trung gian : Gioan và Anrê được gọi qua trung gian của Gioan Tẩy Giả, Phêrô được gọi qua trung gian Anrê, và Nathanael qua trung gian của Philip. Trung gian mà Chúa dùng có thể là một người mà cũng có thể là một sự việc, một biến cố nào đó.

Tôi đã được Chúa gọi. Vậy tôi cũng hãy làm trung gian giới thiệu người khác đến với Chúa.

2. “Ông Nathanael bảo : Từ Nagiarét làm sao có cái gì hay được ?” : Mặc dù đã từng “ngồi dưới gốc cây vả” mà nghiền ngẫm Sách Thánh nhưng Nathanael không tìm gặp được Đấng Cứu Thế, bởi ông mang nặng thành kiến, thành kiến về địa danh Nagiarét tầm thường nhỏ bé.

Không thể dùng thành kiến mà đánh giá con người hay vấn đề được, bởi vì thành kiến chỉ là một nhận định cục bộ từ một vài trường hợp cá biệt. Không phải vì đã có một vài trường hợp đã xảy ra như thế rồi kết luận rằng tất cả mọi trường hợp đều sẽ phải xảy ra như thế.

Thế nhưng con người lại rất dễ nhiễm thành kiến và thường xét đoán theo thành kiến. Chắc hẳn tôi cũng thế.

Xin Chúa giúp con đừng xét đoán theo thành kiến, kéo con phạm tội bất công với anh chị em con.

3. Thành kiến : Có một gánh xiếc nọ bị hỏa hoạn, ông chủ gánh xiếc sai anh hề chạy đi kêu dân chúng trong làng đến tiếp tay chữa cháy, chẳng vậy lửa bốc to có thể lan sang khu vực họ đang ở. Anh hề vội vàng chạy đi. Nhưng anh càng gào thét, múa máy bao nhiêu, dân chúng lại càng cười lớn bấy nhiêu vì họ nghĩ rằng anh hề đang diễn một màn hài hước. Thấy không ai tin mình, anh hề giật râu, giật tóc và bật khóc khiến khuôn mặt đầy phấn sáp của anh càng lộ lem hơn và càng làm cho dân chúng cười lớn hơn. Gào thét hết cả hơi sức, nhưng chẳng có ai tin anh. Cuối cùng ngọn lửa cháy lớn lan tới thiêu hủy cả làng ấy ra tro. (“Mỗi ngày một tin vui”)

4. “Nathanael bảo : “Từ Nagiarét làm sao có cái gì hay được ?” Ông Philip trả lời : “Cứ đến mà xem”. (Ga 1,46)

Đa số các bạn học của tôi đều theo đạo “thờ Ông Bà”. Có lần chúng bảo tôi :

- Theo đạo thì được cái gì ?
- Đi nhà thờ chỉ được cái mất thì giờ thôi !

Tôi trả lời không thỏa đáng, nên chúng bạn cười chê. Thế là mỗi đứa đi một ngã, chẳng thèm nhìn mặt nhau nữa.

Khi Nathanael khiêu khích, Philip chỉ trả lời “Cứ đến mà xem”. Tại sao tôi cứ mãi đòi co mà không dịu dàng mời gọi các bạn ấy như Philip “Cứ đến mà xem”. Vâng, cứ đến mà xem, rồi các bạn sẽ thấy Chúa tuyệt vời thế nào !

Lạy Chúa, xin cho con biết Chúa nhiều hơn và nói về Chúa cách hiền hòa cùng với sự kính trọng tha nhân. (Epphata)

5. “Ông Nathanael hỏi Người : “Làm sao Ngài lại biết tôi ?”. Đức Giêsu trả lời : “Trước khi Philip gọi anh, lúc anh còn đang ở dưới cây vả, tôi đã thấy anh rồi”.

Chúa đã thấy tôi và biết tôi từ lâu, từ hồi tôi còn bé, và ngay cả từ hồi tôi còn trong bụng mẹ. Chúa hiểu tôi rất rõ, hiểu hết những yếu đuối và khuyết điểm của tôi. Vậy mà Ngài vẫn gọi và chọn tôi. Vì thế, tôi phải cảm ơn Ngài, tôi phải vất bỏ tất cả những tự ti mặc cảm về những yếu đuối của mình, tôi phải phó thác trọn vẹn tương lai cho Ngài, bởi vì kể từ khi được Ngài gọi, tôi đã là một con người mới.

NGÀY 6/1

**(khi cử hành lễ Hiển Linh
vào Chúa nhật 7 hoặc 8 tháng giêng)**

Mc 1,6b-11

A. Hạt giống...

Trong đoạn này, tuy Thánh Máccô viết về việc Chúa Giêsu chịu phép rửa, nhưng ngài không nhằm tường thuật việc đó (bởi đó, Mc chỉ dùng động từ “làm phép rửa” nhưng không mô tả chút gì về việc đó). Điều Máccô nhắm tới là dùng dịp Chúa Giêsu

chịu phép rửa để giới thiệu con người và sứ mạng của Chúa Giêsu :

- Chúa Giêsu cao trọng hơn Gioan : Ngài quyền thế hơn Gioan (câu 7), Ngài sẽ làm một phép rửa trọn vẹn hơn trong Thánh Thần (câu 8).

- Ngài là Messia Con Thiên Chúa (câu 11 : tiếng từ trời).

B. ... nảy mầm.

1. Cả hai vai chính trong chuyện này đều khiêm tốn : Gioan khiêm tốn tự hạ mình để đề cao Chúa Giêsu ; Chúa Giêsu khiêm tốn xin Gioan làm phép rửa cho mình. Người khiêm tốn là người chỉ nghĩ đến việc chu toàn nhiệm vụ chứ không quan tâm đến vinh dự cá nhân.

2. Đoạn Tin Mừng này nằm trong chương đầu của Tin Mừng Máccô. Nét đầu tiên thánh Máccô giới thiệu về Chúa Giêsu là khiêm tốn. Chính vì Chúa Giêsu khiêm tốn nên Ngài được Chúa Cha hài lòng (“Cha hài lòng về con”) và được Chúa Cha tôn vinh (“Con là Con yêu dấu của Cha”).

3. Một chiếc xe tải không thể qua cầu được vì nóc xe cao quá nên chạm vào mái che của chiếc cầu. Chẳng ai nghĩ ra được cách nào cả. Khi đó một cậu bé đưa ý kiến : hãy xì bớt hơi các bánh xe của nó. Người ta đã làm theo, và xe đã qua được cầu. (Quote).

4. “Con là Con yêu dấu của Cha. Cha hài lòng về con”. (Mc 1,11)

Tôi vừa đưa tiễn một người bạn thân đến nơi an nghỉ cuối cùng. Trên đường về, tôi luôn tự hỏi : Tôi là ai ? Tôi từ đâu tới và sẽ đi về đâu ? Tôi sống để làm gì ? Và tại sao lại phải chết ?

Chắc có lần bạn cũng đã hỏi như tôi, vì một khi không biết sống để làm gì thì làm sao sống một cuộc đời trọn vẹn ý nghĩa được. Hôm nay Chúa Cha long trọng giới thiệu Con yêu dấu của Người cho chúng ta để nhờ Người Con ấy chúng ta nên nghĩa tử của Người, được gọi Thiên Chúa là Cha và được tham dự vào gia đình của những người con Thiên Chúa. Đó là phẩm giá của con người trên khắp thế giới.

Cảm tạ Cha đã ban Con yêu dấu của Người cho chúng con. Và cùng với Ngài chúng con kêu lên Abba, Cha ơi ! (Epphata)

TỪ LỄ HIỂN LINH

LỄ HIỂN LINH

Mt 2,1-12

A. Hạt giống...

Đoạn này được viết theo văn thể Midrash, tức là vận dụng nhiều chi tiết (kể cả những chi tiết hoang đường) để giúp người đọc (nhất là độc giả bình dân)

hiểu được ý nghĩa sâu sắc của một đoạn hay một câu Sách Thánh.

Thánh Mátthêu đã dùng hình ảnh ngôi sao lạ mọc lên phía trời Tây (phía Tây của miền Lưỡng Hà Địa ngoại giáo), và cuộc hành trình tìm kiếm của các đạo sĩ phương Đông, để trình bày Chúa Giêsu chính là ngôi sao cứu tinh của nhân loại, theo lời tiên báo của Balaam trong sách Dân Số : “Một ngôi sao mọc lên từ nhà Giacóp, một vương trượng nổi dậy từ nhà Israel”. (Ds 24,17)

B. ... nảy mầm.

1. Mặc dù thánh Mátthêu viết Tin Mừng cho độc giả Do thái, nhưng ngay từ đầu tác phẩm, ngài đã trình bày Chúa Giêsu là Đấng Cứu Tinh cho muôn dân, Ngài đã tỏ mình ra cho lương dân.

2. Các đạo sĩ đại diện cho những người thành tâm thiện chí : họ đang theo một tín ngưỡng khác, họ mê tín (đạo sĩ), nhưng họ vẫn luôn kiếm tìm (nhìn ngắm sao trời), khi thấy dấu lạ, họ đã kiên trì đi theo, họ dò hỏi, cuối cùng họ đã gặp được Chúa Giêsu và họ dâng cho Ngài những thứ quý giá nhất.

3. Một chủ đề khác cũng được Mátthêu ngầm trình bày trong đoạn này là : ngay từ khi Chúa Giêsu mới sinh ra, Ngài đã bị dân mình từ chối : “Nghe tin ấy, vua Hêrôđê bối rối, và cả thành Giêrusalem cũng xôn

xao". Chữ "xôn xao" có ngữ căn là chữ "seismos", một chữ được Thánh Kinh dùng cho những thế lực chống đối Chúa Giêsu.

4. Hành trình tìm kiếm Chúa của lương dân gặp nhiều khó khăn, ngăn trở và kể cả hiểm nguy (đường xa, đất lạ, bị Hêrôđê gạt găm, sinh mạng bị đe dọa). Nhưng họ được trợ lực và hướng dẫn bởi một ngôi sao. Thánh Phaolô, vị tông đồ truyền giáo, đã hiểu ngôi sao ấy là cuộc sống tốt đẹp của Kitô hữu "Giữa thế hệ đó, anh em hãy chiếu sáng như những vì sao trên vòm trời". (Philippê 2,15)

5. Huyền thoại về cây nến nhỏ : Một buổi tối, một người cầm cây nến nhỏ leo lên một chiếc cầu thang.

- Chúng ta đi đâu thế ? Cây nến nhỏ hỏi.

- Ta lên sân thượng để soi đường cho thuyền bè vào bến.

- Nhưng tôi quá nhỏ bé, thuyền bè nào mà thấy được ánh sáng của tôi ?

- Chỉ cần người cố gắng chiếu sáng. Mọi việc khác để ta liệu.

Khi họ đã leo lên sân thượng thì thấy ở đó có sẵn một chiếc đèn lồng lớn. Người ấy cầm ngọn nến châm vào ngọn đèn. Một luồng sáng lớn bùng lên, tỏa rộng chung quanh, ánh sáng lan đến tận biển khơi.

Chúng ta là những cây nến nhỏ trong tay Chúa. Sứ mạng của ta chỉ là chiếu sáng. Còn kết quả thế nào là hoàn toàn tùy Ngài. (Purnell Bailey).

6. “Trông thấy ngôi sao, các nhà chiêm tinh mừng rỡ vô cùng”. (Mt 2,10)

Chuyện kể rằng : đêm trước lễ Noel, một cô bé nghèo muốn dành hết số tiền ít ỏi của mình để mua cho chị một chuỗi ngọc lam quý giá. Số tiền quá ít, không đủ, nhưng tình yêu của cô bé thật tuyệt vời ! Nó như một ánh sao làm bùng lên niềm tin yêu cuộc sống cho anh bán hàng đang tuyệt vọng khổ đau.

Noel năm nay, tôi ước ao mãi về sau, trên máng cỏ đời mình vẫn luôn có một ngôi sao lung linh, lấp lánh.

Chúa Hải Đồng ơi, xin lớn lên trong lòng con, để cả cuộc đời con ngời lên ánh sao của Chúa. (Epphata)

Ngày 7/1
a/ (Khi mừng Lễ Hiển Linh
vào ngày Chúa nhật 7 hoặc 8/1)
Ga 2,1-12

A. Hạt giống...

Tường thuật này không phải đơn giản nói về một bữa tiệc cưới, nhưng còn là “dấu chỉ đầu tiên” qua đó Đức Giêsu “bày tỏ vinh quang của Ngài” để cho “các môn đệ tin vào Ngài” (câu 11). Chúa bày tỏ những gì ?

1. Trước hết Ngài cho thấy Ngài là Đấng khai mở một thời kỳ hoan lạc mới. Thánh Kinh thường dùng hình ảnh tiệc cưới để chỉ thời hoan lạc Messia, và hình ảnh chú rể để chỉ Đấng Messia. Trong đám cưới ở Cana, lẽ ra chú rể phải cung cấp đủ rượu cho khách dự tiệc, và như thế bữa tiệc mới vui mừng trọn vẹn. Thế nhưng chú rể ấy đã không chu toàn. Kẻ cung cấp rượu và làm cho bữa tiệc vui mừng trọn vẹn lại chính là Đức Giêsu.

2. Ngài còn cho thấy Ngài đến để thiết lập một tín ngưỡng mới thay thế tín ngưỡng đã quá lỗi thời của người Do thái : bài tường thuật có nhắc đến những chum đựng nước để cho người ta thanh tẩy trước khi

dự tiệc. Đây là một tục lệ tiêu biểu của đạo cũ. Hôm nay những chum ấy đã được Chúa Giêsu cho tràn ngập rượu mới, lại là thứ rượu ngon vượt sức tưởng tượng của người ta. Nghĩa là tín ngưỡng mới mà Đức Giêsu thiết lập vượt xa tín ngưỡng cũ quá bám víu vào hình thức bề ngoài.

3. Bài tường thuật cũng nói tới “giờ” (Đức Giêsu nói với Đức Maria : “Giờ con chưa đến”). “Giờ” là lúc Đức Giêsu được vinh quang khi chịu chết trên Thập giá để tuôn ơn cứu độ cho loài người. Hôm nay ở Cana, tuy chưa tới “giờ” ấy, nhưng Ngài cũng tỏ chút vinh quang cho các môn đệ và người ta thấy trước qua việc Ngài làm phép lạ cho nước hóa thành rượu.

4. Vinh quang Chúa đã được hé lộ trước cũng do công của Đức Maria, kẻ đã tế nhị thấy hoàn cảnh khó khăn của chủ nhà và chủ động đến xin Đức Giêsu can thiệp.

B. ... nảy mầm.

1. Tín ngưỡng mới mà Đức Giêsu thiết lập không bám víu vào những hình thức lễ nghi bề ngoài, nhưng chú trọng đến đức tin bên trong và nhất là tin vào mầu nhiệm thập giá.

Hình như mặc dù tôi đã ở thời Tân Ước và đang ở vào thiên niên kỷ thứ ba, nhưng đạo của tôi vẫn mới

chỉ là một lớp vỏ bề ngoài với một ít hình thức lễ nghi. Xin Chúa cho con thêm đức tin, nhất là tin vào màu nhiệm thập giá vinh quang của Chúa.

2. Những người đầy tớ hôm đó đã vâng lời Chúa mà đi xách nước đổ vào các chum. Thế là nước lã hóa thành rượu ngon. Nhiều khi Chúa cũng bảo tôi làm những việc rất tầm thường. Nhưng những việc tầm thường ấy nếu được làm vì vâng lời và tin tưởng thì sẽ sinh ra những hiệu quả kỳ diệu không ngờ.

3. Đức Maria có cặp mắt tế nhị tuyệt vời. Không cần ai nói, Người chỉ thấy thái độ bối rối của các gia nhân là hiểu ngay hoàn cảnh khó khăn của họ. Và Người đã nói với Chúa.

Xin ban cho một con cặp mắt tế nhị và một trái tim nhạy cảm để sớm thấy và giúp đỡ những khó khăn bối rối của anh chị em con.

4. Và Đức Maria còn dạy tôi một cách thức cầu nguyện : Xem ra Người không xin gì cả, chỉ trình bày hoàn cảnh “Họ hết rượu rồi”, và để Chúa giải quyết.

Khi cầu nguyện, tôi cũng phải có tinh thần tin tưởng phó thác như thế. Tôi trình bày hoàn cảnh khó khăn của mình, tôi không đòi hỏi hay áp đặt cho Chúa bất cứ cách giải quyết nào, vì tôi tin chắc rằng Chúa đã hiểu hoàn cảnh của tôi và Ngài có cách giúp đỡ tôi.

5. “Khi thấy thiếu rượu, thân mẫu Đức Giêsu nói với Người rằng “Họ hết rượu rồi”. (Ga 2,3)

Vào một buổi chiều, tôi đạp xe đạp quanh thành phố. Bên cạnh tôi, biết bao người cũng đang tất bật, vội vã. Chiếc xe Honda chạy trước tôi bỗng để rơi vật gì đó. Tôi thản nhiên vượt qua, sát một bên. Nhưng người lái chiếc xe bên cạnh đã nhắc tôi “Nhật giúp họ nhanh lên, kéo xe cán hư mất”. Tôi giật mình, cúi xuống lượm những thứ ấy lên để trả lại cho chủ nhân của nó.

Cuộc sống tất bật đã khiến tôi bàng quan với mọi chuyện. Tôi coi chuyện của người khác chẳng dính dáng gì đến mình. Tôi chỉ biết sống cho riêng mình, sòng phẳng với nhau là đủ lắm rồi. Và tôi chỉ muốn co mình lại, để được yên ổn trong dòng chảy của cuộc đời.

Lạy Mẹ Maria, xin dạy con biết noi gương Mẹ, biết nhìn ra chung quanh để thấy được nhu cầu của những người đang cần đến sự giúp đỡ của con.
(Epphata)

**b/ (Khi mừng Lễ Hiển Linh
vào Chúa nhật 6/1)**

Thứ Hai sau Lễ Hiển Linh

Mt 4,12-17.23-25

A. Hạt giống...

Chúa Giêsu bắt đầu thi hành sứ mạng :

- Địa bàn hoạt động được Ngài chọn là miền Galilê, một miền được coi là lãnh địa của dân ngoại. Từ thời Cựu Ước, ngôn sứ Isaia đã nói “Galilê, miền đất của dân ngoại”. Nhưng Isaia đã tiên báo rằng dân ở đó sẽ “thấy một ánh sáng huy hoàng”.

- Hoạt động của Ngài gồm giảng dạy và chữa lành các bệnh hoạn tật nguyên.

- Sứ điệp của Ngài là “Hãy sám hối vì Nước Trời đã đến gần”.

B. ... nảy mầm.

1. Khi nào cần tóm lược một cách vừa gọn nhất mà cũng vừa đầy đủ nhất lời rao giảng của Gioan Tiền Hô

và của Chúa Giêsu, Tin Mừng dùng câu “Hãy sám hối vì Nước Trời đã đến gần” (x. Mt 3,2). Sám hối là điều kiện tiên quyết để được cứu độ, bởi vì sám hối là ý thức mình đang đi lệch đường và quyết tâm quay về đường chính. Có quay về như thế thì mới được vào Nước Trời. Cũng vì ý thức sự cần thiết của sám hối nên Giáo hội luôn kêu gọi sám hối trước mỗi Thánh lễ.

2. “Hãy sám hối vì Nước Trời đã đến gần”. Câu này cũng có nghĩa vì Nước Trời đã đến gần nên con người phải sám hối ; nó cũng có nghĩa hãy sám hối để mình có thể vào Nước Trời ; và cũng có nghĩa hãy sám hối để Nước Trời có thể đến giữa mọi người.

3. Người Hồi giáo có chuyện sau đây : Ngày kia Đức Ala truyền cho một sứ thần xuống thế gian tìm xem có điều gì tốt đẹp nhất để mang về trời. Sứ thần đáp xuống ngay một chiến trường nơi máu của các vị anh hùng đang chảy lai láng. Sứ thần thu nhặt một ít máu mang về cho Đức Ala. Nhưng xem ra Đức Ala không hài lòng mấy. Ngài bảo : “Máu đổ ra cho tổ quốc và tôn giáo là một điều quý giá nhưng vẫn chưa phải là điều tốt đẹp nhất nơi trần gian”.

Sứ thần đành phải giáng thế một lần nữa. Lần này ngài gặp đám tang của một người giàu có nhưng rất quảng đại. Vô số người nghèo đi theo sau quan tài, vừa đi vừa khóc vừa xông hương để tỏ lòng biết ơn

đối với vị đại ân nhân. Sứ thần liền thu nhặt hương thơm mang về trời. Lần này Đức Ala mỉm cười đón lấy hương thơm ngào ngạt. Nhưng xem ra Ngài vẫn chưa hài lòng, Ngài nói : “Dĩ nhiên lòng biết ơn là một trong những điều hiếm có và tốt đẹp nơi trần gian. Nhưng Ta nghĩ rằng còn có một cái gì tốt đẹp hơn”.

Lại một lần nữa sứ thần đành phải vâng lệnh. Sau nhiều ngày tìm kiếm khắp 4 phương, một buổi chiều nọ ngồi nghỉ bên vệ đường, Ngài bỗng thấy một người đang khóc sụt sùi. Trước những câu hỏi đầy ngạc nhiên của sứ thần, người ấy giải thích : “Tôi đã chiều theo cơn cảm dỗ mà phạm tội. Giờ đây nước mắt là lương thực hằng ngày của tôi”. Sứ thần giơ tay hứng lấy những giọt nước mắt còn nóng hổi và thả cánh bay về trời. Đức Ala chăm chú nhìn những giọt nước mắt rồi mỉm cười nói : “Thế là người đã hoàn thành tốt nhiệm vụ. Quả thật dưới trần gian không có gì tốt đẹp và hữu ích cho bằng lòng sám hối, bởi vì nó có sức canh tân cuộc đời. Một lòng sám hối chân thật có sức biến đổi mùa đông giá rét của lòng người thành mùa xuân ấm áp của tình yêu. (Trích “Món quà giáng sinh”)

4. Có một vị ẩn sĩ nổi tiếng là thánh thiện và được nhiều người đến xin ông cầu nguyện cho. Điều đó làm cho ông rất hãnh diện. Một buổi sáng nọ, trên đường đến thăm một ngôi nhà thờ, ông thấy một người ngồi

nước nở bên đường. Đến gần, ông nhận ra đó là tên cướp mà mọi người trong vùng đều run sợ. Vị ẩn sĩ định bỏ đi, nhưng anh ta tiến đến quỳ trước mặt ông và xưng thú tội lỗi. Nghe xong, vị ẩn sĩ tự nhiên nổi giận và nói lớn tiếng : “Một tên trộm cướp như ngươi mà hy vọng được Chúa tha thứ sao ? Ta nói thật với ngươi : cây gậy ta đang cầm trên tay trở bông còn dễ hơn việc Thiên Chúa tha thứ cho ngươi”. Nói như thế rồi, vị ẩn sĩ tiếp tục cất bước, bỏ mặc tội nhân trong thất vọng. Nhưng chưa đi quá mười bước, cây gậy ông đang cầm trên tay bỗng bị cắm sâu xuống đất. Ông dùng tất cả sức lực để rút lên nhưng cây gậy vẫn không nhúc nhích. Lạ hơn nữa, từ thân cây gậy, cành lá và hoa từ từ mọc ra. Rồi ông nghe có tiếng nói “Sự tha thứ của Thiên Chúa dành cho một tội nhân sám hối còn dễ hơn một cây gậy trở bông. Một người tội lỗi biết hối cải được tha thứ dễ dàng hơn một kẻ kiêu hãnh”. (“Mỗi ngày một tin vui”)

NGÀY 8/1

(Hay thứ ba sau Lễ Hiện Linh)

Mc 6,34-44

A. Hạt giống...

Tin Mừng thánh Máccô trình bày tiếp hoạt động cứu độ của Chúa Giêsu. Những hoạt động của Chúa Giêsu đã thu hút dân chúng đi theo Ngài rất đông. Họ say mê Ngài đến nỗi quên ăn quên uống.

- Trông thấy họ, “Chúa chạnh lòng thương”. Ngài chạnh lòng vì thấy họ thiếu thốn : thiếu vật chất và nhất là thiếu tinh thần.

- Do chạnh lòng thương dân chúng, Chúa Giêsu muốn làm một việc gì đó để giúp họ. Việc đầu tiên Ngài làm là... “Ngài bắt đầu dạy dỗ họ nhiều điều” : theo suy nghĩ của Chúa Giêsu, sự đói khát tinh thần cấp bách hơn sự đói khát của ăn, cho nên việc đầu tiên Ngài làm là dạy dỗ họ.

- Tiếp đó Ngài mới làm phép lạ hóa bánh ra nhiều cho họ ăn. Mà phép lạ này cũng là hình bóng tiên báo Bí tích Thánh Thể và sự phục vụ của Giáo hội.

B. ... nảy mầm.

1. “Ra khỏi thuyền, Chúa Giêsu thấy một đám người rất đông thì chạnh lòng thương” : phản ứng đầu tiên của Chúa Giêsu là yêu thương. Khi thấy những kẻ Ngài yêu thương “như bầy chiên không người chăn dắt” thì Ngài thương đến nỗi “chạnh lòng”. Thật tuyệt vời con người của Chúa Giêsu, thật tuyệt vời tấm lòng của Ngài. Xin cho con được giống Chúa.

2. Khi chạnh lòng thương dân chúng, việc đầu tiên Chúa làm là “dạy họ nhiều điều”. Được biết Chúa là điều quan trọng nhất và là nguồn mọi hạnh phúc.

3. Một chiều đông lạnh lẽo, triết gia Thomas Carlyle đang ngồi trước lò sưởi trong phòng khách. Cửa mở, cha xứ mới của giáo xứ bước vào. Sau mấy câu xã giao, cha xứ hỏi : “Theo ngài, lúc này giáo xứ mình cần cái gì nhất ?” Không chút ngập ngừng, triết gia đáp ngay : “Cái mà giáo xứ cần nhất lúc này, đó là người ta nhận biết một Thiên Chúa không phải chỉ trong lý thuyết”. (Góp nhặt).

4. “Chúa Giêsu chính là ân huệ bằng xương bằng thịt mà Thiên Chúa tặng ban cho nhân loại”. (Trích “Mỗi ngày một tin vui”)

5. “Đức Giêsu thấy đông đảo dân chúng thì chạnh lòng thương, vì họ như bầy chiên không người dẫn dắt”. (Mc 6,34)

Bởi chạnh lòng thương nên Ngài đã hóa bánh ra nhiều từ 5 chiếc bánh và 2 con cá. Ngài không chỉ quan tâm đến cái đói thể xác nhưng còn muốn ban phát tình thương, của ăn mà nhân loại đang thiếu. Thực vậy, một trong những nghịch lý của thế giới hôm nay là thiếu số người giàu chia nhau đa phần tài nguyên thế giới ; là sản lượng của các nước phát triển không ngừng gia tăng, bên cạnh hàng loạt các nước thuộc thế giới thứ ba vẫn mãi nghèo đói. Nạn đói lan tràn, chiến tranh tiếp diễn, thất nghiệp gia tăng... cứ như điệp khúc của bản tin thời sự mỗi ngày. Cái thiếu

thôn của thế giới hôm nay chính là tình thương, lòng nhân ái.

Bản thân tôi cũng lãnh nhận nhiều hơn là cho đi, luôn thoái thác như các tông đồ xưa : “Làm sao thỏa mãn những nhu cầu của kẻ khác, một khi sức mình có hạn ?”

Xin cho con hiểu rằng chính khi hiến thân là khi được nhận lãnh, chính lúc quên mình là lúc gặp lại bản thân. (Epphata)

NGÀY 9/1

(Hay thứ tư sau Lễ Hiện Linh)

Mc 6,45-52

A. Hạt giống...

- Sau phép lạ hóa bánh ra nhiều, Chúa Giêsu “lập tức bắt các môn đệ xuống thuyền” đi nơi khác. Chi tiết này có nhiều ý nghĩa : a/ Còn phải loan Tin Mừng cho nhiều nơi khác nữa ; b/ Việc các môn đệ ở lại nơi đã xảy ra phép lạ hóa bánh ra nhiều có thể là một nguy hiểm vì nó trói buộc các ông trong sự quyến luyến những lời khen ngợi và tình cảm biết ơn của những người đã được ăn bánh.

- Phần Chúa Giêsu thì “Ngài lên núi cầu nguyện” : sau một giai đoạn hoạt động ồn ào và mệt mỏi, Chúa thấy cần phải cầu nguyện để mức thêm sức mạnh siêu nhiên.

- Phần tiếp theo là câu chuyện Chúa Giêsu đi trên mặt nước. Đây cũng là một phép lạ nữa mà ý nghĩa có liên hệ tới ý nghĩa phép lạ hóa bánh ra nhiều (câu 52 cho thấy sự liên hệ đó : các môn đệ bàng hoàng trước việc Chúa Giêsu đi trên mặt biển “vì các ông đã không hiểu ý nghĩa phép lạ bánh hóa ra nhiều”). Ý nghĩa việc này là : Chúa Giêsu là Môsê mới. Ngày xưa Môsê đã cho dân Do thái ăn manna, Chúa Giêsu cũng vừa làm như vậy ; ngày xưa Môsê đưa dân Do thái qua Biển mà vẫn khô chân, bây giờ Chúa Giêsu đi trên mặt biển cách an toàn.

B. ... nảy mầm.

1. Sứ mạng của các môn đệ là loan Tin Mừng khắp nơi. Bởi đó mặc dù sau phép lạ hóa bánh ra nhiều, dân chúng quyến luyến mến phục các môn đệ, Chúa cũng “bắt” họ “lập tức” rời nơi đó để đi đến các nơi khác. Nếu tình cảm nhân loại tự nhiên mà cản trở sứ mạng của chúng ta, thì dù nó có chính đáng đi nữa, ta cũng không nên quá quyến luyến để nó trở thành bận vướng.

2. Cuộc hành trình của các môn đệ (và của chúng ta) đôi khi khó khăn nguy hiểm như đang đi trong bão táp. Cảm giác tự nhiên là hoảng sợ như đang gặp ma. Nhưng nếu biết có Chúa đang đồng hành thì ta sẽ yên tâm. “Thầy đây, đừng sợ”.

3. Bão táp diễn ra khi các môn đệ đi thuyền qua “bờ bên kia”, tức là qua vùng đất của dân ngoại. Con bão này tượng trưng cho những khó khăn nguy hiểm trong việc loan Tin Mừng cho lương dân. Nỗi sợ của các môn đệ cũng là nỗi e ngại sợ sệt của các nhà truyền giáo khi đứng trước vùng đất lạ của lương dân. Lời Chúa Giêsu trấn an các môn đệ xưa cũng là Lời Ngài trấn an chúng ta ngày nay : “Thầy đây đừng sợ”.

4. Một người hành hương gặp bệnh dịch đang vào Baghdad. Anh hỏi bệnh dịch : “Mi định làm gì ở đó ?”
- Tôi sẽ giết 5000 người.

Người hành hương rùng mình và thay đổi dự định. Tuy nhiên, ít lâu sau anh gặp một người từ trong

thành phố bị nạn dịch đó và được biết không phải 5000 nhưng là 50.000 người chết.

Liên sau đó anh lại gặp bệnh dịch đang đi tới một thành phố khác. Ông buộc tội : “Anh nói láo. Anh nói sẽ chỉ giết 5000 người thôi mà”.

Bệnh dịch giải thích cách vui vẻ : “Tôi chỉ giết có 5000 người. Số còn lại chết vì hoảng sợ”. (Góp nhặt)

Nỗi sợ gây thiệt hại nhiều hơn những hiểm nguy có thực.

5. “Cứ bình tĩnh. Thày đây mà ! Đừng sợ !” (Mc 6,50)

Tôi thường tan học và trở về nhà vào khoảng 9 giờ tối. Tối nay trời mưa gió. Bất chợt tôi nghe có tiếng một người đàn ông bên cạnh : “Đi chậm lại. Ướt hết rồi !”. Tôi sợ hãi và càng đạp xe nhanh hơn. Về đến nhà tôi mới biết người ấy chính là đứa em trai của tôi. Tôi rất cảm động trước sự quan tâm của nó.

Các tông đồ cũng đã trải qua một phen bàng hoàng sửng sốt trước khi nhận ra Chúa đã đến cứu giúp mình khi hoạn nạn. Những lúc thất bại hay khổ đau, dường như tôi không thấy Chúa đâu cả. Nhưng thực sự Ngài vẫn ở bên tôi, và khi cần, Ngài sẵn sàng ra tay trợ giúp.

Lạy Chúa, xin cho con luôn nhận ra sự hiện diện của Ngài trong cuộc sống. Và khi gặp thử thách gian

truân, xin cho con nghe được tiếng Chúa khích lệ “Cứ an tâm. Thầy đây mà. Đừng sợ !”. (Epphata)

NGÀY 10/1

(Hay thứ năm sau Lễ Hiện Linh)

Lc 4,14-22a

A. Hạt giống...

Sau một thời gian hoạt động, Chúa Giêsu trở về rao giảng tại chính quê hương mình là Nagiarét miền Galilê. Tại đây, trong một bối cảnh trang nghiêm và chính thức (ngày Sabbat, trong hội đường), Chúa Giêsu công bố chương trình hoạt động của Ngài : Với tư cách là Messia vừa được tấn phong, Ngài được sai đi loan Tin Mừng cho những người nghèo hèn, khốn khổ. Như thế là Ngài thực hiện điều mà Thiên Chúa đã hứa từ xưa qua lời ngôn sứ Isaia.

B. ... nảy mầm.

1. “Thần Khí Chúa ngự trên tôi...sai tôi đi loan báo Tin Mừng cho kẻ nghèo hèn”. Thời Chúa Giêsu và thời các tông đồ, những kẻ nghèo hèn quả thực đã được nghe Tin Mừng. Nhưng những kẻ nghèo hèn thời nay có được như thế chưa ?

2. Chuyện xảy ra trong một đêm trình diễn văn nghệ Giáng sinh : một thanh niên hóa trang thành một

người ăn mày để diễn nhạc cảnh Chúa đến với người nghèo. Nhưng thanh niên này không thể nào bước lên sân khấu được, vì khi anh tới gần đó thì bị những người trong ban trật tự đuổi đi. Họ tưởng anh là một tên ăn mày thật, và họ sợ anh phá rối buổi trình diễn. Xét về mặt hóa trang thì ban tổ chức văn nghệ đã thành công. Tuy nhiên xét về tinh thần thì họ đã tự mâu thuẫn : họ muốn nói cho khán giả biết Chúa đến với người nghèo, nhưng khi gặp người nghèo, dù chỉ là một người giả nghèo, thì họ đã xua đuổi. Tin Mừng đã không thấm nhập vào lòng những kẻ trình diễn Tin Mừng.

3. “Thần Khí Chúa ngự trên tôi, vì Chúa đã xức dầu tấn phong tôi, để tôi loan báo Tin Mừng cho kẻ nghèo hèn”. (Lc 4,18)

Một người bạn kể lại : “... Trong lớp tôi dạy, có một em bị khuyết tật bẩm sinh : sứt môi và điếc một tai trái. Bị các bạn chế giễu, em luôn cảm thấy bị bỏ rơi, thua thiệt. Em trở nên khép kín và xa lánh mọi người. Một hôm, tôi cho các em được tự do đi lại trong lớp và có thể nói nhỏ vào tai bất kỳ một người bạn nào những gì mình thích. Bì ngồi đó, không tham gia, cũng không chờ đợi. Và chính lúc đó, tôi đã đến nói nhỏ vào tai em “Ước gì Bì là đứa em nhỏ của cô !” Bì ngược mắt ngạc nhiên như dò hỏi “Có thật không cô ?” Và tôi đã ôm chầm lấy em”.

Kỳ diệu thay luồng gió của Thánh Thần ! Ngài vẫn tác động trên tâm hồn con người, ngay trên người bạn của tôi, để luôn biết cảm thông và trao tặng... Hành vi ấy đang tiếp nối những hành vi của Chúa Giêsu, Đấng đã được Thánh Thần thúc đẩy để đem Tin Mừng cho người nghèo khó.

Lạy Chúa, khi con đói, xin gọi đến con người cần của ăn. Khi con cô đơn, xin gọi đến con người cần được thông cảm. (Epphata)

NGÀY 11/1

(Hay thứ sáu sau Lễ Hiển Linh)

Lc 5,12-16

A. Hạt giống...

Chúa Giêsu tiếp tục hoạt động cứu độ, Ngài chữa một người bị phong cùi.

- Việc chữa người phong cùi làm ứng nghiệm lời ngôn sứ Isaia về Đấng Messia, chứng minh Chúa Giêsu chính là Đấng Messia.

- Thái độ của người cùi chứng tỏ người này tin Ngài là Messia : anh “sấp mặt xuống” kêu xin ; anh nói “Nếu ngài muốn, ngài có thể làm cho tôi được sạch” (thời đó, phong cùi được coi là chứng nan y vô phương chữa trị).

- Thái độ của Chúa Giêsu biểu lộ một sự ưu ái đặc biệt : “Ngài giờ tay đụng vào anh” (không ai khác dám đụng người cùi, vì sợ lây bệnh và lây sự ô uế).

- Lời Ngài bảo anh đi trình diện tư tế và dâng của lễ chứng tỏ Chúa Giêsu tôn trọng luật lệ đạo Do thái.

B. ... nảy mầm.

1. Chúa Giêsu không chỉ chữa bệnh cho người bị phong cùi, mà còn đưa tay đụng anh, chứng tỏ Ngài không ghê tởm anh ; Ngài còn dạy anh đi trình diện với tư tế để được công nhận hết bệnh và nhờ đó được hội nhập vào xã hội. Như thế, người phong cùi này vừa được chữa bệnh, vừa được phục hồi nhân phẩm. Nói cách khác, Chúa Giêsu vừa chữa anh khỏi bệnh tật phần xác vừa chữa anh khỏi bệnh tật tâm hồn. Sự quan tâm của ta với những người nghèo khổ có được toàn diện như thế chưa ?

2. Cái nghèo cũng là một thứ “tội đầu”, vì nghèo nên khổ, vì nghèo khổ nên bị coi khinh và xua đuổi

3. Nạn đói xảy ra trong vùng. Một người ăn xin bên góc đường bước đến bên đại văn hào Nga, Tolstoi, đang đi ngang qua đó. Tolstoi dừng lại, lấy tiền cho nhưng không tìm được đồng nào. Ông nói với sự nuối tiếc : “Này người anh em, đừng giận tôi. Tôi chẳng đem theo gì”.

Mặt người ăn xin sáng lên và nói : “Ông gọi tôi là anh em, đó đã là món quà rất lớn rồi !” (Góp nhặt).

Việc giúp đỡ người nghèo khổ chưa chắc có giá trị bằng thái độ tôn trọng của ta đối với họ.

4. “Đức Giêsu giơ tay chạm đến anh ta và bảo “Tôi muốn, tôi cho anh được khỏi bệnh”. Ngay tức khắc, chứng phong hủi biến đi”. (Lc 5,13)

Tôi có người bạn học sắp theo ngành cảnh sát. Trước khi nhập học, bạn đã hỏi cha mình “Con có nên nhập bọn với nhóm tội phạm, để một ngày nào đó phá tan băng nhóm ấy không ?” Cha bạn trả lời “Áo dơ muốn sạch thì phải chịu khó nhúng tay vào”.

Người mắc bệnh phong, vì muốn được khỏi bệnh nên đã tìm đến với Đức Giêsu. Chúa cũng muốn anh được chữa lành nên đã chạm đến anh.

Chúa cũng đã chạm đến tôi nhiều lần : khi tôi rước lễ, khi tôi cầu nguyện, đọc sách thánh... nhưng dường như chẳng có gì thay đổi nơi tôi cả ! Phải chăng vì tôi chưa thực sự tin tưởng vào Chúa và thực tâm muốn được chữa lành ?

Lạy Chúa, xin cho con khao khát được canh tân và ước muốn được chữa lành, để con luôn bước đến với Chúa và được hoàn toàn đổi mới. (Epphata)

NGÀY 12/1

(Hay thứ bảy sau Lễ Hiện Linh)

Ga 3,22-30

A. Hạt giống...

Lời chứng cuối cùng của Gioan Tiền Hô :

- Chúa Giêsu và Gioan cùng làm phép rửa, mỗi người một nơi, mỗi người có quần chúng ngưỡng mộ riêng.

- Việc làm phép rửa ấy gây nên một cuộc tranh luận và khiến các môn đệ Gioan ganh tức. Họ đến mách với Gioan, ngầm xin ông tỏ một thái độ ngăn cản hay chống đối nào đó với Chúa Giêsu.

- Nhưng Gioan chẳng những không chống đối Chúa Giêsu, mà còn làm chứng về Ngài và đề cao Ngài : “Tôi đây không phải là Đức Kitô mà chỉ là kẻ được sai trước mặt Ngài”..., Ngài phải nổi bật lên, còn Thầy phải lu mờ đi”.

B. ... nảy mầm.

1. Thánh Gioan Tiền Hô dạy ta bài học phải biết đóng vai phụ. Ai mà không thích đóng vai chính. Nhưng trong một vở tuồng, vai chính chỉ cần một hai người, còn vai phụ thì rất nhiều. Nhiều khi nhờ các vai phụ đóng khéo mà vai chính được nổi bật lên.

2. “Chúa phải nổi bật lên, còn tôi phải nhỏ đi” còn có nghĩa phải làm cho trong con người tôi phần của Chúa càng ngày càng lớn lên, và phần của xác thịt, của tội lỗi và của khuynh hướng xấu dần dần nhỏ bớt.

3. Trên một chuyến tàu xuyên đại dương, vị Giám mục kể cho một giáo sĩ trẻ mới ra trường về cuộc đời gian khổ của mình, rồi xin anh nói về ơn gọi của mình. Anh tự mãn trả lời : “Để thôi. Tất cả là Thiên Chúa cần con”.

Vị Giám mục nói : “Này bạn trẻ, quả là trùng hợp ! Như tôi nhớ, trong Thánh Kinh, chỉ có một lần Thiên Chúa nói Ngài cần một điều gì đó. Trong Lc 19,34 trên đường vinh thắng vào Giêrusalem, Ngài nói Ngài cần một con lừa”. (Góp nhặt)

4. “Ai cưới cô dâu, người ấy là chú rể. Còn người bạn của chú rể đứng đó mà nghe chàng thì vui mừng hơn hở vì được nghe tiếng nói của chàng. Đó là niềm vui của Thầy. Niềm vui ấy bây giờ đã trọn vẹn”. (Ga 3,29)

“Từ các hàng ghế đại biểu, chúng tôi chứng kiến những đôi mắt thắm đẫm niềm vui của hàng trăm thầy cô giáo, ban giám hiệu các trường dõi theo bước chân học trò mình lên nhận thưởng...” Bài báo khiến tôi lâng lâng một cảm giác khó tả. “Phía sau chùm hoa ấy...là dấu chân lặng thầm”. Thật vậy, phía sau những thành công và niềm vui của học trò là những đêm thức trắng, những tháng ngày lo lắng vun đắp của các thầy cô giáo. Quý thầy cô là những người tiên phong dọn đường cho thế hệ trẻ tiến bước, vươn cao và vươn lên mãi.

Ông Gioan Tẩy Giả cũng là người đi trước dọn đường cho Chúa đến. Ngài lặng lẽ dâng trọn cuộc đời mình mở đường cho Chúa đến, để mọi người được phúc chiêm ngắm vinh quang Thiên Chúa tỏ hiện nơi Đức Giêsu Đấng Cứu Thế.

Xin cho con luôn tìm được niềm vui và hạnh phúc khi phục vụ tha nhân, khi dọn đường cho Chúa đến với các tâm hồn. (Epphata)

MỤC LỤC

MÙA VỌNG	3
THỨ HAI TUẦN 1 MV	3

THỨ BA TUẦN 1 MV	7
THỨ TƯ TUẦN 1 MV	11
THỨ NĂM TUẦN 1 MV	15
THỨ SÁU TUẦN 1 MV	18
THỨ BẢY TUẦN 1 MV	21
THỨ HAI TUẦN 2 MV	23
THỨ BA TUẦN 2 MV	26
THỨ TƯ TUẦN 2 MV	30
THỨ NĂM TUẦN 2 MV	33
THỨ SÁU TUẦN 2 MV	36
THỨ BẢY TUẦN 2 MV	39
THỨ HAI TUẦN 3 MV	42
THỨ BA TUẦN 3 MV	45
THỨ TƯ TUẦN 3 MV	48
THỨ NĂM TUẦN 3 MV	51
THỨ SÁU TUẦN 3 MV	53
TUẦN BÁT NHẬT TRƯỚC GIÁNG SINH	55
NGÀY 17/12	55
NGÀY 18/12	57
NGÀY 19/12	60

NGÀY 20/12	63
NGÀY 21/12	66
NGÀY 22/12	68
NGÀY 23/12	71
NGÀY 24/12	74
GIÁNG SINH LỄ ĐÊM GIÁNG SINH	76
CHÚA NHẬT LỄ THÁNH GIA THẤT	79
26/12 LỄ THÁNH TÊPHANÔ	82
27/12 LỄ THÁNH GIOAN TÔNG ĐỒ	85
28/12 LỄ CÁC THÁNH ANH HÀI	88
NGÀY 29/12	92
NGÀY 30/12	94
NGÀY 31/12	97
NGÀY 1/1	100
LỄ ĐỨC MARIA MẸ THIÊN CHÚA	100
NGÀY 2/1	104
NGÀY 3/1	108
NGÀY 4/1	111
NGÀY 5/1	113
NGÀY 6/1	117

(khi cử hành lễ Hiễn Linh	117
vào Chúa nhật 7 hoặc 8 tháng giêng)	117
TỪ LỄ HIỄN LINH	119
LỄ HIỄN LINH	119
ngày 7/1	122
a/ (Khi mừng Lễ Hiễn Linh	122
vào ngày Chúa nhật 7 hoặc 8/1)	122
b/ (Khi mừng Lễ Hiễn Linh	126
vào Chúa nhật 6/1)	126
Thứ Hai sau Lễ Hiễn Linh	126
NGÀY 8/1	130
NGÀY 9/1	133
NGÀY 10/1	136
NGÀY 11/1	139
NGÀY 12/1	142

